

Tuần Báo Xã Hội Văn Hóa Nghệ Thuật

ĐỜI MỚI

SỐ 93

Từ 7 đến 14-1-54

NAM VIỆT. 5300
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO. 7600

Was
AP 95
V6 D64 +

TRONG TẬP NÀY :

- CHÚNG TÔI QUAN NIỆM CHÍNH QUYỀN
- TRANH THỦ NHÂN DÂN
- KỶ NIỆM CON SỐ 93
- ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ PHỤC VỤ
- VĂN NGHỆ VÀ XÃ HỘI HIỆN TẠI
- ĐỘNG VIÊN NHÂN LỰC ĐIỆN ẢNH
- CÁCH VIẾT CHUYỆN PHIM NHƯ THẾ NÀO ?
- TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

HÌNH BÌA

KIỀU HẠNH

một nữ diễn viên màn ảnh

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

Điện thoại : 793—Chợ Lớn

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG

Quản lý : TRÁC ANH

Hộp thư 353 Saigon



BỨC THƯ TÒA SOẠN

Cùng chung nhiệm vụ

Cùng bạn đọc thân mến,

Suốt một năm qua, tuần tuần cứ lật sang trang bìa là chúng ta được gặp nhau trong « *Hộp thư tòa soạn* ».

Hộp thư tuy nhỏ nhỏ, lời ký chú thường khi chỉ vắn vắn thu gọn vào một đôi hàng chữ, thảo theo kiểu « *điện tín* », song chúng ta cũng đã nói với nhau được khá nhiều điều. Chẳng thế sao, riêng về phần chúng tôi, lại có thể giữ nổi được lời hứa hẹn lúc ban đầu là: lấy tờ *Đời Mới* làm nơi tập hợp mọi ý kiến và mọi sáng kiến của bạn đọc *ĐỜI MỚI*? Do đó, tòa soạn *Đời Mới* phần lớn đã chỉ là một bộ phận nhận trách nhiệm truyền đạt và khuôn định mọi công trình sáng tác và sưu tầm của các bạn xa gần thôi.

Rút lại thì năm vừa qua, *ĐỜI MỚI* quả đã là cơ quan chung của độc giả *ĐỜI MỚI*.

Sang năm 1954, muốn cho việc liên lạc và việc cộng tác giữa bạn đọc và tòa soạn được thêm phần bền chặt, chúng tôi sẽ thêm mục « **CÙNG CHUNG NHIỆM VỤ** », coi đó là diễn đàn công cộng để bạn đọc có thể căn cứ vào mọi bài vở đăng trên tờ báo này, rồi thảo luận cùng tòa soạn, hồng trao đổi và bổ xung ý kiến cho nhau, ngõ hầu xây đắp một ý thức hệ cho giai đoạn lịch sử sắp tới: là nền **NHÂN BẢN MỚI** mà *Bức thư chủ nhiệm ĐỜI MỚI* đã nói tới trong số trước.

Tin tưởng ở kinh nghiệm cổ xưa, chúng tôi hy vọng rằng bạn đọc sẽ cùng chúng tôi « *góp gió thành bão* » mà vững tâm cương quyết đào luyện lấy một **NẾP SỐNG MỚI**, thích hợp với thời đại mới.

Chúng tôi mong đợi ở các bạn cũng như các bạn đã mong đợi ở chúng tôi. Chia vai chung gánh nặng, bằng vào sự đảm bảo của ngày qua, chúng ta có thể mạnh tiến trên con đường nhiệm vụ.

Chúng tôi xin chào các bạn.

ĐỜI MỚI



HỘP THƯ TÒA SOẠN

Các bạn: Văn Long, Bạch Thiên, Đạo Đức, Duy Các, Tô Cao Hòa, Lạc Vân, Mộc đình Nhân:

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn. Tân Sơn Nhất (Bắc Phi):

« *Giỏ* » và « *cánh chim bằng* » đã nhận được. Ước gì bạn gửi những phóng sự ngắn ở miền năng cháy ấy để tặng bạn đọc *Đời Mới* thì hay biết chừng nào!

Bạn Đỗ Hữu:

« *Sân Ai Lao* ». Đề tài lạ và hay đấy. Đang xem lại.

Bạn Hiền Sinh:

Có bài đã đăng số Xuân. Bài « *Ông Trọng vật* » đã nhận được. Đang xem nếu được, sẽ đăng số đầu năm. Cảm ơn bạn.

Bạn L.T. (Rạch Giá):

Còn cả không mất đâu! Văn và thơ bạn cũng còn lung tung như tân hồn bạn đấy. Đợi qua cơn « *khủng hoảng* » như bạn nói trong thư rồi hãy sáng tác. Đợi!

Bạn Võ Văn Thế:

Bạn H.V.P. sẽ trả lời bạn bằng thư riêng.

Bạn Trần Kim Anh:

Vai phần thì đúng. Nhưng sao không làm thơ Việt?

Bạn Đào Thức (Hải phòng):

« *Chúng ta những minh tinh màn bạc* » đã khởi đăng T.M. số 40. Cho biết địa chỉ.

Bạn Kiên Giang:

Sẽ đăng số đầu Xuân.

Bạn Châu đức Xương:

Bài ấy cũng định đăng nhưng rất tiếc khi xem kỹ lại xét nội dung không hợp với tôn chỉ của *Đời Mới*. Bạn cảm phiền.

Bạn Ngọc Du:

Có gửi cho chúng tôi. Nếu bài xét có giá trị, sẽ chiếu ý bạn. Về kịch ấy đừng gửi nữa.

Bạn Nguyễn Văn Hơn:

Không thể chiếu ý bạn được. Vì đó không thuộc quyền chúng tôi.

Bạn V.N.D:

Cảm ơn bạn đã có thư thăm, đã luôn luôn theo dõi sự hoạt động của tôi và khuyến khích tôi.

T.V.Á.

Bạn Lê Văn Tự:

Về lớp học đó bạn gửi thư sang Pháp hỏi ông Nguyễn bảo Toàn, ông ấy sẽ trả lời rõ ràng cho bạn.

Bạn Hy Trung:

Bài « *Mẹ* » ý khá. « *Con* » đã giết một người con khác mẹ. Đoạn sau được làm, nhưng xét toàn bài còn làm câu lạc vận, thừa, và dùng chữ sáo. Những bài kia văn mào phải các lỗi trên. Đợi bài khác của bạn. Gắng lên!

Bạn Tinh Huyền:

Phim ấy, Đ. M. đã bàn đến nhiều rồi!

Bạn Đức Thương:

Tùy bút « *Hai cảnh tượng* » chưa nêu hết ý của đề tài.

CÙNG BẠN ĐỌC

Chung quanh vấn đề giá báo

Nhiều bạn đọc xa gần hoặc gởi thư đến quản lý, hoặc nói với các bạn tiếp xúc tòa soạn và quản lý, ngõ ý muốn cho giá báo tăng lên ít nhiều. Các bạn ấy sợ rằng sự cố gắng của số anh em có phần sự làm cho tờ báo sống lâu dài, không kéo dài mãi được.

Thật ra thì từ ngày đồng bạc bị sụt giá, giá giấy lên gần gấp đôi, lương thầy thợ đều lên, ty quản lý nghĩ đủ phương châm tiết kiệm cốt giữ giá báo hầu được một số đông người đọc. Quả có thêm số độc giả, nhưng chưa theo kịp sự tăng cao số phí. Vì thế mà gần đây chúng tôi kêu gọi các bạn xa gần, mỗi người ráng cho thêm một bạn đọc.

Đề các bạn nhận chơn tình thế khó khăn của nhà báo xin mời bạn nào có thể dừng bước lại nhà báo, xem qua việc làm ở các bộ phận, như là: quản lý, biên tập, nhà in, xếp cất đồng, phát hành. Các bạn sẽ tin rằng tất cả nhân viên *Đời Mới* đều một lòng nỗ lực làm việc trong vòng tiết kiệm.

Chúng tôi chờ đến ra Tết. nếu số bạn đọc không lên đúng nhịp đề gây thăng bằng giữa hai số tiền thu và xuất, thì chừng ấy chúng tôi sẽ cho lên giá báo. Nhưng quyết không có ý nào lợi dụng lòng tin tưởng của bạn đọc.

Tuy là sẽ lên giá đi nữa, giá ấy sẽ lên đối với các bạn mua lẻ. Còn đối với các bạn mua dài hạn trả tiền trước thì có phần chắc là giá báo sẽ giữ nguyên.

Xin các bạn xa gần đề ý cho.
ĐỜI MỚI

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

-- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

-- Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

-- Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÃO

1 tháng....	28\$00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bắt đầu từ *Đời Mới* số 72.

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRÁC ANH

96 Colonel Grimaud—Saigon



Phải chăng năm 1954 sửa soạn hòa bình?

CÁC nhà tiên tri dự đoán năm 1954 sẽ mở màn hòa bình. Quốc trưởng các cường quốc, các nước trên thế giới, như dịp chúc Tết, tỏ vẻ lạc quan và hi vọng hòa bình.

Phải chăng là cơ triệu chứng hòa bình nhân loại? Ông Malenkov, chủ tịch chính phủ Nga Xô, cũng tin rằng có thể chấm dứt giặc nguội. Bài bá âm Moscou ngõ lời chào mừng dân chúng Mỹ.

Không khỏi người ta dựa vào đó mà tin tưởng hòa bình và quá khao khát hòa bình và quá sợ chiến tranh.

Nhưng vẫn còn một số đông người còn e dè. Vì những lẽ sau này:

Malenkov không nói tới đề nghị Eisenhower, mặc dầu chính phủ Nga đề nghị nhóm họp tứ cường vào ngày 25 tháng giêng. Quốc vụ Khanh Mỹ có tung ra nhiều lời tuyên bố quan trọng và quả quyết: triệt thoái 2 sư đoàn Mỹ ở Triều Tiên, nhưng sẽ sẵn sàng dội bom Trung Hoa.

Về giặc Đông Dương, Mỹ cũng quả quyết tiếp tục viện trợ và gia tăng. Trong lúc ấy Việt Minh tấn công vùng Nam Lào dữ dội.

Tuy vậy đó chỉ là hình thức, có thể là thủ đoạn dọn đường thôi nhưng lẫn nhau. Hẳn, bạn đọc chưa quên rằng đợt nhiên Nga Xô tấn thành đề nghị: tái giảm vũ khí nguyên tử và chấp nhận một hội nghị tứ cường, sau khi tại Bermudes Mỹ và Anh quả quyết đương đầu Nga Xô.

Trận đánh Lào ở Đông Dương phen này khác hơn trận đánh Lào lần trước. Có lẽ kỳ này là do Nga Hoa chỉ thị, mà lần trước thì do Võ nguyên soái. Đánh Lào để giành ưu thế, sẽ đưa ra đề nghị giảng hòa, cho phù hợp với chính sách Nga Hoa, sau khi chịu đựng chiến ở Triều Tiên. Người ta ngờ rằng Nga đã nhận thấy sự chuẩn bị chiến tranh chu đáo của phe Mỹ, trong lúc Nga chưa dự bị kịp. Vì thế mà Nga cần kéo dài thời gian đủ phải nhượng bộ ít nhiều ở các địa phương và tỏ ra tự mình muốn cải thiện tình hình thế giới.

Như vậy, trong năm 1954 nhân loại có hi vọng thở êm ái hơn năm 1953.

VĂN LANG



Vụ tiến quân của Việt Minh vào Ai-Lao làm chấn động dư luận thế giới

DƯ LUẬN BÁO CHÍ ANH

Báo chí Anh đặc biệt bình luận về cuộc tấn công mạnh mẽ của Việt Minh đã cắt Đông dương ra làm hai.

Báo « *Daily Telegraph* », một cơ quan bảo thủ viết rằng: Người ta nhận thấy rõ mục đích cuộc tấn công của cộng sản ở Ai lao cũng có tánh cách chính trị và nhằm mục đích tuyên truyền, cũng như cuộc tấn công ấy có tánh cách chiến lược.

Báo « *Recorder* », một tờ báo mới, cho rằng nước Pháp có thể phải bị đổ máu cho đến chết ở Đông Dương và thêm rằng: « *Nếu Pháp không thể giữ vững ở Đông Dương và chấm dứt cuộc chiến tranh này bằng những phương tiện riêng của Pháp, thì phải trù liệu những phương tiện để giúp đỡ Pháp. Nếu sự giúp đỡ của Liên hiệp quốc là cần thiết, thì việc này cần phải được nghiên cứu gấp rút.* »

Báo « *Manchester Guardian* » viết rằng cuộc tấn công của Việt Minh làm chúng « *tài năng* » của quân đội Việt Minh, nhưng dường như không thay đổi được tình trạng quân sự bé tấc. Người ta nhận thấy rõ rằng chính nhờ những lợi khí chính trị mà Việt Minh lần lần hy vọng đòi được một quyết định.

Báo « *Times* » phát biểu một ý kiến khác cho rằng cuộc tấn công của Việt Minh không làm cho cụ Hồ tiến đến gần thắng lợi tại vùng quan trọng nhất là



sông Hồng hà. Có lẽ mục tiêu của ông Hồ chí Minh cũng không phải là Thái lan và cũng không phải là Saigon, nhưng chính là Paris. Chiến tranh Đông dương cũng là một cuộc chiến tranh cân não cũng như là một phong trào tổng quát để duy trì kế hoạch chiến tranh của cụ trong khi các chánh khách Pháp còn giữ vững tinh thần.

DƯ LUẬN BÁO CHÍ Ở PARIS

Các nhà bình luận báo chí ở Paris còn đặc biệt chú trọng đến vấn đề cuộc tấn công của Việt Minh ở Ai lao. Các báo cũng đề ý đến những lời tuyên bố của ngoại tướng Foster Dulles.

Trong báo « *Populaire* », cơ quan của đảng xã hội, ký giả Robert Verdier viết rằng: « *Có một vấn đề được đặt ra đối với chúng ta: có thể tìm cho Đông dương và cho toàn thế vùng Đông nam Á, giải pháp ngưng chiến tương tự như ở Cao ly hay không? Dĩ nhiên là những điều kiện rất khác nhau, bởi vì các vị trí quân sự không tương đương với nhau và tại Đông dương, hai phe không có bị phận chia bằng một đường ranh rõ rệt. Tại đây, chúng ta chỉ có thể chọn lựa hoặc tăng gia cuộc chiến đấu với tất cả những sự hy sinh và những sự nguy hiểm, hoặc phải tìm cách để hưu chiến.* »

Sau hết báo « *Combat* » đề cập đến lời tuyên bố của ngoại tướng Foster Dulles và cho rằng chắc chắn là càng ngày các hậu quả chính trị của cuộc tấn công Việt Minh càng trở nên quan trọng hơn những hậu quả quân sự.

Báo động ở Thái lan

Chánh phủ Thái lan đã tuyên bố tình trạng báo động tại ba tỉnh khác ở Đông Bắc Thái lan, như vậy tổng số tỉnh đặt trong tình trạng này lên tới số mười hai.

Bản sắc lệnh của chánh phủ cũng bổ nhiệm các công chức có trách vụ thi hành các pháp qui đặc biệt.

Ngoài ra, tướng Phao Sriyanond, tổng giám đốc sở cảnh sát, và tướng không quân Pien loan báo rằng chánh phủ này đã quyết định trưng phi trường Lakhen để bảo đảm được một cuộc phòng thủ công hiệu hơn ở biên giới.

Ông giám đốc sở cảnh sát thêm rằng ty cảnh sát đường sông tuần tiễu trên sông Cửu long, bên bờ sông Thái lan, để duy trì sự yên tĩnh và an ninh. Đường như dân chúng ở Lakhen thuộc biên giới Thái Lào vẫn yên tĩnh và không hề có ý định tấn công.

(đọc tiếp trang 38)

THIỆU NỮ ĐẤT LÃO

TRANG 3

Tuần lễ trong nước

Danh sách tân Nội Các sẽ có thể trình lên Đức Quốc trưởng Bảo Đại lối 5 Janvier

Mấy hôm nay Hoàng thân Bửu Lộc đã tiếp nhiều nhân vật Việt Nam.

Ta có thể nói rằng danh sách tân Nội Các có thể trình lên Đức Quốc trưởng Bảo Đại lối 5 Janvier.

Theo các giới thường thạo tin, Hoàng thân định quy tụ quanh Ngài một nhóm trẻ tuổi gồm phần lớn có những lãnh tụ đảng phái trước đây không chịu tham chánh, dĩ nhiên là thuộc phe quốc gia.

Sau rồi, hình như Hoàng thân vẫn chưa quyết định thành phần chánh phủ và vì muốn tạo nên một nội các kiến hiệu, hoàn toàn quân bình, khỏi bị sự chỉ trích của các chánh giới Trung, Nam, Bắc nên mới có sự đắn đo trong sự chọn lựa.

Ông Nguyễn Đệ tuyên bố

Hôm tiếp các nhân vật các giới đến chúc mừng ông nhân dịp Tết Dương lịch, ông Nguyễn Đệ, Đồng lý văn phòng của Đức Quốc trưởng Bảo Đại, có nhắc nhở đến sự nghiệp của Đức Quốc trưởng cùng tất cả những người đã cộng sự trong việc chinh đồn lại khu vực Tây Nguyên trong ba năm nay.

Ông kết luận : « Điều đó chứng tỏ một cách đầy đủ và sâu xa rằng những phần tử quốc gia chúng tôi không bởi ngoại không phân động ».

Đại sứ quán Mỹ ở Sài Gòn cực lực cải chánh tin 2 sư đoàn Mỹ sắp triệt thoái Triều Tiên có thể đến Đông dương

Đại sứ quán Huế kỳ ở Sài Gòn cực lực cải chánh một bài báo phát xuất từ một nguồn tin không được xác nhận và đăng trên các báo ở Sài Gòn phát hành ngày 20 Decembre, nói rằng « 2 sư đoàn Mỹ sắp rút khỏi Triều Tiên nay mai, có thể sẽ đến Đông Dương ».

Bản cải chính nói rõ rằng theo bản tuyên cáo của Tổng thống Eisenhower ngày 26 Decembre, Tổng thống có nói rằng các lực lượng lực quân Mỹ đóng ở T. T. sẽ lần lần phải giảm bớt xuống, tùy theo hoàn cảnh và quân sự cho phép. Đề bắt đầu, nay mai sẽ có hai sư đoàn Mỹ đóng ở Triều Tiên, được rút khỏi nơi đó về Huế kỳ.

Mục phiêu của nền giáo dục mới Việt Nam

Một khi nền giáo dục hiện đại phải đạt được những mục phiêu, theo như định nghĩa nói trên, thì trước hết, sự giáo huấn phải chú trọng đến việc dạy cho thanh niên tất cả những điều cần phải biết về nước nhà. Như vậy, phải chăng là chúng ta muốn thu mình trong một nền văn hóa Quốc gia đã lỗi thời, và không được phong phú vì sự lỗi thời ấy ? Nhất định không. Bởi vì chúng ta sẽ không từ chối sự thu nạp những ảnh hưởng tốt đẹp của một nền văn hóa ngoại quốc nào, nhưng chúng ta phải đứng về phương diện thuần túy Việt Nam, và dựa vào cá tính cùng những điều kiện riêng biệt của Việt Nam, mà nghiên cứu những vấn đề chung cho thế giới.

Đài phát thanh Dala ngày 3-1-54

Tin chiến sự

AI LAO

Cuộc tấn công của Việt Minh ở Ai Lao có thể nói rằng đã bước đến giai đoạn thứ hai.

Thakhek, thuộc tỉnh Camnon ở tả ngạn sông Cửu Long, nằm ngang thành phố Lakhone của Xiêm cách Savannakhet 123 cây số, hiện nay là một thành phố bỏ trống. Quân đội Pháp Lào đã rút đi từ lâu.

Sau khi tiến binh về ngã Cửu long Giang, quân đội Việt Minh điều động nam tiến về hướng căn cứ lực không quân Sêno ở gần Savannakhet. Căn cứ này đã trở nên trung tâm kháng chiến chánh của Pháp ở Ai Lao.

Đại tướng Navarre đã kết tập tại Sêno những lực lượng bị thúc đẩy trên con đường liên bang 12.

Viện binh và vũ khí quan trọng được cầu không vận chở tới Sêno tới tập trong mấy ngày nay.

Đã xảy ra vài cuộc đụng độ lẻ tẻ không đáng kể nhưng rồi đây một cuộc đại chiến ở Sêno sắp khai diễn vì lúc này Việt Minh đang vượt ngang rừng thẳm tập trung lực lượng của họ trước pháo đài Pháp.

BẮC VIỆT

Điện biên phủ và Trung châu vẫn là hai mặt trận chính.

Lập trường của ký giả đối với các giới công nhân

Gần đây một nhóm người vô trách nhiệm đã cố tình nhệch mạ báo chí Nam Việt, ám mưu gây chia rẽ giữa ký giả và các giới công nhân khác và liên tiếp khiêu khích chúng tôi (xuyên tạc lập trường của báo chí, biểu diễn trước vài tòa soạn, toan trí phá rối cuộc hội họp của nghiệp đoàn ký giả).

Chúng tôi, ký giả Nam Việt xin nói rằng :

1) Giới ký giả luôn luôn sát cánh giới đồng bào nghèo khổ để bình vực đồng bào chống áp bức bóc lột. Mỗi lần anh em công nhân tranh đấu là được sự ủng hộ nhiệt thành của báo chí.

2) Giới ký giả luôn luôn phân biệt quần chúng lao động với một thiểu số những kẻ khiêu khích đã nhệch mạ ký giả và làng báo. Chúng tôi chỉ đứng trên lập trường của QUANG ĐẠI QUÂN CHÚNG LAO ĐỘNG để chống lại những tàn tình vụ lợi của NHÓM NGƯỜI ẤY, chứ không bao giờ chống toàn giới công nhân như có kẻ đã xuyên tạc.

Vậy chúng tôi kêu gọi anh em công nhân :

— Hãy sáng suốt đánh chánh những lời xuyên tạc vu vơ và tích cực tố tình đoàn kết với chúng tôi trước những hành vi khiêu khích và chia rẽ của thiểu số vô trách nhiệm nói trên.

Ký giả NAM VIỆT của 8 nhật báo và 3 tuần báo

Kiến nghị phản đối

Trong buổi hội họp tại nhà kiếng ngày chúa nhật 27-12-53 hai ký giả NGUYỄN BẢO HÒA và TRẦN NGỌC SƠN vừa phát biểu ý kiến là bị bỏ hạ của Ban Quản Trị TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THIÊN CHÚA GIÁO toàn hành hung và sỉ nhục.

Đôi với những hành vi ngang ngược phản dân chủ, phản lao động ấy, chúng tôi ký giả các báo, cực lực phản đối và cương quyết tố cáo trước dư luận các giới đồng bào và Lao động toàn quốc.

Sài Gòn, ngày 29-12-1953.

Các nhơn viên bộ biên tập của 8 tờ báo hàng ngày và 2 tờ tuần báo ký tên.

TRANG 4

Mấy ngày gần đây phi cơ Dakota của không quân và các công ty hàng không lui tới nườm nượp trên vòm trời của lòng chảo rộng rãi đó.

Việt Minh không chịu kém. Họ tiếp tục chuẩn bị, tiếp tục chờ vũ khí đạn dược. Vòng vây Điện biên phủ mỗi ngày mỗi khép chặt lại. Người ta ước lượng tại Điện biên phủ, Việt Minh không dưới hai sư đoàn.

Quân hai bên cũng đã gặp nhau trong vài trận chung quanh nhà cửa của dân Thái. Hình như Việt Minh có mặt khắp nơi và xuất hiện bất cứ lúc nào.

Điện biên phủ giống hệt một ổ kiến.

Chắc chắn Việt Minh sẽ mở cuộc tấn công, chưa biết ngày nào vì các đơn vị trọng pháo của họ đóng không xa căn cứ này bao nhiêu.

Mặt trận Trung châu vẫn ngày đêm bùng nổ. Chiến lược của Việt Minh là quyết cầm chân cho được lực lượng Pháp tại khu Trung châu.

40.000 Việt Minh đã sẵn sàng ở tại ngưỡng cửa của vùng đồng bằng và 60.000 người phần lớn là quân bộ túc đang ở trong nội tâm Trung châu. Họ đã len lỏi vượt qua chiến tuyến Pháp.

NAM VIỆT

Việt Minh lại hoạt động bằng cách khuấy rối những cơ sở ở Sadec, Châu Đốc, và Cần Thơ.

TRUNG VIỆT

Nhiều đồn trong các khu Đồng Hới và Đà Nẵng đã bị khuấy rối không kết quả mấy. Vùng Cao nguyên trong tuần này tương đối được yên tĩnh.



Chết mà không chết, không chết mà chết

Nói chuyện chết !

Bạn chán chết. Nhưng có sống thì có chết. Phật Thích Ca đã chịu kia mà. Mà tại sao có chết người lại còn người, còn chuyện trước sau, và còn triền miên mãi mãi ?

Bởi vì đó là nợ ? Người nợ người ?

Bá Đương tôi không tìm hiểu, cứ tin rằng mình bị nợ cho xong chuyện.

À ! Mà « sắc bất thị không, không bất thị sắc » hư hư thiệt thiệt, nghĩa là gì ?

Tôi giải nghĩa rằng « chết đó chưa ắt chết, sống đó chưa ắt sống » để rồi dần chừng chơi cho bạn đọc đỡ chán.

Có người đi vào nghĩa địa thì gọi là đi thăm người chết. Có người bước ra khỏi nghĩa địa thì cho rằng mình vừa sống với người thiệt sống.

Bạn nghe đây :

Đêm hôm Bá Đương nằm mộng thấy bạn thăm giao, bạn bảo « nào tôi có chết ». Tỉnh giấc, dờ sách đọc cho khuây sầu, vì người thấy trong mộng đã chết từ lâu. Đọc lại sách của bạn, đọc đến câu : « Ta sống mãi mãi vì ta là người giác ngộ ». Bá Đương tôi nhận ra cái lý cao thâm, mới biết rằng bạn tôi « CHẾT CÒN ».

Tôi liền nghĩ đến sự « SỐNG MẤT », tự hỏi :

Thế gian có bao nhiêu người chết còn, và bao nhiêu kẻ sống mất ?

Tính ra thì sống mất này đông lắm, đông vô số kể, nhất là ở trong thời hỗn độn.

Thì bạn thử xét lại với tôi :

Mỗi lần gian nguy cho ta, mỗi khi xô thịt đến miệng bạn bè ta, phải chăng ta mất ngay một số bằng hữu ? Vì sao ? Vì người trước tránh nguy, người sau mặc bạn ăn hưởng. Họ bỏ ta mà đi một nước. Ấy là họ sống mất đối với ta vậy.

Mời bạn bước vào các tiệm mua vui, các nhà dancing, các quán trà tửu, mời bạn nhìn các iâu dài dinh thự. Ở trong, có một số người hơn hờ cười nói, ăn uống đồ tháo, nhẩy nhót tự đắc. Họ vui lắm, vui cái vui của họ. Họ tự cho đã thành nhơn, bất chấp thành công cho xã hội. Mời bạn nhìn đám người chạy theo danh lợi, coi họ bận rộn lắm. Họ cho họ là trung tâm điểm vũ trụ.

Có dịp bạn gần họ, bạn sẽ nghe bọn chúng nói với nhau. Bạn không hiểu họ nói thứ tiếng gì. Chắc một điều là họ không nói tiếng của dân tộc.

Bạn sẽ tin danh từ SỐNG MẤT là đúng.

Không trách sao xưa kia có chàng Diogene cầm đèn đi tìm người giữa ban ngày, bởi vì chàng ta thấy rằng chàng sống trong một xã hội người chết.

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ **HỒ-TRUNG-DUNG**

Chuyên trị : Bệnh đàn bà và con nít
Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ



**THAI BINH
DIEN LINH CO**

Nhãn hiệu «TÀU BUỒN»

Là một phương thuốc đại bổ cho Nam, Phụ, Lão, Ấu, làm cho khí huyết điều hòa, đầy đủ, tươi nhuận, cơ thể tráng kiện, lại chuyên trị các bệnh hư lao, tổn thương, bồi bổ não óc, lưu thông tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tỳ vị, mạnh gân cốt.

Các nhà, SĨ, NÔNG, CÔNG, THƯƠNG, BÌNH nên dùng thuốc này vì là một phương thuốc điển hình ích thọ, đại bổ ngũ tạng lục phủ, công hiệu vi đại, chắc chắn không có thứ nào sánh bằng.

«Thái bình DIEN LINH CO» rất cần cho giới trí thức để bồi bổ tinh thần, mở mang não óc, và cũng cho giới cần lao để thêm sức khỏe, và bền dẻo hầu tất cả công việc đang trôi chảy.

Tổng phát hành :

Nhà thuốc
THÁI BÌNH DƯƠNG

25, Rue des Artisans—Cholon
Có bán khắp nơi

**TRẢ LỜI CHÚNG NHỮNG CÂU HỎI
CỦA CÁC ANH CHỊ EM 3 KỲ HỎI CHÚNG TÔI :**

THUỐC RUỘU 39 AN CƯ trị những bệnh gì ?
THUỐC RUỘU 39 AN CƯ trị Phong thấp : Nhức mỏi tay chợp, Ngứa lở mình mẩy.
THUỐC RUỘU 39 AN CƯ chủ trị : oái gân : Tê tay, Tê chơn, Sụn chơn, xụi tay.
THUỐC RUỘU 39 AN CƯ chủ trị : Bại thũng, Bại luôn không cử động được hay bán thân. Phù thũng khô hay nước.

THUỐC RUỘU 39 AN CƯ trị dứt bệnh bốn uất. Đau lưng hay chóng mặt hay mệt rất mau công hiệu.

Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 AN CƯ thì thấy khoẻ lại, mọi bệnh đều thấy đỡ ăn ngon ngủ yên.

Được liệu dùng chế thuốc rượu 39 AN CƯ gồm có thuốc Bắc và thuốc Nam. Thuốc Bắc, thì có : Chánh Thục địa, Chánh Đơn qui, Chánh Sâm Cao ly và có vị Quế yểm hộ rất đặc lực

XIN ĐỀ Ý
Thuốc rượu



NGUYỄN AN CƯ

1 Hộp 1 viên thuốc có cả hộp quế giá 10 đồng

Bảo chế và Tổng phát hành nơi :

Số 54 Mac-Mahon—SAIGON

CHOLON : Quảng Ký, Minh Lý, Nam Hải—SAIGON : Rison và Phú Thọ Xuân (Chợ cũ)

**Đại diện Đời Mới - Tin Mới
tại Paris**

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh. Địa chỉ : 82-84, Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi :

Banque Franco - Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris

Tran van An compte N° 48.198
Có thể mua mandat carte gởi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí :

ĐỜI MỚI

3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ :

3 tháng 4.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Cước phí gởi máy bay mỗi tập Đời Mới 14\$40 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gởi tiền vô banque, lấy biên lai gởi đến quản lý Trác Anh, hộp thư 353—SAIGON.

**Thẻ lệ đăng quảng cáo
trong tập Xuân Đời Mới**

Tập XUÂN ĐỜI MỚI kể gộp là ba số. Những quảng cáo đã đăng trong Đời Mới từ trước vẫn được hưởng giá thường là ba số. Những quảng cáo mới, chỉ đăng trong tập XUÂN ĐỜI MỚI, phải chịu một giá cao hơn là kể như đăng bốn kỳ.

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

**ĐỌC
THẦN CHÚNG**

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

**Xuất bản nhiều nhứt ở
Việt-Nam**

CẦN MUA ĐẤT

Cần mua độ một mẫu Tây đất để làm nghĩa địa, ở ngoại ô Saigon, hoặc Gia định hay Cholon.

Hỏi ông kinh lý Dương, số 274 đường d'Arras Saigon.

ĐỜI MỚI số 93

THỜI TIẾN



MALENKOV

Cuộc hội nghị tứ cường tại Berlin theo đề nghị của Nga định vào ngày 25 tháng này, đã được Mỹ, Anh, Pháp thỏa thuận.

Tổng thống Mỹ nói đến việc bắt đầu rút hai sư đoàn lục quân ở Triều Tiên về nước lên tiếng cảnh cáo rằng : « Lực lượng của Mỹ ở Viễn đông sẽ giữ ngang mức cần thiết để đối phó với mọi tình thế biến chuyển được giữ gìn an ninh cho Mỹ. Những lực lượng này gồm có hải, không quân và xe lội nước. »

Tổng thống Pháp cho hay ý định từ chức của nội các hiện thời, vì ông cho rằng trong cuộc hội nghị Berlin cuối tháng này Pháp phải có một chánh phủ cố đủ uy quyền đại diện mới được. Mà chánh phủ hiện giờ thì ngay trong nội bộ đã hoang mang, lung lạc một cách công khai lúc bầu tổng thống vừa rồi.

Hoặc từ chức ngay, hoặc cải tổ chánh phủ, hoặc đặt vấn đề xin Quốc Hội tín nhiệm, nội các Laniel đang trải qua cơn khủng hoảng.



EISENHOWER



LANIEL

Cuộc tấn công Thakhet rồi Savannakhet và bao vây Điện biên phủ của V. M. đã làm cho dư luận thế giới nhứt là Pháp sôi nổi. Chiến tranh rừng núi ở Ai Lao mỗi ngày một trở nên ác liệt, quyết định.

Ngoại trưởng Mỹ lên tiếng cảnh cáo rằng Mỹ sẽ tấn công Trung Hoa nếu T. H. can thiệp vào Đông dương. Báo Pháp cho rằng lời cảnh cáo lần thứ ba của Foster Dulles là để « làm yên lòng cho Pháp đỡ lo ngại », sau khi Mỹ ngó ý tại hội nghị Bermudes vừa rồi gởi một số quan trọng sĩ quan huấn luyện cho việc thành lập quân đội Việt Nam, mà Pháp còn e ngại vì sự phản ứng của Trung Cộng.

Đồng thời báo Mỹ bình luận rằng : « Nếu Pháp ký hòa ước với Việt Minh thì đây sẽ là một hòa bình danh dự. » (New York Times).

3-1-54

THỂ NHÂN

ĐÁP KHÁP CÁC BÀI NGOẠI QUỐC

Cô đào Gene Tierney tuyên bố sẽ lấy ông hoàng Ali Khan

Cô đào Mỹ Gene Tierney, trong một cuộc phỏng vấn đã tuyên bố là cô định tri là cô sẽ có một cuộc chung sống giữa cô và ông hoàng Ali Khan, nhưng chưa nhất định lắm. Hiện nay cô đang sửa soạn trở về Mỹ và chắc chắn cô dự lễ Noel ở đó.

Theo Tierney, Ali Khan sang năm nay sẽ du lịch ở Ấn Độ và cũng chưa định trở sang Mỹ tìm nàng.

Hãng «Western Union» tuyên bố

Hãng «Western Union» một hãng dây thép to lớn ở Mỹ vừa tự hào tuyên bố: «Độ dài của số giây của hãng chúng ta dài ước chừng tám lần khoảng cách từ mặt đất đến cung trăng». Hãng đã làm được với số công việc cho dân chúng. Trong một thông cáo gửi cho các người đóng tiền dài hạn có ghi những câu sau đây:

«Thờ theo lời yêu cầu của độc giả, hãng đã tìm đủ mọi phương tiện để đáp lại những lời đòi hỏi của chúng. Hãng cho biết kết quả một cuộc đấu bóng tròn khi kết liên nguy, hoặc khi các người đang say giấc ngủ, điện thoại các ngài cũng không hay thì hãng phải ngay một người đến nhà các ngài gõ cửa hoặc tìm đủ mọi cách để đánh thức các ngài dậy. Người đưa điện tin còn phải về nhà các ngài hay tới sở của các ngài lấy cho ngài cặp kính các ngài bỏ quên.

Họ còn phải đi tới người thợ nhuộm lấy quần áo các ngài gửi ở đó. Họ có thể trao cho các ngài bông hoa nữa. Trong thế thức thảo những điện tin các ngài sẽ được hoàn toàn vừa ý: nguyên nghĩa là các ngài muốn và xuôi hoặc vãn vãn gì cũng được cả.»

Thứ Ski lướt trên cỏ

Nga có một thứ «khí giới» bí mật: thứ Ski lướt trên cỏ. Từ lúc sáng chế thứ máy đó đến nay, Nga cũng chưa đem ra dùng ở chiến trường bao giờ cả. Có lẽ Nga sẽ đem dùng thứ Ski này vào mùa đông tại Thụy Điển để tranh lấy giải quốc tế.

Thứ Ski này làm với một chất đặc biệt có thể lướt trên cỏ để dùng cũng như lướt trên tuyết.

(Ski Français, Paris)

Cảnh sát Hòa Lan muốn được số phận như đám hành khất

Nhiều hành khất đi đến chỗ «làm việc» của họ bằng taxi và lúc trở về cũng đi bằng taxi.

«Một người vợ trong bọn cô cả thứ áo lông đắt giá và một người vú em coi sóc công việc trong gia đình».

Số tiền họ kiếm ra hơn cả lương của các bộ trưởng và nêu trong ngày họ kiếm được 7000 quan họ cảm thấy như công việc ngày hôm đó vui vẻ lắm.

Đoạn trên đây trích trong tập báo cáo của cảnh sát La Haye đưa lên nhà cầm quyền Hòa Lan. Những bằng chứng đó tỏ rằng việc thanh trừng đám hành khất chuyên nghiệp ở kinh đô Hòa Lan đã có kết quả.

(Noir et Blanc Paris)

Nhớ có «sông gió», nên phi cơ trên đường Tokio-Honolulu...

Trên không Thái bình dương có «sông gió» thổi với tốc lực từ 6.000 đến 12.000 thước,

nên những chuyến phi cơ trên đường Tokio Honolulu có thể đến phi trường trước vài giờ.

Biết lợi dụng «sông gió» đó nên những phi cơ thường đi từ Tokio đến Honolulu chỉ mất có 10 giờ đồng hồ, tức là nửa số giờ trước kia. «Sông gió» thổi theo chiều đông Tây. Khi vượt giữa Thái bình dương đã có sự thay đổi về ngày giờ mà theo lịch đã chậm một ngày, nên những hành khách đến nơi lại đến trước một giờ đúng vào ngày khởi hành của họ.

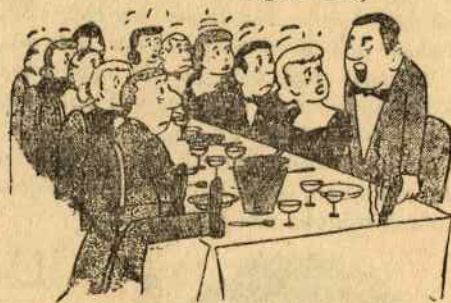
Trước cuộc đại chiến thứ hai, người Mỹ cũng đã tìm ra «sông gió» đó và đặt tên là «jet stream». Nhật cũng đã thả ba bóng nhầy lửa dựa vào «sông gió» để thả xuống lục địa Mỹ và có quả đã đi sâu đến 80 cây oài địa phận nước Mỹ. Trái lại các pháo đài bay Mỹ có lúc đã dùng một chỗ trên độ cao 9000 thước vì sức gió thổi dựng đứng.

Một giống «sông gió» tương tự một tìm thấy được ở Nam Thái bình dương. Những «sông gió» đó đi vòng quanh trái đất bị chia ra nhiều nhánh khi đụng phải những chóp núi cao chót vót.

Theo một vài nhà bác học, «sông gió» này do sự cọ xát của những lớp không khí ở vùng nhiệt đới và lớp không khí lạnh ở bắc cực chạy về.

«Sông gió» này có lợi vô cùng. Mỹ muốn rõ thí nghiệm nguyên tử của Nga cũng đã trong giống «sông gió» đó, nhưng sông gió cũng là «bạn đồng minh» quý báu cho Nga để họ phóng những máy móc tiến thẳng về phương Đông trên không phận Thái bình dương.

(Selection du Reader's Digest Paris)



13 người ngồi vào bàn ăn là có thể xảy ra nhiều chuyện không hay vì vậy mà tôi bắt buộc phải «giải quyết» trước, ông bạn hiền chưa?

Dân Nga tỏ lòng căm hờn vô bờ bến đối với Beria

Theo tờ «Izvestia» hôm xê Beria và sáu đồng phạm thì khắp các ngã đường ở toàn cõi nước Nga đều có từng nhóm dân chúng tụ họp để để nghị hình phạt đối với những tên phản quốc đó.

Tờ Izvestia đã dành nửa trang thứ hai đăng tin tức về những cuộc họp đó ở các thành phố nhà máy ở Mạc Tư khoa, Leningrad, Kiev, Minsk và nhiều thành phố khác nữa.

Những hàng chữ tit để tỏ lòng căm hờn của dân Nga đối với những người phản quốc tụ trung có những câu như sau:

— Dân tộc Nga sẽ đòi một hình phạt hết sức nghiêm khắc đối với bọn tay sai đế quốc như Beria và đồng lõa.

— Chúng ta quét sạch bọn phản quốc trên con đường đi của chúng ta.
— Chúng ta đoàn kết chặt chẽ quanh đảng Cộng Sản và chính phủ Xô Viết.
— Chúng ta cùng một ý chí: luôn luôn cảnh tỉnh.

(Izvestia)

Dùng ngòi viết cứng quá, cách hành văn sẽ bị cứng nhắc

Một tờ báo về y học của Anh, tờ «The Lancet» cho biết nếu chúng ta dùng ngòi viết cứng cũng có ảnh hưởng đến lối hành văn của chúng ta. Dùng ngòi viết cứng, lối hành văn sẽ bị cứng nhắc. Ngòi viết cứng, trước tiên làm cho chúng ta không viết nhanh được, lối văn bị ứ lại. Có những hãng buôn đã tìm cách chế những ngòi viết bằng lông ngỗng cho các họa sĩ dùng nhưng tại sao họ không tìm cách làm ngòi viết mềm cho văn sĩ

(Nouvelles N.R.F)

Ông nghị Mac Carthy thật là lắm chuyện!

Từ lúc cô đào Gene Tierney định lấy Ali-Khan thì Ali-Khan lại trở thành kẻ thù số một của Hollywood, theo báo Le Paris, chính ông nghị Mac Carthy đã xui dục niềm công phẫn đó.

Người ta nghĩ rằng trước tình trạng đó Gene Tierney sẽ không ăn ở lâu dài được với ông hoàng Ali-Khan.

Mac Carthy buộc tội các cô đào Mỹ làm hư hỏng thế hệ thanh niên nam nữ Mỹ như các vụ rã rời của Ingrid Bergman, Rita Hayworth với ông hoàng Ali-Khan, Zsa Zsa Gabor và chồng là George Sanders... v.v.

(Le Paris France)

Trên thế giới có 38 triệu người mất gốc

Ông James Norris, nhà chuyên môn về vấn đề dân tị nạn tuyên bố với báo chí là ở trên thế giới có chừng 38 triệu người mất gốc.

Đã có 9.600.000 người. 1300.000 dân tị nạn ở các nước khác ở Đức, ở Áo, Ý, Nam Tư, Hy Lạp và ở Pháp. Ở Âu châu có độ 400.000 người còn ở trong trại. Ở Cận đông có hàng trăm ngàn người ở dưới những chiếc lều, ở Hong Kong những người khốn nạn đó ngủ trong các con đường do cảnh binh canh giữ.

(Paris Presse l'Int.)

Chó và mèo ở Mỹ

Chó và mèo ở Mỹ trong năm nay đã lên đến một con số khá nhiều: 49.300.000 con. Đó mới chỉ kể số chó và mèo «văn minh» có một ông chủ đáng hoàng. 41% gia đình có một hay nhiều con chó. 29% có một hay nhiều con mèo.

(Daily News U.S.A.)

Khán giả xem phim lập thề hãy coi chừng khoai tây!

Các y sĩ Đan mạch vừa mới phát chữa cho nạn nhân đầu tiên của những phim lập thề. Đó là một người vừa mới được đưa tới bệnh viện Copenhagen để được săn sóc vì một củ khoai tây ném thẳng vào mắt do ở từ tầng thứ tư đưa xuống.

Sự chuyển vận trên không

Năm vừa rồi có hơn 45 triệu hành khách đã bay khắp cả các đường hàng không trên thế giới. Các phi cơ đã đi một vòng trên không với chặng đường 4 tỷ 500 triệu cây số, một khoảng cách gấp 41 lần từ Quả đất đến mặt trời.

Mỗi phi cơ tính ra đã chở 23 hành khách. Mỗi hành khách đã bay được 800 cây số.

Muốn vượt tất cả chặng đường các phi cơ đã vượt trong năm 1952 tính ra một máy bay phản lực tốc độ mỗi giờ 700 cây số phải bay suốt 5479 năm.

ĐỜI MỚI số 93

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Danh sách chánh phủ

THƯỜNG ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH LÀ HOÀNG THÂN Bửu Lộc rất bận và mệt nhọc để dò hỏi ý kiến các «hiến sĩ và hiến tài», các «đại diện» đảng phái để thành lập một nội các, mà ông cho là «liên hiệp quốc gia rộng rãi» (large union nationale). Chính danh từ liên hiệp rộng rãi làm cho có rất nhiều người đâm ra hi vọng trở nên «Tông bộ trưởng».

Thật là danh từ báo hại lắm lắm, báo hại luôn người thoát nó ra, phải tiếp khách liên miên. Nghe đầu Tân Thủ tướng thờ dài. Mọi hay rằng tình thế 53 còn rắc rối hơn tình thế 49.

Lại thêm, có vài tờ báo chuyên môn «sân tin», đưa ra danh sách tân chánh phủ dài thậm thụt, trong đó có cả các Tông (giám đốc) mới. Ai đời Giám đốc cũng ở trong danh sách nội các. Thật là chuyện «vịt», chỉ có xảy ra ở cái xã hội «vịt» này.



Đáng tiếc

NGHE nói hai bạn đồng nghiệp Trần ngọc Sơn (ông thợ kỹ nghiệp đoàn kỹ giả và Nguyễn Bảo Hòa (báo Anh Sáng), bị hãm dọa vì lý do phân đối kiến nghị chỉ đó của Tổng liên đoàn lao công. Không biết các ông có ý định cụ thể sự hãm dọa của mình chăng? Nếu có là điển đáng tiếc.

Thật trông cũng nên rút «hãm dọa» lại vì nó sẽ không lợi cho người hãm dọa và nó sẽ đoàn kết kỹ giả chặt chẽ hơn.



Tính chuyện lên trời

Số cảnh sát Thái Lan vừa cần một người đàn ông tính chuyện đi lên Hòa tinh. Ông khách lạ này tự xưng là người Việt Nam tuyên bố rằng y sửa soạn đi thăm Hòa tinh rồi sau đó bay quanh mặt trời để khám phá xem có một luật hấp dẫn của mặt trời không. Y lại còn nói thêm rằng y đã lên thăm hiểm mặt trời, có gặp nhiều dân số và nhất là làm đàn bà đẹp.

Người ta tìm thấy anh chàng này nắp ở

ĐỜI MỚI số 93

trong chỗ phi công lái của một pháo đài bay B. 36 của không quân Mỹ.

Lẽ tất nhiên là tay tính chuyện trên trời dưới biển này đã được người ta cần thận đưa đến làm thân chủ của bác sĩ chữa bệnh thần kinh.



Một năm qua

CÔNG SỞ LẠI NĂM 1953, trên thế giới, có vài việc đáng đề ý:

Đình chiến ở Triều Tiên. Staline từ trần. Vụ án nguyên tử Rosenberg. Cuộc thám hiểm trên đỉnh núi Everest. Chớp bóng nổi ra đời. Lời tuyên bố của cụ Hồ chí Minh.

Ở Pháp thì hết không hoàng này đến không hoàng khác. Tại Đông dương, chiến tranh vẫn tiếp diễn, đồng bạc sụt giá, và cuối 1953, người ta nói đến cuộc thương thuyết hòa bình giữa Việt Minh và Pháp.



Thần khâu buộc xác phàm

VÌ cái miệng, làm tai họa đã xảy đến cho con người. Một chánh trị gia Nam Hàn vừa rồi suýt mất mạng chỉ vì một danh từ.

Trong một bữa tiệc thiết đãi tổng thống Lý Thừa Vãn, ông Shin Yung Sik, một lãnh tụ hàng tinh của đảng Tự do Nam Hàn, khi nâng ly rượu chúc mừng, đã quên miệng hoan hô thủ tướng Kim nhật, thay vì chúc mừng họ Lý.

Ông chương lý yêu cầu xử tử nhà chánh khách nói kia, nhưng rồi nhờ người nói hộ, ông «hoan hô đã đảo» nọ bị 7 năm tù ở.

Cáo phó

Chúng tôi lấy làm đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc hay rằng:

Bà Hoàng Trọng Quy

Nhũ danh LÂM THỊ NHỎ tức BÔNG là cháu, vợ, em và chị dâu của chúng tôi đã từ trần ngày mồng một tháng giêng 1954.

Tang lễ cử hành ngày chủ nhật 3-1-54 tại biệt xá số 185/58 đường đại tá Grimaud Saigon.

Lời cáo phó này thay thế thiệp tang.

Ông và bà HOÀNG TRỌNG ĐÀN

Ông và bà HOÀNG TRỌNG THUỘC

Ông HOÀNG TRỌNG QUY

Ông và bà HOÀNG TRỌNG MIỀN

Chia buồn

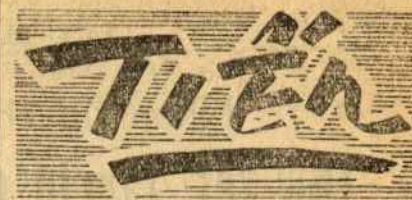
Tồn soạn báo Đời Mới xin có lời thành thật phân ưu cùng hai bạn Thanh Nghị Hoàng Trọng Quy và Hoàng Trọng Miên cùng tang quyến.

Bạn Nguyễn Dân đã từ trần

Ký giả Nguyễn Dân, tức Nguyễn Trí Thức, chủ bút báo «Saigon Mới» và thư ký của nghiệp đoàn Kỹ giả Nam Việt đã từ trần sáng ngày 1-1-54, sau một thời gian ngắn bị bệnh loạn óc.

Tồn soạn Đời Mới xin có lời phân ưu cùng tang quyến và bạn đồng nghiệp «SAIGON MỚI».

ĐỜI MỚI



Tranh thủ nhân dân

BẠN là người tranh đấu cho phúc lợi nhân dân, chắc bạn không bao giờ nghĩ tranh thủ nhân dân, bởi vì hoạt động hàng ngày của bạn là tranh thủ nhân dân rồi.

Tuy nhiên, giữa bạn tranh đấu vẫn có bạn còn chưa xây dựng nhân dân, hoặc còn chưa nghĩ thế nào là tranh thủ nhân dân. Tôi xin nhắc cho các bạn đề ý.

Đối tượng tranh đấu là nhân dân; mục đích tranh đấu là thiết lập công lý xã hội; chủ nghĩa là đề cao nhân bản, một thứ nhân bản mới; phá đổ nhân bản bủ lậu mà xây dựng lại cái mới dựa con người tới mức thanh cao, thương yêu nhau và ái mộ hòa bình.

Chương trình của bạn, dù có đứng đắn hay hợp lý cho mấy, kế hoạch của bạn dù có chu đáo, lòng bạn dù có hăng hái, nếu nhân dân không hiểu bạn, hay nói rõ hơn là nếu bạn không được lòng nhân dân, thì không làm sao bạn tiến tới mục đích được.

Như vậy, nguyên tắc chánh là phải được lòng người. Được lòng người tức là tranh thủ nhân dân.

Muốn được lòng người, trước hết phải thực mình, thực người, nghĩa là phải thành tâm, thành ý, phải trung thực với ta và với chủ nghĩa. Một khi ta là người trung thực với ta với chủ nghĩa, là ta nằm trong nhân dân. Nói trung thực với mình và với chủ nghĩa không khỏi có người cho là thừa, vì đã tranh đấu ai lại không trung thực? Không chắc như vậy. Có khi ta làm tương ta trung thực, mà chánh lý là ta thiếu trung thực. Sự trung thực cần phải được kiểm thảo.

Năm trong nhân dân cũng chưa đủ, vì có biết bao nhiêu người vốn là «phân tử nhân dân» mà óc không nhân dân, tách xa nhân dân, trí còn xa hơn nữa.

Năm trong nhân dân phải cảm cái cảm nhân dân, phải đau và rung động cái đau và cái rung động của nhân dân. Thân dân không đủ, nếu muốn vì nhân dân mà tranh đấu. Thân dân không phải là đặt mình trong nhân dân, thân chỉ gần dân mà thôi, mà chưa phải là bộ phận của cái thân thể và tâm trí chung gọi là thân thể và tâm trí nhân dân.

Muốn chẳng tranh thủ nhân dân, ta cần hóa thân ta ra thân thể nhân dân, biến tâm trí ta ra tâm trí nhân dân. Bằng không, rất dễ có ngày ta phản bội nhân dân.

BẮT HỮU

LẤY MẮT NGƯỜI VIỆT XÉT VIỆC THẾ GIỚI

Nhơn lúc người ta rộn rịp nói chuyện Hòa bình Thử xét tâm lý con người Nobel và giải thưởng Nobel

II

NOBEL không phải là con người ăn hưởng, mà lại là con người có sức làm việc khác thường, không đếm tiền, không thờ của, thì thử hỏi ông có chăng ác ý? Nếu ta suy nghĩ kỹ, chắc ta không dám cho là có ác ý.

Vậy thì ông có chế tạo vũ khí ác nghiệt để làm gì?

Trước hết là ta thấy Nobel có một khả năng sáng chế phi thường. Ông thích sáng chế, vì sáng chế. Đó là lẽ chính.

Tin tưởng rằng tìm ra vũ khí giết hại có một không hai có thể làm cho các nước sợ hãi là con người khác chúng. Ông là đời sống mâu thuẫn. Tâm lý ông là tâm lý con nhà thông thái, suy luận theo lối thông thái.

Về câu hỏi thứ hai, ta thử trả lời:

Năm 1890, Bà Berthe Suttner cho xuất bản quyển sách về hòa bình của Bà, nhan đề là « *Bỏ khí giới* » (Bas les armes). Nobel hỏi Bà viết thư tán tụng Bà một cách thành nhiệt, làm cho Bà tưởng đâu Ông đã thay đổi quan niệm. Hai năm sau, năm 1892, Nobel gặp Bà « thánh tông đồ Hòa bình » Berthe Suttner tại Zurich.

Bà chỉ cho nhà triệu phú trông vào dãy tòa lâu đài đẹp để lên ghế ngẫm quanh hồ Zurich, thì Nobel ứng khẩu ngay:

— Ấy là bày tâm để nên đấy.

— Những xương thuốc nổ có lời rất to, nhưng nó không hiền.

Nobel nói tiếp:

— Biết đâu rồi đây xương mìn nổ của tôi không dứt tuyệt chiến tranh, còn hơn thứ Hội nghị Hòa bình của Bà. Khi mà hai bộ đội có thể tàn sát nhau trong nháy mắt, thì các nước văn minh sẽ đâm hoảng triệt thối quân đội.

Xem đó, người ta biết rằng Nobel không thay đổi quan niệm về phương thức dứt tuyệt chiến tranh. Thuyết của Nobel là: *dùng sức giết phá vô tận để khiến người ta sợ chiến tranh mà phải chủ hòa, thì từ nhiên có hòa bình.*

Sau khi xét tư cách và cuộc đời không ăn hưởng, luống tư lự và bị quan của Nobel, ký giả tin rằng Nobel thành thật. Thành thật, Nobel có. Mà Nobel nhận định sai lầm. Lấy cái sợ đuổi cái dữ, hay lấy cái dữ tuyệt đối trừ dữ, thì không trừ được dữ. Lý do vốn ở chỗ sợ quá sợ không còn sợ, sợ tất lo đối phó. Thấy kẻ nghịch có vũ khí cực kỳ lợi hại tất lo tìm ra vũ khí lợi hại hơn để mà đương đầu. Do đó nảy ra cuộc thi đua tìm vũ khí lợi hại hơn mãi mãi. Càng kinh địch nhau càng làm nổi luống điện, càng làm cho cuộc điện thêm căng thẳng mãi đến ngày nổ bùng chiến tranh.

Quả là Nobel có một quan niệm về hòa bình rất sai lầm.

Mãi cho đến ngày nay cái quan niệm sai lầm của Nobel vẫn còn được các nước văn minh tin tưởng. Chính Nga và Mỹ cũng căn cứ ở thuyết lấy dữ trừ dữ mà đua nhau chế tạo vũ khí lợi hại.

Ký giả cho đó là hạ sách. Và có lẽ các nhà lãnh đạo hai khối lớn cũng không biết làm sao tránh được áp dụng thuyết Nobel. Ngộ như ta hỏi ngược lại như thế này: Nếu

một trong hai cường quốc ngưng chế tạo vũ khí bí mật, khối kia có ngưng theo mà chờ ngày tìm ra biện pháp giảng hòa chăng? Và hòa bình có cơ thực hiện chăng?

Chắc là ta không dám trả lời. Ấy chẳng qua vì quan niệm hòa bình của đôi bên không vững chắc, không ai tin ai cố thiện chí mưu hòa cả. Chính sự nghi kỵ lẫn nhau khiến song phương đều giữ bí mật những phát minh về vũ khí lợi hại của mình. Chính cái chủ trương mưu đồ bá chủ thiên hạ đã làm cho nhân loại phải chịu khổ.

Đứng trước tình cảnh ấy nhân loại sẽ bó tay chờ ngày chịu chết chăng? Đây là một câu hỏi mà có ngày chúng ta phải trả lời, dù là làm dân một nước nhỏ, bởi vì dân tộc nào cũng là bộ phận của nhân loại. Khi mà nhân loại còn mưu chiến thì người giác ngộ chưa dám cho đã có văn minh thực sự. Ký giả không bao giờ chịu dung nạp thuyết gọi chiến

tranh là cần thiết, không thể tránh được.

Trọng Yêm tôi quả quyết rằng loài người hơn loài thú ở chỗ giác ngộ, mà đã là giác ngộ thì không ai chịu lấy sự giết hại nhau để làm phương tiện sanh tồn.

Giờ ta trở lại con người Nobel. Câu hỏi thứ ba mà chúng ta đặt ra bên trên là: Trên đời này có chăng nhiều ít mâu thuẫn tâm lý như Nobel, và ở trong xã hội ta mâu thuẫn ấy như thế nào?

Ta có thể nói ngay rằng đời vốn là một lịch trình mâu thuẫn, thì những mâu thuẫn tương « ca » Nobel không thiếu gì. Chỉ có khác chăng là con người Nobel để tiếng lâu dài trên lịch sử. Không ác lại làm những việc có tánh cách ác, để rồi lưu lại cái danh hiển muôn thuở.

Những mâu thuẫn tâm lý luôn luôn có. Nhưng cũng tùy trình độ thông thái, học lực, mà nảy nở. Sở dĩ cái « ca » Nobel được coi như là đặc biệt là vì Nobel là « ông vua mìn nổ ».

Đặc điểm của tâm lý Nobel là không vì của. Và khi đề của mình cho những công trình hòa bình, ông thì hành rất chu đáo, rất thành tâm. Bằng chứng là ông nói một cách quả quyết:

« Tôi chỉ coi là thân thích tinh thần những người có tính bà con tinh thần với tôi. Tôi không dành của tôi cho hạng người « hoạt động », tôi muốn cho của cho người tư tưởng, có lý tưởng, có cuộc đời sống rất khó khăn! ».

Nobel đề phòng rất hoàn bị, nhất định không để cho bà con, họ hàng có thể phá di chúc của ông.

Giải thưởng Nobel lưu truyền được đến ngày nay là nhờ thiện chí của ông Nobel vậy. Chê ông Nobel thật ta không lấy đầu mà chế, cả về hai phương diện đức tánh và thông minh. Chỉ có thể nhìn nhận quan niệm hòa bình của ông là sai lầm.

Chỉ như ở xã hội ta thì thật là ít có hạng người như Nobel, mặc dù là ở trong phạm vi chật hẹp. Đa số người làm phước ở xứ ta đều có ý chuộc tội. Họ làm cho lắm ác rồi muốn « hồi lộ » thần thánh, may ra gỡ tội ít nhiều. Tâm tánh ấy chỉ là tâm tánh thấp hèn.

TRỌNG YÊM viết

CHÍNH giới Âu-Á, nhất là chính giới Việt Nam nhà, sau ngày 19-8-45, thường vẫn nhắc nhở đến con số 93. Người ta nhắc:

— Chúng tôi noi theo tư tưởng của năm 93...

— Chúng tôi soi gương chính khách của năm 93...

Người Việt bảo người Pháp, khi quân đội viễn chinh Pháp đổ bộ lên đất nước Việt một lần thứ hai:

— Các ông nên nhớ các ông là con cháu những chiến sĩ của năm 93 đấy nhé!

Thì các ông Pháp, vì có văn hóa và cũng biết nhớ đến tổ tiên, nên các ông trả lời:

— Các ông khá bình tâm, chúng tôi là hậu duệ xứng đáng của hạng người 93...

Năm 93!

Người 93!

Là năm gì vậy?

Là người gì vậy?

Thưa, là cái năm huy hoàng mà các chiến sĩ của cuộc Đại Cách Mạng (chỉ có cuộc Cách Mạng 1789 ở Pháp này là được thế giới coi là lớn nhất và coi là của chung của toàn thể nhân loại nên không cần chua niên đại — 1789 —, và chua là của nước Pháp thôi), cuộc Đại Cách Mạng đã lập ra chế độ Dân chủ cộng hòa thực sự, chưa từng thấy trong lịch sử loài người.

Năm đó, thưa là năm 1793.

1793, vì vậy, đã được coi là một tấm mốc đánh dấu một bước tiến vượt bậc của loài người, trong đó, lần đầu tiên trên hoàn vũ, con người được quyền làm người trọn vẹn, người dân được quyền làm dân đầy đủ, nghĩa là quốc gia và xã hội được quản trị bởi những người nào xây dựng lên xã hội, quốc gia.

1793, hơn nữa lại còn được coi là một tấm gương chói lọi, về việc tổ chức thể chế, khiến cho sau này tất cả Châu Âu, tất cả thế giới phải soi vào đó để mà chấn chỉnh lại chính thể của mọi quốc gia, của mọi đoàn thể.

1793, là kết quả và là kết tinh của bao nhiêu tư tưởng và hành động cách mạng, do phe thị dân tư sản nêu lên, từ thế kỷ 14, 15 ở Anh đến cuối thế kỷ 18 ở Mỹ, ở Pháp mới hoàn thành, và được coi là khuôn mẫu cho mọi cuộc cách mạng tư sản, suốt dọc thế kỷ 19 về cả năm mặt: lý thuyết, nguyên tắc, chiến lược, chiến thuật và thủ đoạn.

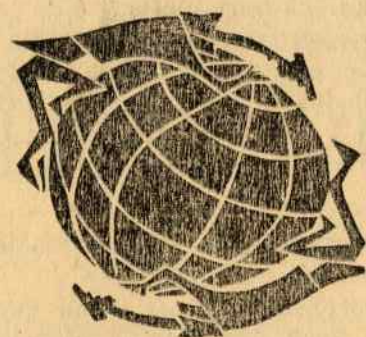
1793, với thời thế ấy, tất phải tạo

ĐỜI MỚI 93

ĐỀ KỶ NIỆM

con số

93



ra những bậc anh hùng tương xứng với hoàn cảnh ấy...

Người 1793: toàn là những chiến sĩ phi phạm, sản phẩm của một giai đoạn lịch sử phi thường.

Cho đến ngày nay, bóng họ vẫn

của ĐẶNG TÀN THÀNH

còn bao trùm thế giới, việc họ làm ra vẫn còn là khuôn vàng thước ngọc cho chính giới cấp tiến, tư tưởng của họ vẫn còn hướng dẫn các tay có tham vọng cải tạo lại xã hội loài người theo hướng đi lên của thế sự.

Họ là những vị khổng lồ làm cho thế nhân tin tưởng được ở tài năng, ở đạo đức, ở chí khí của Con Người — nhất là là con người lãnh đạo.

Những con người của 1793...

Như Saint Just một trang thanh niên ngoại hai chục tuổi xuân, lòng thanh tân như lòng trinh nữ, thế mà chân nhiều lúc không giẫy đi, áo nhiều lúc không ăm, thế mà, suốt giấc sơn hà, xông phá mọi đối rách, mọi gian lao, mọi nguy hiểm để làm cho tròn phận vụ Ủy viên kiểm tra quân đội và hành chính của một xã hội nạt như tượng, sau năm năm dứt sạch giường mồi, để mà chỉnh lại nhân tâm thiên hạ, dựng lại cơ đồ hầu như sụp đổ, nâng lại lòng người hầu như sa đọa, để lưu lại một đoàn binh Cách Mạng, sau đó theo Carnot, theo Nã phá luân mà giải phóng cho châu Âu

thoát khỏi ách phong kiến dơ dáy, hủ lậu.

Những con người của 1793...

Như Marat đã ngót năm chục tuổi đầu lại mắc bệnh kinh niên mà Đồng xung, Tây đột dùng ngọn bút này lửa của mình để lật đổ mọi tầng tích cõ hủ, rửa sạch tim óc nô lệ, bạo tàn, bất công, phi lý, để noi gương các nhà tri thức toàn diện trong nhóm *Bách khoa* (les Encyclopédistes), noi gương *Lư Thoa*, (Rousseau). Mạnh Đức tư Cru (Montesquieu) *Lỗ Bá Đức* (Voltaire), noi gương bậc thầy của phái biện chứng duy vật là Diderot, mà dự thảo lên cả một kế hoạch cải tổ xã hội... ngọn bút chưa từng xu phụng một sức mạnh bất chính nào, dù đó là danh, là lợi, là võ lực, là sắc đẹp... nguyện lấy tờ *Ban dân* « Ami du Peuple » mà phụng sự nhân dân cho đến lúc bị thí sát...

Những con người của 1793...

Như Robespierre, nhỏ tuổi như thầy Nhan (Nhan Hồi, học trò thông minh bậc nhất của đức Khổng) trong sạch như Tử Lộ (học trò tin yêu bậc nhất của Khổng Tử), sáng suốt như *Bao Công*, mưu kế như *Khổng Minh*, cương cường như *Trương dực Đức*, thẳng thắn như *Quan văn Trường*, một chính khách gồm được đủ mọi đức tính của một *Trương Nghi*, của một *Quân Trọng*, của một *Tiền Hà*, đối nội đã làm cho nhân dân khâm phục mà tôn lên là *Á thánh* (l'Incorruptible, thanh liêm bất khuất), đối ngoại đã cho toàn thể châu Âu xét nét từng hành vi, cử chỉ của mình mới hạ chục tuổi xanh mà gánh vác nổi cả một sơn hà nghiêng ngửa, bình trị được cả một xã tắc loạn ly, để đặt cơ sở được cho một chế độ công bằng hợp lý, hiện thân vào bản *HIẾN PHÁP NĂM I* (1793) đến nay cũng vẫn còn được suy tôn là cấp tiến đến bậc nhất, trong đó lần đầu tiên được đề cao và được thể hiện *quyền bình của con người*, *quyền bình của người dân*, *quyền bình của người dân cần lao*, trong đó lần đầu tiên *Lý Trí* của con người được bảo vệ, nghĩa là *Tư Tưởng* con người (xem tiếp trang 38)

Cùng các bạn xa gần

Gần đây có nhiều bạn nhân tin hỏi thăm chúng tôi về việc tham chính, dưới danh nghĩa của một vật đoàn thể, không phải là đoàn thể Văn Nghệ, vậy xin có đôi lời chân thành cảm tạ các bạn có mỹ ý sẵn lòng đến chúng tôi, và luôn dịp xin báo tin các bạn rõ lúc nào tới cũng vẫn giữ vị trí của một ký giả độc lập, không phụng sự riêng cho một đoàn thể hay cá nhân nào trong trường chính trị cả, và chưa hề có dự định tham chính.

HÀ VIỆT PHƯƠNG

CHÚNG TÔI QUAN NIỆM CHÁNH QUYỀN

NGƯỜI ta nói rất nhiều về chánh quyền. Và chúng tôi cũng có lần nói qua. Trong số trước, bạn đã được đọc nơi mục « Tiến » bài nói về chánh quyền của bạn Bất Hủ. Nhưng, bạn Bất Hủ chỉ nói thoáng qua để cho các bạn tranh đấu nhận xét.

Ở đây, chúng tôi sẽ nói rộng hơn. Sở dĩ phải nói, bởi vì ở xứ ta từ ngày có chánh phủ đến nay, một số người mình còn quan niệm chánh quyền một cách rất hồ đồ.

Riêng đối với chúng tôi vì lẽ luôn luôn chúng tôi có bàn luận về chánh trị, và có đưa ra một tuyên ngôn chánh trị, chúng tôi cần làm cho bạn đọc thấy rõ quan niệm của chúng tôi. Và riêng đối với tôi, người viết bài này, tôi nhận thấy phải đánh tan những sự nhận xét sai lầm và những vụ khống về « con người tôi chánh trị ». Hẳn bạn đọc không quên rằng mỗi lần có mỗi thay đổi chánh phủ thì những phần tử phản động, những chánh khách « vi chánh quyền » đều có lời tên tôi ra mà « đã » với chủ ý phỉ báng, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp.

Thêm nữa, có người còn đưa ra việc tôi tham chánh trong một thời gian ngắn ngủi, cố dè con người tôi xuống. Đành rằng tôi cho đó là việc làm quá tầm thường, không làm sao tổn thương nổi tinh thần tranh đấu của tôi, và cũng không thể làm như cái tên tôi được, nhưng tôi phải nói qua rằng sự tham chánh của tôi lúc bấy giờ là vì một sự mạng, và tôi đã làm tròn sự mạng. Tôi chưa hề làm bộ trưởng Nam kỳ quốc ; tôi có đã phá chế độ Nam kỳ quốc và đặt ra nguyên tắc thống nhất quốc gia. Chính tôi là người chủ xướng đặt tên chánh phủ Nguyễn Văn Xuân năm 1947 là « chánh phủ lâm thời Nam Phần Việt Nam » bất chấp hiệp định Cédille.

Tôi xin phép bạn đọc chỉ nói qua một cách vắn tắt, và thêm rằng « tôi dám vào chánh phủ thì tôi đã dám tranh đấu, và đã dám trở lại hàng ngũ tranh đấu ».

Bạn Bất Hủ viết: « chánh quyền không phải là việc ham muốn, mà cũng không phải là việc ta trốn tránh hay xa lánh ». Ở đây, chúng tôi có viết « không muốn chánh quyền vì chánh quyền ».

Hai câu trên đủ diễn đạt ý tứ của chúng tôi một phần lớn. Như vậy, chúng tôi có thể nói rõ rằng chúng tôi không vì chánh quyền mà đặt vấn đề chánh trị, và khi đặt ra một vấn đề chánh trị không phải chúng tôi nói suông một cách « tri thức » nói cho để nghe mà không có biện pháp, để rồi trốn tránh trách nhiệm.

Phạm dã là người giác ngộ tỉnh thức nước nhà, thì ta không có quyền nghĩ thanh nhàn cho ta, và cũng

★ TRẦN VĂN AN viết ★

không có quyền giữ thái độ bàng quan, ngồi nói khoét.

Nói chánh trị là nói chánh quyền. Nói tranh đấu cũng là nói chánh quyền. Nhưng chánh quyền của người giác ngộ, của chánh khách thức thời là « phương tiện chứ không phải cứu cánh ».

Đã là phương tiện thì chánh quyền tất có đối tượng. Đã không vì chánh quyền mà nắm chánh quyền, tất phải có điều kiện nắm chánh quyền, không riêng cho người nắm, mà nắm cho đối tượng của chánh quyền, là nhân dân.

Có nhân dân, có quốc gia là có cơ quan chánh quyền. Thì chánh quyền là chỗ tập hợp ý chí của nhân dân, là cái động cơ chánh của quốc gia. Nắm chánh quyền là lãnh trách nhiệm chung, là phụng sự mẹ đẻ của chánh quyền, tức là nhân dân. Không giác ngộ trách nhiệm thì không nên chấp chánh ; không có tinh thần phụng sự thì đừng gánh vác việc chung.

Gánh vác việc chung thì phải có đất đứng trong chỗ chung, nghĩa là phải có lập trường nhân dân. Có đất đứng rồi, còn phải có điều kiện lãnh trách nhiệm cao cả. Điều kiện ấy phải có về hai mặt chủ quan và khách quan. Điều kiện chủ quan là bản năng và đức tánh của người cầm quyền, và cũng là sở trường chánh trị đối nội và đối ngoại. Điều kiện khách quan là cái thế thăng bằng mà mình có thể thiết lập được giữa nhân dân, bởi vì thiếu cái thế thăng bằng là không thể vận dụng quyền oai : còn muốn cưỡng lý mà áp dụng quyền

oai thì phải dựa vào bạo lực, tức là thi sách độc tài.

Chúng tôi tin rằng những người ham chánh quyền vì chánh quyền là không nhận định thế nào là chánh quyền. Có lẽ họ ham chánh quyền vì họ lầm tưởng rằng chánh quyền là mối lợi cho cá nhân. Sở dĩ có người nhờ chánh quyền mà làm lợi cho mình được là do hoàn cảnh phi thường của nước ta trong lúc này. Hoàn cảnh ấy đào tạo chánh khách trong chớp nhoáng, rồi chánh khách được đưa ra thử thách trên đầu nhân dân. Vì thế cho nên chánh quyền không dính với bộ phận nào của dân tộc, cũng không dính với « cái thế nhân dân »

Nắm chánh quyền là làm việc thực tế, chứ không phải chép sách, hay đọc thiếu nghề võ. Nắm chánh quyền phải có lý tưởng, vì chánh quyền có phận sự cụ thể lý tưởng. Nếu không có lý tưởng thì cụ thể cái quái gì ? Kể không có lý tưởng tất nhiên lo cụ thể túi tiền của mình.

Có kẻ bảo rằng có tiền là có quyền. Nhưng cái quyền của tiền bạc là cái quyền vay mượn, để rồi phải trả, và phải trả lời rất nặng.

Có kẻ bảo rằng có thể là có quyền. Nhưng phải hỏi cái thể ấy ở đâu ra. Nếu nó ở ngoài dân tộc mà ra thì nó không phải là cái thể lâu dài ; nó có thể là cái bẫy, là cái vực thẳm.

Có kẻ tưởng rằng để tạo cái thế nhân dân ; miễn là có tiền lập « hội võ tay » là xong chuyện. Nhưng « hội võ tay » khen người này bữa nay thì mai « hội võ tay » có thể khen người khác. Đã võ tay vì tiền, thì hết tiền là hết võ tay.

Chánh quyền trong hoàn cảnh phi thường của nước ta là việc cực kỳ éo le. Giữa cái thế Xuân thu và cái thế chiến quốc, chánh quyền Việt Nam phải giữ cái thế dân tộc.

Đã có ai nghĩ đến cái thế dân tộc ? Đã có ai phân biệt chánh yếu và thứ yếu, phân biệt cái nào khó nay, cái nào khó mai ? Dựa vào cái thế dân tộc, chánh quyền ngày nay phải tiến như cái thế tiến của dân tộc. Bằng như chánh quyền không biết có dân tộc, mà chỉ biết có ngoại tộc, thì chánh quyền ấy là một nhân hiệu rất lợt lạt đối với nhân dân.

Đứng trong cảnh nhân dân đồ thân, quốc gia thiếu chủ quyền, ai dám coi thường chánh quyền ?

Chúng tôi không dám coi thường.

KỶ SAU :

Chánh trị thích ứng
hiện tình nước nhà

ĐỜI MỚI số 93

TRONG vụ bầu lại ghế Tổng Thống nước Pháp vừa rồi, ai cũng tưởng là cụ Herriot sẽ ra ứng cử để cứu vớt tinh thể. Nào ngờ cụ đã một mực chối từ, vì tuổi già sức yếu cũng có, song theo sở nguyện của cụ, thì đích là vì cụ muốn sống những năm cuối cùng của cuộc đời, bao lâu giông tố, trong cảnh tịch mịch của bút nghiên, trên một biệt thự tên là Phurong Sáo (Nid d'Aigle — ở chim Phụng) tại Brotel (quận Isère).

Mới biết nghiệp văn chương quả là một nghiệp nặng, khó lòng mà gỡ ra cho nổi !

Rồi đây, sau tác phẩm vĩ đại « Đời nhạc sĩ Beethoven » của mình, cụ Herriot sẽ cống hiến những gì cho dân Pháp và cho bạn làng văn thế giới ?

Chúng tôi mong cụ sẽ nổi gót Khuất Nguyên mà cống hiến cho đồng bào cụ, và nhất là cho chính giới Pháp, đang làm bước tam phân ngũ liệt, một thiên *Ly tao*. Tác phẩm đó có lẽ sẽ bổ ích cho việc cảnh tỉnh nhân dân, nhiều hơn là ngôi Chủ tịch Quốc hội Pháp ayh « ghé » Giã quốc. hữu danh mà lăm lăm vô thực kia.

Nhắc đến cụ chỉ rất khôn của Cụ, mặc nhiên chúng tôi bắt nhớ tới những cử chỉ của mấy vị đàn anh trong văn giới Việt Nam, tuy thâm nhuần sâu đậm tinh thần của Không Khẩu, mà chẳng theo nổi gương ông « thây » của Châu Á cổ kim...

Chúng tôi nhớ đến Phạm Quỳnh, đương đương một học giả (mặc dầu là chiết trung) cầm đầu cả một thế hệ trí thức công khai, từ 1920 đến 1930, thế mà bỗng nhiên ham bả hư vinh, « hạ mình » đi làm... thủ tướng bù nhìn, để chịu tiếng chỉ bác ngân thu, và ôm hận bội phần *Nho hạnh* đến hết kiếp.

Chúng tôi nhớ đến... Trần Trọng Kim — à ! phải nhắc đến họ Trần vì họ Trần nay đã thành một « danh từ chung » cho lịch sử nước nhà rồi. — Họ Trần nghiêm nhiên tự tạo ra cho mình một vai trò lãnh đạo học giới, luôn từ 1925 đến 1945, ấy thế mà một phút mất đà Trung dung đã lăn mình vào cuộc đời gió bụi loạn cuồng, tự mình nhiều lúc không làm chủ nổi tinh thể, rồi mắc tiếng « chính khách phiêu lưu » mãi kiếp, và ngân thu di hận là không trọn tình với *Nho giáo*.

Chúng tôi nhớ đến... Nguyễn Văn Tố một nguyên huân của nền văn hóa giao thời, do đó đã là kho sách sống của thời đại, và do đó đã là « đầu nổi », đã là « hộp thư » của hai thế

THỬ ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ

giới tàn cự, có thể nổi nghiệp được Trương Vĩnh Ký, ấy thế mà một giây lung lay bản lĩnh — mặc dầu là ngã về chính nghĩa dân tộc — đã bỏ bút bỏ nghiên bước vào con đường, rất xa lạ với mình, con đường trong đó mình thiếu nhiều kinh nghiệm, để đến nổi tan tành thịt xương, tuy thành danh mà không thành thân, lưu lại một di hận ngàn đời cho *Nho gia* Tây và Đông, kim và cổ.

Chúng tôi nhớ đến... bộ ba *Khải Hưng, Nhất Linh, Hoàng Đạo* và đồng hội, luôn một hơi, từ 1930 đến 1940

PHỤC VỤ Một nghề quyền rũ

— và, ngấm ngấm còn mãi tận đến ngày nay — đã « tự lực » xây dựng cho mình địa vị « tổ vương », làm « vua không ngai » của cả một thế hệ trung lưu, nhào nặn nổi cả nếp rung cảm, nếp suy luận, nếp hành động của thời đại, bắt người ta « viết thư tình » thì người ta viết thư tình, khuyên người ta tụng « kinh nhật tụng »

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

thì người ta tụng kinh nhật tụng, rủ người ta vận áo « Lo-muya », kéo cổ áo tới lên đi trong « mưa gió », ở nhà « Ánh sáng » thì người ta vui lòng ở nhà Ánh Sáng, đi trong mưa gió và mặc áo Lo-muya... nghĩa là thành « thần tượng của lòng... chúng em »... ấy thế mà một sớm một chiều... hạ mình đặt chân vào bước « lạnh lùng », « đoạn tuyệt » với sự nghiệp huy hoàng kia để mà xây mộng chính khách trên bãi cát, chịu sống kiếp giang hồ, trái cựa — vì lỗi thời — rồi gần đây, người còn sống sót đã thành khăn khóc bạn tri âm bằng một câu son sắt : « Cái chân lý tôi tìm ra trước đây chưa đích là chân lý ! » Đúng vậy thay ! hỏi người vô tình đã đương buồm ngược hướng của *Nho phong* !

Chúng tôi còn nhớ đến nhiều chức sắc nữa của làng Văn nghệ, đã và đang tấp tềnh bắc thang bằng ngòi bút để nhảy vào vòng... lập công — phải, lập công ở đây hiểu theo nghĩa cao cả của nó ; phải, lập công ở đây hiểu theo đúng chính ý của

Không Tử, cũng như của *Lư Thoa*, cũng như của *Mã Khắc Tư*, tức là đem tài năng ra phục vụ xã hội, tức là « Văn nghệ vị nhân sinh » — nhưng lập công ở đây, trong lúc này, không phải là « xếp bút nghiên, theo việc... cốc tây » ! lập công ở đây, trong lúc này, không phải là rời bỏ vị trí Văn Học của « người Văn Học » để lăn xả vào địa bàn Chính Trị của « người Chính Trị » ; lập công ở đây, bây giờ không phải là « tiếm vị » mà là đứng ở vị trí của mình, dùng lợi khí của mình để ken chặt hàng ngũ của mình, rồi đứng chung với hàng ngũ khác, ở trong cùng một Mặt Trận, cùng nhau, kể thì lập đức (cải tạo nhân tâm), kể thì lập công (cải tạo nhân quyền), còn mình, là nhà Văn Học, thì mình lập ngôn (cải tạo nhân trí).

Đành rằng : trong cái lúc tranh tối, tranh sáng này thì tạm thời kể lập công vẫn được cả tiếng lẫn miếng — thế nào là trai thời loạn (củ gỏi nữa), vẫn dễ tung hoành mà ! — song duyệt lại lịch

sử Cổ Kim Đông Tây mà xem, thời đại loạn *Xuân Thu chiến quốc* đã lưu lại tiếng thơm muôn thuở của ai, nếu không phải là của mấy nhà trước thư lập ngôn, có tên là Lão Tử, Không Tử, Mặc Tử, Tuân Tử ? — thời đại loạn cách mạng tư sản dân quyền đã lưu lại sự nghiệp của Cromwell, của Nã-phá-luân là hai chiến sĩ lập công cái thế hay đã nêu lên sự nghiệp vĩ đại của hai chiến sĩ lập ngôn Locke và J. J. Rousseau ? — thời đại loạn Cách Mạng vô sản đã nêu lên tên tuổi của chiến sĩ lập đức Owen, của chiến sĩ lập công Babeuf hay là đã nêu lên tên tuổi của chiến sĩ lập ngôn Marx-Engels ?

Lịch sử đã trả lời chúng ta là *Kinh Xuân Thu, Kinh Vệ Đà, Kinh Koran, Kinh Thánh* « bền » hơn ngai Kiệt, Trụ, bền hơn thành vàng tháp ngọc của phái Bà la môn, bền hơn thủ phủ La Mecque, bền hơn cả giang sơn tổ quốc giống Do thái nữa.

Thì, tương đối mà nói, « *Nam Phong* » của Phạm Quỳnh, *Nho giáo* của Trần Trọng Kim, « *Tập San Tri Tri* » của Nguyễn Văn Tố, « *Tự lực Văn Đoàn* » của nhóm Ngày Nay, tất nhiên sẽ « bền » hơn « dụ nọ dụ kia » của P. Quỳnh, của T.T Kim thảo, hay bền hơn cả « chỉ thị này » « chỉ thị khác » do N.V. Tố và Nguyễn Tường Tam viết.

Thế thì, « *Đời nhạc sĩ Beethoven* » của nhà văn Herriot cũng sẽ bền hơn « sắc lệnh số mấy, điều lệ số mấy » của chính khách Herriot.

(xem tiếp trang 37)

MANH đất mà chúng ta hiện đang sống đây, trên mọi địa hạt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đều bị bế tắc vì chưa tự tạo được bản sắc và bản vị riêng nên nó vẫn nằm trong hệ thống tổ chức của thế giới tư bản, chỉ là một bộ phận của thế giới tư bản.

Suy luận theo luật biến dịch, ta sẽ thấy rõ đó là một hiện tượng xã hội cũ đang xuống dốc vì sự vô tổ chức, sự giả nua, sự mục nát phát ra từ nội tâm của nó. Tình trạng đó đã ảnh hưởng tới tư tưởng con người để đưa nghệ thuật vào con đường bế tắc, hoang mang, phân tán, đi xa thực tại, không mở lối được cho nhân sinh, vì không làm thỏa mãn được những nhu cầu nghệ cảm của quần đại quần chúng đang chờ đợi một ngày mai không giống ngày hôm nay.

Ở các nước đại tư bản hiện tại, văn nghệ đã đi vào con đường lập dị, tạo nên những tác phẩm

phản thực tại, phản tiến hóa để cung cấp những cảm giác mới lạ cho một thiểu số cá nhân đủ điều kiện thưởng thức vì đang cầm quyền sinh tử của xã hội trong tay bằng lợi khí kinh tế. Hội họa Tây phương hiện tại là một bộ môn văn nghệ đã bộc lộ đầy đủ nhất tính cách phản thực tại đó. Từ trường Ấn tượng qua trường Lập thể, từ trường Siêu thực qua trường Vô hình dung. Nghệ thuật Tây phương tới giai đoạn này đã ly khai rõ rệt với thực tại.

Còn ở Việt Nam, mảnh đất mà chúng ta hiện đang sống đây còn nằm trong tình trạng bán phong kiến, bán thuộc địa, chế độ tư bản chưa thành hình nên thị trường nghệ thuật thiếu mất những khách hàng kỷ lệ bỏ hàng triệu bạc mua những quái thai nghệ thuật đem về làm gia bảo. Do đó, phong trào nghệ thuật tuyệt đối phản thực tại của Tây phương không có điều kiện nảy nở ở xứ ta. Thế thì tại sao văn nghệ ở nước ta cũng bị khủng hoảng? Chúng ta cần nhớ là Việt Nam đang sống trong tình trạng chiến tranh, cùng những sự rối bết và bế tắc của mọi địa hạt chính trị, kinh tế của xứ này đã ảnh hưởng đến tâm hồn cá nhân.

Nhìn thấy tương lai bấp bênh, cái thực tại bất như ý, con người muốn quên thực tại, bằng cách chui đầu vào những khoái lạc vật chất, muốn được sống êm đềm trong những giấc mộng, muốn tìm thấy

những Thiên đường trong sách vở. Tâm lý quảng đại quần chúng ngày nay, ta có thể vẽ lại bằng câu thơ:

*Tinh ra thêm nhớ đời trong mộng
Mộng thể thì bằng tỉnh mấy mươi.*

Nhờ cái tâm lý đó, nhờ những điều kiện xã hội đó, văn nghệ phản tiến hóa của thời tiền chiến, văn nghệ lãng mạn thoát tục đã gặp lại các điều kiện đề tái sinh, những tiêu thuyết kiếm hiệp viễn vông, những mẫu chuyện ái tình lâm ly, khiêu dâm, những bản nhạc ảo não vong quốc đã được tung ra thị trường, bán đắt như tôm tươi vì nó kích thích được những dục tính của con người, vì nó đưa người ta vào cõi mộng để tránh những vết thương lòng, những trần truồng của thực tại.

Nhưng cái xã hội ồm ồm đau đó không thể ồm ồm mãi, quần chúng không bao giờ chịu đắm đuối mãi trong một

vấn chìm đắm mãi trong đêm tối mù của cuộc đời Trung Cổ, không thể nhảy lên địa vị bá chủ thế giới trong mấy trăm năm qua.

Và nếu trong văn học sử thế giới không có những tác phẩm của Voltaire, của Rousseau, của Lương Khải Siêu, của Lỗ Tấn, của Maxime Gorki, thì các phong trào cách mạng ở Pháp ở Tàu, ở Nga, chưa hẳn đã bùng nổ và trưởng thành dễ dàng như vậy.

Văn nghệ lành mạnh đã châm ngòi cho mọi cuộc cách mạng mở đường cho lịch sử tiến hóa, thúc đẩy quần chúng mạnh tiến trên con đường cải tạo xã hội.

Cho nên, người ta không thể vì lý do hoàn cảnh để nuông chiều những thứ văn nghệ lỗi thời trên mảnh đất này mãi được. Vì những thứ văn nghệ lỗi thời đó chỉ làm cho xã hội

đã bế tắc lại bế tắc thêm, làm quẩn chúng đã hoang mang lại hoang mang thêm.

Mọi phong trào chính trị, xã hội ở đây không thể nào thành hình và tràn lan mạnh mẽ được nếu phong trào đó không trừ liệu khai sinh một trào lưu nghệ thuật mới, không tạo được một tư trào mới, một quần chúng mới để đưa xã hội thoát khỏi cái tình trạng danh không chính, ngôn không thuận, vạn sự bất thành này. Đành hay rằng, trong hiện tại, chúng ta đang bị ràng buộc bởi bao nhiêu oái oăm về chính trị, kinh tế, xã hội của lịch sử, đang quay cuồng giữa muôn mối tơ vò, muôn nghiệp báo phức tạp của một thời đại, một vị trí, một tình trạng bế tắc giống hệt cái gia cảnh của Chu pháp Viên mà Tào Ngưu đã trình bày trong kịch Lỗi Vũ. Nhưng nếu các nhà văn hóa tiên phong, các văn nghệ sĩ lành mạnh thúc đẩy được quần chúng trở về với thực tại, hiểu biết thực tại để cải tạo thực tại, tạo được bản sắc tinh thần và bản vị sinh hoạt riêng cho mảnh đất này thì mọi chướng ngại vật đang đứng trước người ta bố trí án ngữ khắp trên các ngã đường kia sẽ bị giệp tan dần như đám mây mù buổi sáng gặp phải ánh mặt trời vậy!



VĂN NGHỆ VÀ XÃ HỘI HIỆN TẠI

của HỒ HÁN SƠN

TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

THEO phép ghép ý và chuyển thanh thì tiếng Việt, mặc dầu là đơn âm, cũng vẫn có thể biến hóa được rất rộng.

Tỷ dụ: âm gốc A, có thể theo phép trên đây mà tạo ra các tiếng (cũ): à, á, ả, a, và rất có thể tạo ra tiếng (mới) bằng âm: Ẫ (hiện chưa được dùng, nhưng nếu để cho một sự trạng nào giống giống sự trạng ả hay a thì tại sao lại chẳng dùng ả?).

Tỷ dụ nữa: âm gốc: uy đã làm đầu mỗi cho ụy, ỹ (đã dùng) và rất có thể làm nền tảng cho ư, ỹ, ỹ (sẽ dùng để chỉ thị những sự trạng na ná một trong ba sự trạng: uy, ụy, ỹ.)

Cứ thế, phép ghép ý và chuyển thanh giúp ta tạo ra được nhiều danh từ mới để ứng dụng vào sự trạng mới. Đó là phép thứ nhất.

Phép đệm tiếng

BÂY giờ đến phép thứ nhì: thêm một âm phụ vào đằng trước hay đằng sau âm gốc.

Tỷ dụ: RẦY đã đẻ ra rầy rạc, nghĩa là thêm khái niệm thời gian vào danh từ rầy (chỉ mới bao hàm có khái niệm không gian thôi); — OM đã đẻ ra om sòm v.v... thì ở đây vô hình dung tiếng đơn âm đã hóa thành tiếng song âm hoặc trùng âm, hay đa âm, vì sách riêng hai âm r và o ra thì chúng không bao hàm một ý nghĩa gì nên không được coi là một tiếng, một danh từ, mà chỉ được gọi là một âm thanh thôi (để sau này nếu có thể thì đứng tách riêng ra thành một tiếng có nghĩa, một danh từ.) Đây là cách thứ nhất trong phép thêm âm, tạm gọi là chèn ý và đệm thanh.

Đến cách thứ nhì là cách chèn ý và nối thanh (tương tự âm gốc) mục đích để hạ bớt phẩm lượng về ý nghĩa của âm gốc đi.

Tỷ dụ: ĐỎ, có đo đỏ; TRẮNG có trắng trắng; VÀNG, vàng vàng; XANH, xanh xanh; NHỎ, nhỏ nhỏ; LỚN, lớn lớn; XINH, xinh xinh; — thì hệ âm gốc là văn trác thì âm nối là văn bằng và bỏ dấu đ', còn nếu gốc là bằng thì âm nối giữ nguyên văn.

Cách thứ ba cốt chèn một ý chung (rất là bao quát) hay một ý mỉa mai, khinh miệt thì bao giờ cũng thêm một thanh iê (nếu âm gốc là văn có dấu sắc hay không có dấu) hoặc iêc (nếu gốc là văn có dấu, trừ dấu sắc).

Tỷ dụ: CỬA, kiệc, NHÀ, nhiệc, ăn iêc, đi điêc v.v. v...

Như câu thơ bất hủ:
« Mươi lăm tuổi còn con nít,

Đến ba mươi đã cắt kết về già... »

Thế mà còn đi HỌC đi HIỆC, đi THI đi THIẾC, làm QUAN làm KIẾC... ».

Cách thứ tư là để chèn một danh từ có ý tương tự (đồng loại) cho danh từ gốc tăng thêm ý nghĩa lên (cả danh từ kép cũng thế).

Tỷ dụ: NHÀ cửa; GIƯỜNG phôn; CHÂN chiếu; HÀO rãnh; — NHÂN TÍNH nhân nghĩa; MA CỎ ma dữ.

Và câu phú bất tử:

« THẦY ĐỒ thầy dạy, DẬY HỌC dạy hành... ba quyển sách nát, dăm thừng trẻ ranh... »

Cách thứ năm là để chèn một âm (nhiều khi chưa có nghĩa) vào cho âm gốc có ý nghĩa hư hỏng.

Tỷ dụ: HOC TRÒ học troet; NGƯỜI ngorm; BẢO bở; XE pháo; SÚNG ống; THẦY bà, v. v...

Như các câu ví:

« BÀ GIÀ bà già, bà ra cửa chợ cho ma bắt bở »; « ÔNG NINH ông Ninh, ông ra đầu đình thì gặp ông Nang; ông NANG ông Nang ông ra đầu làng thì gặp ông Ninh » hay CỎ LỎ cỏ lỏc ».

Cách thứ sáu là để cho âm gốc

CHÈN Ý VÀ ĐỆM THANH

ĐẶNG TÂM THÀNH viết

tăng ý nghĩa lên tốt độ (cả ở trong không gian lẫn ở trong thời gian) bằng một hay hai hay ba âm điệu nối thêm vào.

Tỷ dụ: (cười) toét toét loe; (say) tit cung thang; (xa) tit mù tấp; (ngã) lẩn long lỏc; (khóc) thút tha thút thít; (thở) hõn ha hõn hên; (mặt) vênh vênh vào vào; (chạy) tuốt tuốt tuốt v.v...

Như câu Kiều:

«Sách sanh sanh vết cho đầy túi tham»

Cách thứ sáu là để cho âm gốc hàm ý nghĩa mỉa mai, chế giễu, mỉa sát, khi có hai tiếng với cùng đệm vào giữa âm gốc và thanh chèn. Tỷ dụ: TẦY với chẳng Tầy! CHỒNG với chẳng chzun; NHẢY với chẳng nhót; ĐÉN với chẳng dóm; HÁT với chẳng hông.

Cách thứ bảy là chèn một tiếng (hoặc là của địa phương, hoặc là của nước ngoài) để tăng ý của âm gốc về mặt giá trị tri thức lên.

Tỷ dụ: MŨ mao (tiếng Tàu); ẪN xài (tiếng Nam); HÀO giáo (tiếng Trung); CHƠI nhơn (tiếng Trung); TRẮNG bạch (tiếng Tàu); MÀU sắc (tiếng Tàu).

Cách thứ tám là đệm thanh hóa vào âm gốc để « hệ thống... hóa » âm gốc đi

Tỷ dụ: VIỆT HÓA; ẬU HÓA; HỆ THỐNG HÓA.

Ngoài tám cách thường lệ trên đây, còn có một vài điểm ngoại lệ nữa:

1.— Tỷ dụ: thanh đệm ma được dùng cho ba âm gốc hoàn toàn khác nhau: GIẤY, LỬA, CHÓ.

2.— Tỷ dụ: thanh đệm ơng đem chèn vào rất nhiều âm phụ (để tăng khái niệm về không gian hoặc thời gian cho âm gốc): vùng vãng vùng vãng; tung tăng; lừng bãng; lừng nhãng; lừng sãng; nhùng nhãng; dui dãng; lừng dãng; thủng thãng; bãng nhãng; bãng nhong; lừng nhãng.

3.— Tỷ dụ: thanh đệm, có ý nghĩa trái ngược hẳn lại ý nghĩa âm gốc, để dùng luật tương phản mà đánh mạnh vào sự « cách biệt về hình thức để tôn sự tương đồng về ý nghĩa »: BÀN sạch; ƯỚT ráo; NGỒI đi; SỐNG mới.

Rút lại, về phép tạo tiếng mới bằng cách chèn ý đệm thanh, có thể rút ra được mấy nhận xét sau đây:

1.— Trước khi có phương tiện nghiên cứu một cách rõ rệt hơn thì chưa ai dám quyết đoán là tiếng Việt đang đi từ thể đơn âm đến thể đa âm (bằng phép đệm thanh vì muốn chèn ý) nhất là với cách thứ

tám vừa dẫn, hay ngược lại, đang rút từ thể đa âm về thể đơn âm vì xét ra thì có nhiều danh từ bởi: nay hóa ra lời — như đức Chúa Lời —, bởi thành lái — như lái tim —; blac blac, thành tấc tấc).

2.— Cách đệm thanh, ngoài công dụng để tạo tiếng mới, còn được dùng để làm cho việc nói âm gốc lên dễ ẽm tai hơn (hóa thanh euphonic).

3.— Khác với cách chuyển thanh (nguyên tiếng gốc để tạo ra âm mới có ý nghĩa khác hẳn ý nghĩa của âm gốc), cách đệm tiếng chỉ cốt chèn ý để tăng thêm ý chính của âm gốc đi thôi, — chèn ý hoặc về phẩm, về lượng, hoặc về không gian, thời gian.

Do đó mà các thanh, các âm, các vần, các tiếng đệm ấy đều coi như là một thứ trạng từ (adverbe) hoặc một thứ hình dung từ (adjectif), vậy.

Như thế thì, dù ể từ thể đơn âm, hay ngược lại, tiếng Việt của chúng ta, với hai cách chuyển thanh và đệm thanh, xem ra thật có khả năng đầy đủ để làm giàu cho mình, ngang với khả năng của bất cứ thứ tiếng nào (đa âm hay âm điệu).

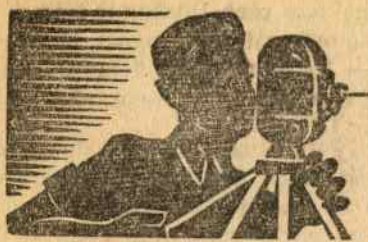
Chúng ta có quyền tin ở tương lai của tiếng Việt.

Có tin nó thì mới yêu nó được.

Nó rất là đáng tin.

KỶ SAU:

RÚT NGẮN VÀ ĐẢO LỘN ÂM THANH



Con Người, món vốn quý

LẠI phải nói đến con người!

Vì chạy tiền và chạy hàng thì dù có khó khăn đến mấy đi nữa cũng chưa thấm thía gì đối với cái câu chuyện chạy... người!

Mà lại là người thời loạn... Mà lại là người điện ảnh!

Thật chẳng hiểu thuở xưa người ta đi cầu hiền phải những tam cố thảo lục gì đó, chứ thuở nay, thử phỏng vấn mấy ông chủ hãng mà xem, sẽ biết « ối! chao ôi! khó vậy thay! khó vậy thay! cái công tác tìm người cho xi nê! »

Chẳng thế mà mỗi cuốn phim sắp rục rịch quay thì thôi! đường hàng không Hà Nội Sài Gòn và khứ hồi, cứ loạn lên toàn có những mẫu chuyện « kiếm cốt truyện », « kiếm đạo diễn », « kiếm diễn viên » — tức là kiếm người.

Vì, không phải đợi đến Sít ta lín phán, thiên hạ mới hiểu: « Người làm ra của, chủ của có làm đầu ra người? ».

Vâng, con người, xưa cũng như nay, vẫn là món vốn quý hóa nhất: nó làm ra tất cả.

Vậy thì động viên được ra — tài lực, được ra vật lực rồi mà không động viên được ra nhân lực thì tức là chuyện sấm cây mà không tậu bò!

Mà, xin lỗi, tậu « bò » ở cái đất này có phải là việc dễ đâu chứ!

Hiếm hoi và khó tính

HIẾM hoi ă, những người có tài ở xứ này. Nhất là về cái Nghề mới mẽ nọ. Thực có là như thế. Kiếm bác sĩ, kỹ sư, quan này, quan khác, cả Bộ trưởng, Ủy viên nữa... tuy khó thực đó song có yết bằng mãi thì rồi cũng phải ra, nhưng cả một nước này, hãng Kim Chung, hãng An pho, hãng Việt phim, chiếu mộ anh tài kể hàng năm, có hàng ngàn « tài tử » nam thanh nữ tú kéo tới « tỷ thí », ấy thế mà rút lại, thì đây! nhân tài, thừa là mấy diễn viên chuyên nghiệp không kể, còn có những ai đấy!

Còn cốt truyện thì đợi mãi không thấy « hiện ra » văn nhân nghệ sĩ nào xứng đáng với nhiệm vụ cao cả của hạng người khai sơn phá thạch,

VẤN ĐỀ ĐIỆN ẢNH

ĐÔNG VIÊN

NHÂN LỰC

nên ông chủ hãng Việt phim, cũng như hai vị đồng nghiệp của mình, đành phải chực lưỡi... sáng tác vậy. Rồi sau có hóa ra... « tối »... tác thì cũng chịu cho thiên hạ sấm sét búa rìu cũng cam, chứ còn biết sao nữa?

Là bởi vì rằng: làm văn nghệ ở đây, lúc này là phó thân cho mọi nguồn thiếu thốn, có gan sắt đá lắm mới phụng sự nổi cái nghiệp chương của mình, một cách lương thiện. Ấy thế mà « tự nhiên » lại đi đánh du vôi các vị « thừa ớc kinh doanh, thiếu lòng thâm mỹ » thì rồi tiếng đã không, miếng cũng không nốt (chúng cò: các vụ kiện cáo hiện còn đang dây dưa, giữa chủ hãng và tài tử cùng nghệ sĩ — ấy chỉ mới có là nghệ sĩ về ngành Nhạc đó thôi!). Thì ai bảo đại gì mà ăn cơm nhà vác ngà voi cho thiên hạ tư b'n!

của NGÔ ĐỒNG THANH

Rất lại thì cảnh hiếm hoi và điều khó tính của nhân tài xứ này, đối với ngành Điện ảnh, thật cũng dễ tìm ra lý do lắm lắm.

Nhân lực chuyên viên

ẤY lại chưa dám nói đến nhân viên chuyên môn (xử dụng máy móc) đấy!

Vì nhắc tới họ thì rồi phát sốt rét lên.

Một là vì kiếm phi công máy bay phần lực ở Việt Nam bây giờ còn là chuyện chơi chơi, so với chuyện kiếm chuyên viên điện ảnh... « bản xứ ». Mà cho ngay là có một vài tay nhà nghề thực thụ đi nữa thì, các ông chủ, với cái điệu « ông chủ thời tiền Cách Mạng », tất nhiên khệnh khạng, tất nhiên là ẻo ọc trong lúc điều khiển người ta, thì lòng tự ái dân chủ của người ta nổi lên, ai người ta chịu... làm đây tớ tiền? Nên khó lòng cộng tác được với nhau.

Đó là một khía của vấn đề. Còn một khía nữa, ngược lại, thì nếu ông chủ mà lại dân chủ, thì, á chà! đến lượt chuyên viên bắc bực làm kiêu. (Không tin xin hỏi thăm cán bộ phụ trách

chuyên môn và ở đoàn Nghệ sĩ Liên hiệp sẽ tường mọi chi tiết bi hài cơm bữa).

Bút chùa nhà đã hiếm hoi mà lại khó tính thì tội gì mà không đi cầu Thích ca chùa người?

Thì chẳng phải ôn lại mọi đoạn trường mà đồng bào mình — trong đó có Nguyễn Tuấn và Đàm Quang Thiện — đã phải qua, trong khi tha phương cầu... học điện ảnh ở Hương cảng, vào mấy năm vong quốc 1933-35 gì đó, chẳng cần ôn lại thời tiền kiếp ấy làm gì, chỉ cần nhắc lại lời đáp mấy câu phỏng vấn ông chủ hãng Kim Chung, hồi ông cùng đoàn nghệ sĩ sang « quay gửi, chiếu nhờ » ở đồng đất nước người thì sẽ rõ « nó khổ đến mức nào, khi phải nhờ chuyên viên không phải người mình! » — nghĩa là khổ ngang mấy ông chủ hãng Máy bay Việt Nam, lúc đối xử một cách nước lép với nhân viên ngoại quốc nắm độc quyền về chuyên môn... **Đặt lại vấn đề**

TRÊN đây phải tạm dùng lối văn... loạn để trình bày về cảnh loạn của việc động viên nhân lực trong nền Điện ảnh nước nhà. Bây giờ, phút cuồng nộ đã qua, ta hãy bình tĩnh đặt lại vấn đề cho có hệ thống hơn:

Trước hết phải bàn đến.

Cán bộ lãnh đạo

CÓ thể đồ tội cho thời thế mà nhận ngay rằng: tất cả các ngành Văn Nghệ ở đây, lúc này đều thiếu cán bộ lãnh đạo tương đối có đủ tài, đủ chí, đủ đức. Thật vậy, nguyên nhân căn bản của nông nổi đó, chính là vì không có nơi đào tạo hướng dẫn viên. Cho nên mạnh ai nấy làm, kẻ có đức thì không có tài, có chí; người có chí thì vô tài vô hạnh; đến các bậc đa tài thì lại bạc đức, non chí.

Gia dĩ, sau mấy năm khói lửa liên miên, những chàng trai lành mạnh của thời đại thì còn mãi thực hiện lời ca *Diệt Phát Xít*; họa hoàn có ai vì cơ này, cơ khác phải xếp kiểng theo việc... bút nghiên, thì hoặc ít hoặc nhiều đều mắc chứng bệnh *Cầu an*, kéo dài chuỗi ngày Lã vọng chờ thời. Bởi vậy mà, trong trường doanh nghiệp Văn Nghệ, một phần số các mặt phụ trách, điềm lại cho kỹ, thì toàn chỉ thấy có một phường con buôn, vì muốn sống còn trên lãnh vực... khó ăn này, nên đã mượn danh nghĩa Văn chương Nghệ thuật để đánh lừa con đen. Nhưng cũng chỉ đánh lừa con đen được thôi.

(đọc tiếp trang 37)

ĐỜI MỚI số 93

TÔI chưa từng lặn lội vào chốn rừng sâu nước độc, nên chưa từng thấy điệu bộ nhanh nhẹn ngang tàng của chúa sơn lâm. Nhưng tôi đã nghe người ta kể lại rất nhiều câu chuyện thuộc về đời sống của loài mãnh thú mà tôi rất yêu thích ấy.

Trong loài thú, tôi yêu nhất là loài cọp, trong những câu chuyện cọp, tôi thích nhất câu chuyện này:

« Trong một ngọn núi kia có một ngôi chùa cổ, trong ngôi chùa cổ ấy có vài ba nhà sư lặng lẽ sống trong cảnh tịch tịch của cửa Thiền. Làm bạn với những nhà sư này, ngoài những người dưới xóm lâu lâu lên núi lễ bái thì chỉ còn có ba con cọp lảng vảng quanh chùa. Cọp không bao giờ phá khuấy nhà sư, trái lại còn gìn giữ chùa chiền, đề đền đáp cái ơn của mấy nhà sư thường hay đem đồ ăn dè ngoài rừng cho chúng ăn.

Chiều chiều, khi ánh tà dương sắp tắt trên đầu núi, lũ cọp kéo nhau ra chỗ các nhà sư để sẵn đồ ăn dành cho chúng, hè nhau xơi một bữa no nê. Những khi ấy, cửa chùa thường hay mở bát, các nhà sư diềm nhiên tĩnh tọa trong chùa tụng kinh gõ mõ, không một ai tò mò ra ngoài nhìn xem cảnh tượng cọp đến ăn mồi. Một đôi khi, trong lúc cọp đương ăn mà ngẫu nhiên thấy một vài nhà sư đứng bên cửa chùa, thì cũng cho là thường sự. Chúng xem các nhà sư ấy như những người quen thuộc, nên vẫn can an. Sau khi ăn xong, nếu chúng thấy các nhà sư không có mặt ở đấy thì chúng rống lên một vài hồi để tỏ vẻ há hê, rồi đồng nhau nhảy nhót tung tăng trở về sào huyệt... »

Tiếc rằng tôi không tìm được ngọn núi này, để làm bạn với các con cọp như mấy nhà sư kia. Nếu có gặp cọp chẳng? thì chỉ là gặp gỡ chúng nó trong những giấc mộng thôi.

Ngoài ra, những con cọp hiền lành ngoan ngoãn nằm trong cửa sắt vườn bách thú thì không đáng kể, bởi vì « hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn. »

Nhưng bảo rằng chúng nó « hèn » thì cũng không đúng lắm. Vì bởi tuy là ra thân « cá chậu chim lồng », nhưng một đôi khi cao hứng, nó vươn mình rống lên vài tiếng, cũng đủ làm cho loài khỉ vượn hươu nai ở những lồng kề cạnh hèn phi phách tán. Mặc dù là trong vòng trời buộc, nhưng cái oai thừa của vị chúa tể sơn lâm cũng vẫn còn áp ú trong thân hình hiền ngang đồng mãnh ấy. Nếu một ngày kia, được ai « tháo cũi sổ lồng » rồi, thì chắc chắn nó sẽ quay trở về chốn rừng thâm non cao mà sống lại cuộc đời của vị bá chủ sơn lâm.

Tôi còn nhớ: Cách đây ba mươi một năm về trước, hồi



ấy cha tôi còn ngồi trị huyện ở đất Quảng Nguyên. Một buổi chiều, có một người thợ săn bản xứ kéo đến trước nhà môn một cái xác cọp thật lớn. Rồi người thợ săn ấy kể chuyện cho cha tôi nghe bằng một vẻ vô cùng kính khùng; đầu đuôi là hôm ấy y vào rừng đi săn như thường lệ, mục đích chỉ là săn hươu săn nai mà thôi, nhưng không dè một

phút sơ ý mà phạm đến oai linh của vị chúa tể sơn lâm. Y quả quyết rằng y không bao giờ cố ý làm hại những « ông ba mươi », vì y rất sợ những sự báo thù tàn khốc của loài vật linh thiêng ấy. Nhưng bây giờ lỡ tay rồi y không biết làm cách nào, nên chỉ cần có nước đem lại hiến cho quan trên, định ninh làm như thế thì tội của y đối với vị chúa tể sơn lâm kia sẽ nhẹ bớt được một phần nào.

Cha tôi cho người thợ săn ấy một số tiền và nhận món lễ vật đó. Cách một ngày sau, xác cọp bị phân thây xé thịt. Kể từ ngày đó, trong phòng riêng của cha tôi cũng thêm được một chiếc đòn bọc bằng da cọp, và thỉnh thoảng thường có người đến nhà tôi xin xương cọp về làm thuốc.

Không bao lâu, bộ xương cọp và cả gia đình tôi từ giả Quảng Nguyên về Thành Đô cư ngụ. Sau khi về đến Thành Đô, cái xương đầu cọp thì được chưng bày trên bàn, nhiều khi tôi nhìn thết rồi chóa mắt ra, cứ tưởng làm là cái đầu của con cọp sống, ngoài ra những bộ phận khác thì vẫn được cất kín vào tủ, khi nào có ai đến xin, thì cha tôi mới bảo người nhà đem ra mài thành bột phát cho người ta. Sau khi bộ xương đã mài hết, cha tôi lại bảo người nhà lần hồi mài đến bộ xương đầu. Sau cùng, cả một bộ xương cọp trước sau đều biến thành bột rải rắc khắp bốn phương.

Trải qua ba mươi mấy năm dài đằng đẳng, bụi thời gian đã xóa mờ biết bao kỷ niệm của con người, nhưng mà hình

ảnh cái xương đầu cọp bày trên bàn ở trong nhà tôi, và về mặt kính khùng của người thợ săn hồi 31 năm về trước thì tôi còn nhớ mãi.

Ngày nay, nếu ai bảo tôi hãy thử mô tả lại về mặt kính khùng của bác thợ săn ấy, thì tôi sẽ nói rằng:

« Về mặt của bác thợ săn khi ấy kính hoảng thất sắc, hình như đã phạm đến uy linh của một vị thần linh nào. Và khi y kể chuyện ấy lại cho cha tôi nghe, thì cặp mắt của y không bao giờ dám ngó vào xác cọp, khi nào luồng nhìn quan của y vô tình chạm phải « món nợ » ấy, thì y tức khắc quay đi chỗ khác, và sắc mặt tái hẳn đi. »

Loài mãnh thú đã chết đi rồi mà còn làm cho người ta sợ hãi làm cho người ta tôn kính, thì thật đáng cho chúng ta yêu thích vậy.

NGUYỄN KHÁNH dịch

CHUẢ SƠN LÂM

Hồi ký của BA KIM

ảnh cái xương đầu cọp bày trên bàn ở trong nhà tôi, và về mặt kính khùng của người thợ săn hồi 31 năm về trước thì tôi còn nhớ mãi.

Ngày nay, nếu ai bảo tôi hãy thử mô tả lại về mặt kính khùng của bác thợ săn ấy, thì tôi sẽ nói rằng:

« Về mặt của bác thợ săn khi ấy kính hoảng thất sắc, hình như đã phạm đến uy linh của một vị thần linh nào. Và khi y kể chuyện ấy lại cho cha tôi nghe, thì cặp mắt của y không bao giờ dám ngó vào xác cọp, khi nào luồng nhìn quan của y vô tình chạm phải « món nợ » ấy, thì y tức khắc quay đi chỗ khác, và sắc mặt tái hẳn đi. »

Loài mãnh thú đã chết đi rồi mà còn làm cho người ta sợ hãi làm cho người ta tôn kính, thì thật đáng cho chúng ta yêu thích vậy.

NGUYỄN KHÁNH dịch

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH

Lý thuyết và thực hành

do các nhà chuyên viên điện ảnh ngoại quốc và Việt Nam phụ trách về đủ các ngành.



ĐỜI MỚI số 93

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH giúp những bạn xa gần muốn làm việc cho nghệ thuật thứ bảy có thể theo đuổi ý nguyện của mình một cách dễ dàng. Học phí hạ. Học viên muốn ghi tên và biết rõ điều kiện nhập học xin viết thư về:

Ô. HOÀNG-TRỌNG-MIỀN

117, Đại lộ Trần Hưng Đạo - Chợ Quán

chuyên giao lại cho

Lớp học điện ảnh



Đoàn quân qua làng

Thấp thoáng sương pha tỏa khói mờ. Sương tạt buồng thu lạnh rớt lòng.
Núi non thêm thiếp một trời thơ. Bồn chồn thiếu phụ đứng bên sông,
Đường về xóm nhỏ chân dồn bước. Tim dồn theo nhịp muôn chân bước,
Những toán quân đi thoáng bóng cờ. May toán quân đi có bóng chồng!

Lớp lớp theo nhau tiến nhịp nhàng. Nghe nhịp đồng ca ở cuối làng,
Người đi, ngựa hí điệu kèn vang. Dừng cây bờ ngõ ghé trông sang,
Mấy cô thôn nữ ngừng tay dệt: À đoàn chiến sĩ
Có toán quân xa đã tới làng. Đồng ruộng cười vang rộn nắng vàng.

Búi năm tóc khô đã bạc phơ. Rồi, toán quân mờ sau rặng dương,
Nghe ai ca hát rộn trong mơ. Vàng hồng, hé nhẹ vén màu sương,
Rằng con hay cháu ta qua đó? lòng người, cả một ngày mai đẹp,
Tựa cửa lều tranh đứng thần thờ... làng mạc nhìn theo đám bụi đường...

HỒ HÁN SƠN

Sầu Ai-Lao

Đã lâu trắng cước vàng hui hắt,
Mây cứ sâu tuôn núi vô vàng,
Lá vắn pha chàm trên sắc áo,
Mưa nguồn, thác đổ, đá mù sương.

Giữa ngày lạc lõng trên rừng rậm,
Vội nâng bóng khuôn mặt thuở nào,
Vội núi xanh lơ, chồi tím nhạt,
Mây trời bằng bạc sầu Ai Lao.

Lưng đeo quán gió mờ hun hút,
Thôn bản nằm lơ lửng giữa chiều,
Tai vẫn nghe đều giọng thác đổ,
Người ơi! Thương nhớ biết bao nhiêu?

Ở đây hơi đá chiều vẩy khắp,
Khép chặt mình tôi giữa núi rừng,
Buồn quá! Ngày đi đêm trở lại,
Hoàng hôn hoa bán phấn rưng rưng...

Người có theo tôi lên dốc nắng,
Nhìn xem hoa rải sắc trên đường,
Chiều nay nổi gió buồn ghé lắm!
Lá đỏ sau chân một lối vàng...

Đường rừng 53

ĐỖ HỮU

Miền Nắng

Cả những con đường cũng xôn xang
Nơi nơi phố xá đẹp huy hoàng.
Mây thăm dãi mình lên mái ngói,
Bờ hè nao nức tiếng chân vang.

Nắng mới tung bừng như Ý Sống,
Vườn mình lên từ những miền xa.
Khắp nơi vàng rực nắng Hương Lúa,
Muốn nào vàng cả nhịp Thái Hòa.

Tôi thấy từ quê tre rất xanh,
Đồng mình mông s'ng lúa vườn mình.
Lòng thôn nhỏ nhỏ như âu yếm,
Những con đường mòn đi loanh quanh

Bắt gặp đàn trâu vui bước dẫu,
Vui cày anh bạn hát ra ruộng.
Tươi tươi là má nàng thôn nữ,
Rúa rít một đàn em để thương.

Al hảo Mùa Thu

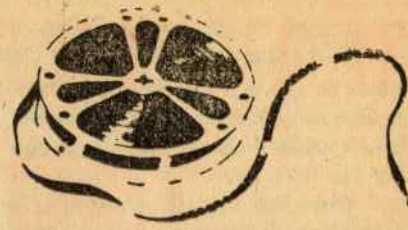
Nơi đây đường rộn bước chân người.
Không khi nào xao muốn nhịp thơ,
Khi bình minh lại nắng lên tươi.

Nắng ở đây nồng hơn, gắt hơn,
Gió lúa thơm tho mùi bụi đường.
Vài anh lao động, đám em nhỏ,
Tay nắm trong tay hát rộn ràng.

Có cả những đoàn xe khoé khoăn,
Bánh rác bụi mờ, máy nổ ran.
Trời ngoài ô đã thơm mùi khói,
Công xưởng người động sánh hội làng.

Khắp nơi đời lên như nhịp sống,
Một trường đường rộn những hân hoan.
Tất khoan khoái thở vườn lồng ngực
Đón cả một mùa Thu mới sang.

VĨNH LỘC



TRONG Đời Mới kỳ rồi, với một
lối viết nửa nghiêm trang nửa cười
dùa, bạn Ngô Đồng Thanh đã nêu
một cách xác đáng những khó khăn
vất vả của việc sáng tác phim trong
thực tại xứ sở.

Mấy lời bàn luận sau đây nổi ý bạn,
thử tìm một lối thoát cho màn ảnh
Việt Nam ngay trong bước đầu đã đi
vào ngõ bí.

1.— Sự quan trọng của chuyện phim

MUỐN cất nhà, trước hết phải
dựng sườn. Sườn chắc, nhà mới vững
cuốn phim là một tác phẩm kỹ thuật
và nghệ thuật vô cùng phức tạp cần
nhiều nhân công, dùng đủ số trường
mọi ngành mỹ thuật. Vì thế công
việc chuẩn bị phải hết sức công phu.

Nòng cốt của cuốn phim là chuyện
phim. Nó định đoạt tất cả, từ phương
tiện thực hiện cho đến giá trị nghệ
thuật và kết quả tài chính của ảnh
phẩm.

Kinh nghiệm của ba cuốn phim Việt
Nam vừa qua đã chứng tỏ điều ấy.
Cốt chuyện « Kếp hoa » tương đối
khá hơn hết nên cứu vãn được phần
nào giá trị của cuốn phim và đã thu
hút được nhiều khán giả. « Bến cũ »
gặp ngay trở ngại lúc thực hiện, chỉ
vì cốt chuyện. « Nghệ thuật và hạnh
phúc » thất bại cũng vì chuyện phim
tâm thường.

Lỗi lầm chung của các nhà sản xuất
là thường chú trọng đến phần hình
thức, mà quên phần nội dung. Họ chỉ
lo vận động tiền nong, sắm dụng cụ,
tuyển lựa đạo kép nổi tiếng. Cốt
chuyện là phụ, thế nào cũng được,
miễn ra phim thì thôi. Đối với khán
giả Việt, phim người Việt đóng, lại nói
tiếng Việt, tưởng cũng đủ hấp dẫn rồi.

Kết quả sờ sờ, mới vỡ lẽ ra:
chuyện phim giữ phần quyết định
đấy chứ! Các nhà sản xuất chừng ấy
bứt tốc bứt tai: làm sao có được
cốt chuyện hay?

2.— Điều kiện thành công

TRƯỚC hết, người soạn phim
phải có khả năng: Nói như bạn Ngô
Đồng Thanh, « bưng con mắt dậy

VIẾT CHUYỆN PHIM

của LÊ DÁN

thấy mình viết chuyện phim» thì
thời cuốn phim mười phần hy vọng
đủ mười sẽ được quăng vào sọt rác.

Làm sao có khả năng viết chuyện
phim? Thiết tưởng đây là ba điều
kiện cần thiết:

a) **Có khiếu tự nhiên:** Một nhạc sĩ am
hiểu nhạc luật không nhất quyết tạo
được nhạc phẩm giá trị. Thêm vào
sự học hỏi, nhà sáng tác cần phải
có hồn nhạc. Soạn giả chuyện phim
cũng thế, học mấy pho sách kỹ thuật
diện ảnh đi nữa mà không có sáng
kiến, thiếu óc tưởng tượng thì cũng
dành bỏ tay.

b) **Biết kỹ thuật:** Muốn viết nhạc mà
không rành nhạc luật, muốn tạo
tranh mà không biết vẽ, thì không
khác nào chuyện tìm gặp chị Hằng
trên cung trăng.

Thiên tài là kết quả của sự dày
công tập luyện. Có khiếu mà không
trau dồi cũng chẳng đi đến đâu.

Riêng về viết chuyện phim, tác giả
cần hiểu lẽ lối điện ảnh, biết rõ
những phương tiện và ràng buộc của
ngành nghệ thuật ấy, mới mong câu
tạo được một tác phẩm vững chắc.

c) **Có ý thức:** Cuốn phim là kết quả
của nhiều người cộng tác, lại gieo ảnh
hưởng sâu vào quần chúng. Các nhà
thực hiện phim có trách nhiệm nặng
về tinh thần của nó.

Soạn giả không được quyền ứng
biến, trái lại cần phải đắn đo cân
nhắc, cần phải có ý thức, có lập
trường.

Vốn cuốn phim, vật chất lẫn tinh
thần, là do nơi nhân dân. Vậy tác
phẩm phải trả lời những sự đòi hỏi
của nhân dân. Như thế mới mong
gây lại được vốn đề tiếp tục. Vốn vật
chất: tiền nong. Vốn tinh thần: Sự
khuyến khích.

Nhà viết chuyện phim có ý thức
cần thấu đáo tâm lý và ước vọng
của quần chúng. Muốn thế phải hòa
minh vào cuộc sống của họ. Đón cửa
nhà sáng tác là xây lâu đài
bằng cát.

Bạn Ngô Đồng Thanh đã nêu vấn
đề: *Viết gì trong lúc này?* Xin nhắc lại
ý bạn: « Khó mà nói lên tiếng nói của
thực tế xã hội. Nó rồi ren lắm, nó

nhảy nhua lắm, ai cho phép mình
nói? Muốn giải quyết vấn đề gay go
ấy, phải cần một nghị lực phi thường,
một trí tuệ sáng suốt, một chủ trương
rất thực tế. »

Dù sao, người nghệ sĩ chân chính
cũng có nhiệm vụ dẫn quần chúng
bất cứ trong hoàn cảnh nào. Nghệ
sĩ cần nhìn đón trước, sống đón
trước, chọn tài liệu trong cái thực tại
này mằm cho ngày mai.

3.— Chiêu tập soạn giả

VIẾT chuyện phim đã là một
việc khó khăn, tìm người viết được
chuyện lại càng khó khăn gấp bội.

Dù có người đủ khả năng đi nữa,
họ cũng ngần ngại viết, vì soạn giả
chuyện phim hiện giờ không giữ được
địa vị tương xứng với công việc rất
quan trọng ấy. Ở Mỹ, người xem phim
chỉ biết tên đạo kép. Ở Tây Âu, khá
hơn, người ta biết đến tên nhà đạo
diễn. Có mấy ai để ý đến anh chàng
vô danh đã tạo nên cốt chuyện? Thật
là bất công.

Lãnh một số lương nghèo nàn, tên
tuổi bị ép, trách gì các nhà viết
chuyện phim không cầu thả, viết cho
xong chuyện rồi giao sắp giao ngựa
cho đạo diễn muốn làm chi thì làm.

Trường hợp của Cesare Zavattini và
Vittorio de Sica, soạn giả và đạo diễn,
nâng đỡ nhau như tay mặt và tay
trái một người, xây dựng nên những
tác phẩm xuất sắc, là một chuyện
hết sức hiếm hoi trong tình trạng
màn ảnh ngày nay.

Mở cuộc thi đề tuyển lựa chuyện
phim là một việc hay mà nhiều nhà
sản xuất đã áp dụng. Nhưng cũng cần
khuyến khích cụ thể hơn: nuôi sống
soạn giả. Mặt vật chất được ổn định,
tinh thần mới thành thời dễ sáng tác.

Điện ảnh Việt Nam đang mới phát
triển nếu muốn khỏi đi trên vết xe
cũ của cải lương dần vào đường
cùng, thì nên xem việc soạn cốt chuyện
là quan trọng.

Bắt soạn giả vào địa vị xứng đáng của
họ, mới mong giải quyết được vấn đề
sáng tác cần bản.

MÀM XANH VÂN NGHỆ

KHÁCH THA HƯƠNG

Đi mãi từ năm nào!
Theo nhịp gió xôn xao,
Đề mẹ già ngơ ngẩn...
Buồn tựa cửa trông sao!

Gót mòn đường vạn lý!
Áo sờn kiếp gió sương,
Đã mấy mùa phương vĩ,
Lạc loài xa cổ hương!

Lòng mong tìm sự nghiệp,
Cổ dân lập nhớ thương,
Nhưng cơ hàn nặng kiếp,
Mộng lòng chứa nước hương!

Bạc đầu qua năm tháng,
Nghĩ thương người nhớ thương!

Tay trắng còn tay trắng!
Gió sương còn gió sương!
Cay đắng còn cay đắng!

Lẻ thân khắp nẻo đường,
Mặt mặt mùi sương nắng,
Hồn đau trái mấy phương,
Nhưng mỗi mùa năm tháng!
Phong trần mãi vẫn vương!...

Đi mãi từ năm nào!
Mẹ già đợi âm hao,
Tin về con én túi...
Lòng đau càng thêm đau!

Tâm sự đành không gửi,
Xin hẹn mẹ khi nào!

THANH NGUYỄN



GIÃ GẠO CHÀY BA

Xóm giếng già gạo chày dột,
Giã riết cho rồi, đi cấy vẫn công.
Xóm giếng gieo mạ nhiều không,
Khoai cuốc mấy vòng, tâm đề mấy nòng?
Nhà em dậy sớm thức khuya,
Trong nhà ngoài ruộng công kia việc này.
Mong trời đổi gió thay mây,
Cho lúa chín rộ, trái cây sai oằn.
Cho heo em nặng thức ăn,
Cho gà vịt nở đầy sân xóm gần.
Vứt từ xóm dưới vui lên,
Dư lúa dư tiền, giã gạo chày ba.
Giã gạo chày ba nuôi cha nuôi mẹ,
Qua giếng này tính việc hôn nhân.

T. P.

Em Mộng Hồn Quyên

Vụ hè năm ấy, tôi quen anh Thành trong cuộc họp mặt tại nhà một người bạn ở miền quê. Với nét mặt cương quyết, nước da bánh mật, làn tóc đen nhánh, tôi thấy anh đẹp trai lạ thường.

— Chị Nga! chỉ ăn mặc lịch sự quá, em xin giới thiệu với chị anh Thành, người anh họ của em ở Hải-phong mới lên.

Anh kể chuyện cho tôi nghe về mùa hè ở Hải Cảng trên bờ biển với một giọng êm dịu ngọt ngào. Chúng tôi đứng dựa bên chiếc tủ trà, chàng đưa lên cho tôi một ly, khời trà bốc lên nghi ngút, cổ tay chàng đen sì vì rám nắng.

— Ngày mai, tôi lại xuống Hải-phong. Tôi có thể lại thăm cô ở Hà-nội không? Tôi có phải xin phép thầy mẹ cô không?

Vì còn thơ ngây, tôi chỉ biết đáp lại chàng bằng một nụ cười kín đáo, e lệ. Mặt tôi đỏ bừng, tai tôi nóng rực. Khi chàng bước chân vào nhà trong tôi cảm thấy lòng tôi xôn xao. Có lẽ vì tôi xấu hổ, nên tôi không thể nói ra lời khi tôi đứng trước mặt chàng.

Ngày tôi về Hà-nội theo đuổi nền học vấn, trái tim tôi đập mạnh mỗi lần chàng lại kiếm tôi.

Chúng tôi đi hươu gió trên đường Cô Ngừ. Chúng tôi ngồi nhìn trời mây núi, nước, trong đèn Voi Phục. Nơi đây thật là vắng vẻ im lìm. Chỉ có cảnh vật và cỏ cây chứng kiến sự có mặt của chúng tôi.

Với giọng nghiêm nghị, chàng kể lại nỗi lòng cho tôi nghe:

— Cách đây 2 năm, vợ tôi chết trong một tai nạn xe hơi thảm khốc, để lại cho tôi một đứa con trai thơ ấu mà tôi không đủ can đảm ắp ứ, yêu thương.

Mặt chàng óng ánh ngấn lệ hình như chàng đang nhớ người yêu quá vắng. Chàng lại kể tiếp:

— Cô tha lỗi cho tôi nhé, tôi đã thổ lộ nỗi lòng bí hiểm của tôi, nếu có thấu rõ được những sự đau khổ đang chứa chấp trong tim tôi.

Lúc ấy, tôi muốn kêu to lên để chàng đừng nói nữa, tôi muốn dơ tay lên bịt mồm chàng lại, bởi vì trái tim non của tôi cũng nặng nề như trái tim chàng, và đây là lần thứ nhất tôi yêu..... nên tôi đã ghen, nhưng tôi có quyền ghen với người đã chết không. Anh thành yêu dấu của tôi ơi! Tôi tự suy nghĩ như thế.

TRUYỆN NGẮN

GHEN VỚI NGƯỜI CHẾT

của PHẠM KHÁNH TÝ



Vân giọng trầm ngâm, chàng chậm thêm điều thuốc kể tiếp:

— Đã một năm nay, tôi không được nhìn thấy mặt đứa con trai thân mến. Tôi không đủ can đảm và tâm hồn trở lại đất Hải-phong; nhìn lại căn phòng tẻ lạnh, âm u, mà nàng không còn nữa, mà trong bao năm, chúng tôi đã sống yên vui. Thế là tôi đi lang thang, nay đây mai đó như kẻ không nhà. Nhiều đêm, tôi đã phải lấy cái lò mực nát trong công si heo làm giường, cái cột xiêu vẹo làm nơi dựa lưng. Có tha lỗi cho tôi nhé! Có Nga! Rồi đây...

— Anh hãy quên đi là hơn... anh Thành! em... yêu anh!

HAI tháng sau, chúng tôi trở nên đôi vợ chồng chánh thức. Chúng tôi đưa nhau về Ngõ Huyện ở trong một cái nhà ngói nhỏ bé, xinh đẹp mà ba má tôi cất riêng cho chúng tôi. Mùa hè cũng như mùa đông, không một tia nắng rơi vào nhà chúng tôi. Xung quanh nhà xây tường kín mít. Chúng tôi muốn sống kín mít như thế để tận hưởng hạnh phúc gia đình. Làm sao tôi quên được chuỗi ngày tươi vui. Làm sao tôi quên được sau mỗi bữa cơm chiều, chúng tôi bắc ghế ra sân dưới đàn hoa lý mát dịu.

Chàng mỉm cười ngược mắt nhìn

đôi chim vành khuyên nhảy nhót trên kẽ lá lùm cây tim mồi. Tôi đã hoàn toàn thuộc về chàng. Với tất cả sức mạnh của tôi, tôi nhảy lên ôm chầm lấy cô chàng hôn say mê, đắm đuối, để hưởng lạc thú quý báu nhất trong đời tôi. Chàng đã hết buồn. Nụ cười thỉnh thoảng nở trên môi chàng.

Viết lại đoạn hồi ký này, tôi tưởng như mới là ngày hôm qua nhưng than ôi, hôm nay trái tim tôi đã tan nát.

Thành và tôi trở về Hải-phong ngày 22 tháng giêng. Hôm nay đã lại gần tháng ba rồi. Hai tháng. Hai tháng dài đằng đẵng tẻ buồn. Mỗi lần bà con trong họ lại chơi, tôi đều phải nghe những câu chuyện nhảm ọc:

« Nếu cô biết cô Yến, người vợ cũ của anh Thành, cô phải ngợi khen, kính phục. Nhan sắc lộng lẫy. Tánh nết nhu mì. Thật là một người vợ kiều mẫu. »

Tôi bữa cơm, mặt chàng buồn thiu. Mà chàng tôi ngồi ở đầu bàn đối diện với chàng, tôi ngồi giữa. Không ai nói năng gì hình như người nào cũng muốn giữ kín ý tưởng riêng của mình. Ăn rồi, chàng đứng lên vào phòng trong châm thuốc hút. Tôi không dám bước vào theo e lại phải nhìn bức chân dung của cô Yến, người vợ yêu dấu của chàng.

Nhưng tại sao chàng lấy tôi? Vì sinh lý chăng? Vì số phận của tôi ông trời đã định sẵn chăng? Bao nhiêu câu hỏi đập vào não của tôi. Cô Yến đẹp hơn tôi. Cô Yến thùy mị hơn tôi. Cô Yến thông minh hơn tôi. Cô Yến đảm đang hơn tôi. Vậy bao giờ, tôi phải làm cách nào để hơn được nàng, hàn xóa bỏ kỷ niệm đã khắc sâu trong tâm khảm chàng. Tôi thấy khó quá. Tôi chỉ có một cách duy nhất là phải để đặt từng lời nói, từng cử chỉ, nhất là mỗi khi bà mẹ chồng gọi tôi sai bảo điều gì. Tôi ghen với người đã chết ư???

Tôi thấy những người đàn bà khác lấy chồng, dù địa vị người chồng họ kém chồng tôi, xấu hơn chồng tôi nhiều, nhưng tôi thấy họ sung sướng hơn tôi, bởi vì người chồng ấy hoàn toàn thuộc về họ.

Tại sao tôi đợi chờ đã, hai tháng qua, tôi mới có ý tưởng cất bước ra đi? Tại sao? Tại sao? Tôi yêu chàng chàng?

Một sáng chủ nhật, tôi ngồi nhà

ĐỜI MỚI 93

Ghen với người chết * Ghen với người chết * Ghen với người chết

đợi bà bạn già của tôi ở Hà-nội xuống để cùng ăn điểm tâm với tôi. Ngày đầu tôi đặt chân về, tôi đã hiểu ngay rằng bây giờ chỉ còn có bà cụ, mà chồng tôi coi sóc và điều khiển gia nhân trong cái nhà đồ sộ này, thay thế cô Yến, người vợ kiều mẫu của chồng tôi. Tôi tại cần phải hết sức thận trọng giữ ý, giữ tứ. Hôm ấy vì bà bạn già của tôi không giàu có gì, vả lại khi bà bước chân vào nhà tôi, tôi cũng đã thấy áy náy vì bà cũng đã phải choá mắt vì những bộ sa lông khảm sà cừ, kẻ trướng phòng khách.

Tôi không muốn bảo người nhà dọn bữa ăn điểm tâm bằng những bộ chén đĩa bạc và những cặp ly tách pha lê phi giá. Tôi liền nhận chuông gọi thẳng ở:

— Mày hãy lấy những bộ chén đĩa rẻ tiền nhất.

— Thưa cô, hồi xưa còn cô con, mỗi lần cô con tiếp khách...

Nghe thẳng ở nói tôi đó, tôi giận run lên:

— Thầy kệ cô mày! Có mày và khách của cô mày không có ảnh hưởng gì đến tao.

— Con vào hỏi ý kiến cụ bà, vì trong nhà này, chính cụ sai khiến mà chúng con phải tuân theo.

— Ra ngay! Mày hãy ra ngay! Tao đuổi mày đó!

Thế là tôi lấy áo mặc đưa bà bạn ra hiệu ăn điểm tâm. Chiều hôm ấy, Thành về thấy tôi đang sửa soạn va ly.

— Em Nga! em bỏ anh, em đi ư?

— Vâng, anh Thành, em phải đi anh ạ, em đã nhất định rồi.

— Em Nga! người yêu của anh, không thể được! không thể được!

— Anh làm rồi, người yêu của anh không phải em, là người khác. là cô Yến!

— Em Nga! em điên rồi ư! Cô Yến cũng có một phần trong tim anh. Cô Yến đã cho anh thằng Lang, nhưng cô ấy đã chết rồi.... em Nga, anh yêu em! Nếu em đi, anh sẽ tự tử.

Đêm hôm ấy tôi ngủ trong cánh tay chàng vì tôi đã thắng. Thắng ở vào xin lời tôi. Nhưng sau vài ngày, chứng nào nó vẫn giữ tật ấy, vì nó không ưa tôi. Sở dĩ, hồi xưa nó ở với ba má nó, cô Yến, từ khi nàng mới lọt lòng, nên ngày nay nó vẫn tưởng nhớ tới nàng như bóng với hình. Bà mẹ chồng không hiểu tôi. Khi vắng mặt chồng tôi, tôi chỉ biết tìm vui nơi

thằng Lang. Nhiều lần, nó an ủi tôi bằng cách bắt tôi phải xây nhà cho nó bằng những món đồ chơi tí hon của nó. Khi nó thấy tôi khóc, nó đưa bàn tay nhỏ bé của nó lên mắt tôi khuyên lơn:

— Má đừng khóc nữa, ngày mai con lớn con sẽ đánh tất cả những người hung dữ làm má khóc.

Nhưng lần không khi gia đình lại trở nên nặng nề khó thở. Lần này tôi không thể lưỡng lự nữa. Tôi không muốn nhìn thấy mặt chàng nữa. Tôi chỉ báo tin cho bà cụ biết thôi. Mặt bà tái ngắt cầm tay tôi nói trong hơi thở:

— Con đừng đi. Thằng Thành nó thương con nhiều lắm. Nếu con đi nó sẽ chết mất. Má thương con cũng giữ bí mật.



như con gái của má mà con không biết. Bấy lâu con tưởng má lãnh đạm với con bởi vì má đang giữ kín một sự bí ẩn đau buồn.

— Thưa má, con phải đi má ạ! Bà cụ không để ý tới câu nói của tôi. Bà nói tiếp:

— Má sẽ mở tủ lấy cho con một liều thuốc, để con chữa bệnh chồng con, để con xóa bỏ hình ảnh người yêu nó trong dĩ vãng mà bấy lâu nó tưởng lầm. Đây con hãy đọc bức thư của vợ nó viết ngày vợ nó nhắm mắt lia trần.

Hải-phong, ngày... tháng... năm...

Anh Thành:

« Khi bức thư này tới tay anh, em không còn trên mặt đất. Em đã để lại cho anh một kỷ niệm đau buồn. Em cũng đã đau buồn 5 năm nay, 5 năm chúng ta sống. Ba má em bán em cho anh, em không thể chối từ.

« Nhưng, anh ơi! anh có biết ngày anh cưới em là ngày đen tối nhất trong đời em không. Ngày ấy, tâm hồn em đã hoàn toàn thuộc về anh Đường, người yêu duy nhất của

em. Em sẽ là của anh Đường, mãi mãi, anh Trần Kim Đường của em ấy mà. Hôm nay, anh Đường của em vừa đậu kỳ sư Điện Khí. Em không thể lừa dối anh nữa. Năm năm là quá nhiều lắm rồi. Em muốn hưởng hạnh phúc của em, của riêng em hạnh phúc mà mỗi người đàn bà có quyền hưởng. Em không phải xin lỗi anh bởi vì em không yêu anh.

YẾN

Vừa đọc hết, tôi chưa kịp nói, bà cụ đã lên tiếng:

— Chính nó đã viết bức thư này nó viết rồi nó để lên bàn giấy của chồng nó rồi nó bỗng thằng Lang ra nhà xe, lấy xe hơi chạy như tên bay. Con hiểu rồi chứ? Nó đi tự tử. May thay thằng Lang không sao hết. Thằng Thành tưởng nó gặp tai nạn, nó điên lên vì đau khổ. Chỉ có một mình má đọc bức thư ghê rợn ấy. Vì tình thương con má và cháu má, nhất định giữ bí mật.

Bây giờ má cho con bức thư đó. Má cho phép con phá tan đài kỷ niệm mà bấy lâu chồng con xây đắp. Tại sao má giữ kín được lâu như thế? Vì tình mẫu tử chăng? Vì tánh ích kỷ của má chăng? Má suy tưởng rằng con có thể tìm hạnh phúc một khi con ở với chồng con dù con biết chồng con đã có một đời vợ.

Nếu má đưa bức thư của cô Yến cho chồng con, tất nhiên má đã vô tình làm tiêu tan mộng đẹp của con trai má trong buổi thanh niên. Má không muốn con trai má phải đau buồn... Má muốn rằng đời đã đem lại cho con má hai mối tình, chứ không phải chỉ có một mối tình của con má thôi.

Tôi liền xé bức thư ra ngàn mảnh. Tôi không đi nữa. Tối đến, bức chân dung của cô Yến không làm cho tôi sợ nữa. Tôi bỗng thằng Lang vào lòng kể chuyện vui nhĩ đồng cho nó nghe vừa lúc chồng tôi bước vào.

Chồng tôi lặng lẽ đi lại chiếc bàn giờ tay gõ tấm hình trong khung kính ra và vứt vào cái lò lửa đang bùng cháy. Tôi hiểu ngay rằng bà cụ đã nói hết cho chồng tôi nghe vì tình yêu thương chúng tôi.

Khi tấm hình đã tiêu tan trong khói lửa, chồng tôi lại sát bên tôi ngồi cảm ơn:

— Anh xin cảm ơn em đã xé bỏ bức thư ấy.

Ánh sáng rơi vào gian phòng chúng tôi, xua đuổi, từ nay, tất cả những cái bóng đen trong dĩ vãng.



VĂN.— Mày kể luôn đi...

THỪA (chăm rãi).— Kể luôn à?... Được. Tôi đứng trong tối, không nhúc nhích, đợi. Ông cụ lẳng xằng lui tới rồi gọi đến tôi. Tôi nín thính. Rồi thình lình... dấu hiệu gõ cửa. Tôi ra khỏi chỗ nấp. Ông cụ mở cửa sò, cúi ra ngoài gọi... Tôi nghĩ thầm là cậu Minh có sẵn bên ngoài... nhưng không thấy gì cả. Sốt cả ruột, tôi tính chuyện không xong rồi, thì ông cụ tưởng cô Hồng đã đến, cầm đèn đi ra. Ông cụ ra ngoài lối một, hai phút gì đó. Người tôi nóng bừng lên, nghẹn thở... Thế rồi nghe có tiếng kêu lên ở cuối vườn... tiếng của bác Thập... Tôi hiểu ngay là cậu Minh sợ bỏ chạy, sau khi đã xung đột với bác Thập... Nếu tôi không có can đảm lợi dụng ngay cơ hội tốt này để ra tay, thì còn đến lúc nào nữa!... Sau tiếng kêu của bác Thập, ông cụ sợ hãi, vội vã trở vào. Tôi đã đứng nấp sẵn ở sau cái cột kia... Ông cụ vừa đi được mấy bước thì tôi chụp lấy con voi bằng đồng chặn giấy này... cậu xem... nặng hơn ba kí lô đấy... tôi nhảy lại, lấy hết sức xáng mạnh xuống ngay giữa đầu. Ông cụ không kịp kêu thì đã xuống quỵ xuống. Tôi xáng luôn hai, ba lần nữa, rồi mới nhận thấy là ông cụ đã vỡ óc, nằm sòng sọc, bẻ bết những máu... Tôi lau sạch con voi đồng, để lại chỗ cũ, đến lấy gói bạc sau tượng phật, rồi run rẩy bỏ đi ra vườn. Tôi đến gốc cây nhãn có cái hốc rỗng, cậu nhớ đấy chứ? Tôi để ý lâu rồi, tôi đã nhét sẵn ở đấy một cuộn giấy với một tờ giấy dầu. Tôi lấy tấm giấy bọc ba ngàn bạc rồi lấy tờ giấy dầu gói ra ngoài, xong rồi nhét vào đáy hốc cây. Dấu ở đó từ hai tháng nay, ban sáng tôi về mới lấy ra đây... Sau khi xong xuôi cả rồi, tôi mới chạy đến hàng hiên, thấy bác Thập còn nằm dài, bất tỉnh. Như vậy là cậu Minh có đến, bác Thập còn sống làm chứng cho điều đó, mọi việc đều đổ cả cho cậu Minh về tội giết ông cụ, lấy số tiền. Tôi vững bụng như thế...

VĂN.— Rồi sao nữa?

THỪA (mỉm cười).— Rồi... sau đó, tôi bị lên cơn.

VĂN.— Lên cơn thật hay là mày giả vờ?

THỪA.— Tất nhiên là tôi giả vờ. Tôi vào buồng xếp, yên trí nằm dài cho đến hôm sau, người ta đến đưa đi...

VĂN.— Đến hôm sau mày cũng còn giả vờ?

THỪA.— Không phải. Qua sáng hôm sau, tôi lên kinh thực sự, lên cơn nặng nhất từ mấy năm nay, mê man bất tỉnh luôn hai hôm.

VĂN.— Ủ! Rồi sau đó?

THỪA.— Thế là xong chuyện.

VĂN.— Tao không hiểu tại sao trong câu chuyện đó mày lại cần tao phải đồng ý?

THỪA.— Nếu không may mà người ta nghi ngờ gì tôi thì đã có câu bệnh cho tôi.

VĂN (nghe thấy).— Mày muốn dầy vò tao suốt cả đời

để gở tội cho mày... Nhưng mày đã tránh khỏi tội rồi, tại sao mày lại thủ nhận tất cả với tao? Tao đi tố cáo mày cho mà xem!... Mày có thể vờ vĩnh, chối cãi được không...

THỪA.— Tôi không thể dẫn được lòng cảm hận đối với cậu: tôi muốn trả thù! Tôi ghét cậu từ lâu rồi. Vì cậu vẫn khinh tôi... xem tôi chẳng ra gì cả... Trong khi tôi cảm phục cậu, muốn được như cậu... Tôi phải làm cho cậu khổ khổ mới vừa lòng... Tôi ghét tất cả mọi người... Nhưng ghét nhất là cậu...

VĂN (nhắc cuốn sách để lên xấp giấy bạc).— Mày đưa số bạc này ra để mua lòng tao đấy hả?

THỪA (giọng run run).— Số bạc ấy, cậu giữ lấy... Tôi không cần đến nữa... Tôi đã nghĩ là với món tiền đó tôi có thể sống một cuộc đời khác, đi xa... luôn luôn cậu hay nói đến một cuộc đời mới!... Tôi vẫn ôm ấp cái mộng đó. Tôi tự bảo mình là con người ta bất kỳ muốn cái gì cũng được cả... (ngước mắt nhìn Văn) Cậu đã bảo cho tôi biết điều đó, cậu dạy tôi nhiều chuyện lắm... Nếu Trời Phật chẳng có thì sống lương thiện cũng vô ích thôi. Tôi cho thế là đúng.

VĂN.— Thế bây giờ mày tin là có Trời Phật, nên mới trả lại số tiền này?

THỪA.— Không. Tôi không tin! (Giọng nói nghẹn ngào. Cờ chỉ tuyệt vọng).— Tại sao cậu lại nói là bất kỳ muốn cái gì cũng được? Rồi bây giờ cậu lại tái mặt, run sợ như thế kia? (Cổ vờ khinh bỉ). Cậu cũng không chịu được nỗi công việc tôi đã làm mà cậu không dám làm. Cậu cũng không dám giết tôi. Cậu không dám gì tất cả! Thế mà bảo là can đảm!... Rồi có lẽ cậu lại tự buộc tội cho cậu, để làm hại tôi? (Thắc mắc) Không, cậu không dám làm đâu. Không được. Cậu thông minh quá, kiêu hãnh quá. Cậu thích đàn bà, thích xa hoa, thích sung sướng. Cậu không muốn làm hư đời mình đâu. Trong các con của ông cụ nhà này cậu là người giống với ông cụ nhất. Văn một tâm tính ấy như đức. (Văn thét lên hãi hùng) Nào, cậu chủ cũ của tôi, cầm lấy tiền đi...

VĂN.— Tiền nào? Ờ, phải... (nhắm lấy xấp giấy bạc nhét vào túi).

THỪA.— Khoan đã... Cậu đưa tôi xem qua một lần nữa... (Văn rút tập bạc ra đưa cho Thừa ngắm một cách thèm thuồng nhưng không động tới). Thôi, bây giờ xin chào cậu... Chào cậu! (vụt đi nhanh về phía buồng).

LỚP VIII

Văn

VĂN (bỏ đi, như còn trả lời cho Thừa).— Đến mai... ừ, tao đi, vì tao muốn thế, chứ không phải tao vì lời hăm dọa, khiêu khích của mày đâu... Mai tao sẽ nhờ cả vào

mặt chúng nó! Đền đến mai... (cười gằn) từ đây đến mai... (quay lại) Sao? mày cười à? vì mày cho lời tao nói đúng theo ý của mày?... Không, cút đi, đừng ngồi đấy!... Hay là mày cứ ngồi đấy, mặc mày. Mày không đáng kể... mày không có... Không, mày không có. Mày là tao. Mày là bệnh tật, mê hoang, hiện thân những ý nghĩ xấu xa, gớm ghiếc của tao... mày chỉ là tao, trong một hình thức khác, hình thức đầy tớ! Làm sao tâm trí tao lại có thể sinh ra mày?... Ngồi xuống lập tức! Mày làm cho tao phát khiếp. Không! tao không chịu đâu! không ai đưa tao vào nhà điên được! Cút ngay đi! (chộp lấy cái ly trên bàn liệng theo ảo ảnh trước mắt. Tiếng thủy tinh vỡ). Ầ!... Ầ!!... (gọi lớn) Loan! Loan...

LỚP IX

Văn, Loan

LOAN (ở phòng Văn chạy ra).— Anh làm sao thế?

VĂN.— Em lại đây, lại đây... Em có biết người ta hóa điên như thế nào không? Em có tin là người ta có thể nhận thấy là mình đang hóa điên không?

LOAN.— Anh Văn! anh nói gì lạ thế?

VĂN.— Em... (dẩy Loan ra) Chính anh là kẻ giết người!

LOAN.— Anh cứ mơ màng nói những gì đầu đầu.

VĂN.— Không, không phải, anh không mơ màng đâu. Hẳn đã ngồi đấy, ở kia kia. Anh đã liệng cái ly vào đầu hẳn... mảnh vỡ còn đây kia... Hẳn đã ngồi ở kia kia... (cười) Trông hẳn tởm quá...

LOAN.— Anh nói ai thế?

VĂN.— Con quỷ! Hẳn ám ảnh anh, nhưng mà hẳn nói láo. Em thấy không, tư tưởng không gây ra tất cả đâu.

LOAN.— Thưa đầu rồi?

VĂN.— (trở con voi đồng).— Với cái kia... xáng xuống ba lần! Chỉ một ý tưởng thôi, cũng đủ... cho hai người đồng lửa với nhau. Loan, em, anh chưa điên đâu. Anh nói thật đấy. (Đưa xấp bạc ra) Em xem...

LOAN.— Gì thế?

VĂN.— Bằng chứng đây!

LOAN.— Tiền bạc không chứng tỏ được gì cả! Anh Văn này, nghe em nói đây, anh suy nghĩ lại đi... Thừa hẳn tự buộc lấy mình vì ác ý. Hẳn đã lợi dụng vụ án mạng, chớ không gây nên đầu. Hẳn đã sửa soạn, thúc đẩy cho xảy ra... Nhưng hẳn không dám...

Văn chăm chú nghe Loan nói, mặt thoáng qua một tia hy vọng cuối cùng, cầm chặt lấy tay Loan, lầm bầm: « Loan! em... » Rồi nhảy xổ về phía buồng Thừa, đẩy mạnh cửa ra. Văn lúi lúi thét lên kinh sợ.

VĂN.— Treo cô!... đấy... anh thấy hẳn treo cô trên sà nhà! (Loan tiến tới, Văn cản lại) Đừng, thương tha... (Văn bước vào trong buồng rồi trở ra ngay, tay chân run rẩy nhưng nét mặt có vẻ khoan khoái) không thật đấy... anh đã sờ vào người nó... Nó chết rồi. (Đứng lại cười khó hiểu) Thôi thế là xong nợ! Anh biết rõ nó không phải là anh... không hẳn thế...

LOAN.— Minh... Minh!

VĂN.— Mặc anh ấy! (lảo đảo muốn ngã Loan đỡ đỡ dìu lại đi vắng)

LOAN.— Anh lại đây... nằm xuống.

VĂN.— Loan... Loan...

LOAN.— Em ở gần anh đây...

VĂN.— (vẫn đứng) Em có khinh anh cũng được! Anh không muốn chết đâu. Anh không nói được nữa... anh không nghĩ ngợi được nữa... Dù em có căm ghét anh... miễn là anh còn sống... anh sống...

LOAN (phủ phục xuống).— Trời ơi! Trời ơi!...

VĂN.— Anh sống... anh không tin có trời đâu!

— HẾT —



BỤI

SÀI - THÀNH

Phóng sự của DUY SINH

ĐƯỜNG Sài Thành vừa rộng lại vừa dài, đó là một trong những yếu tố mà mảnh đất này cần kỹ nghệ hóa triệt để. Bỏ các loại xe đón chờ bạn trên mọi nẻo đường. Nếu bạn muốn say với gió bụi, quay cuồng trong không khí tấp nập của đô thành, mời bạn leo lên xích-lô máy, phóng suốt từ chợ Bến Thành xuống Chợ Lớn, máy rít lên ken ken, phanh phạch rầm rầm đường và bạn tha hồ đi mây về gió. Đây là lối giao thông của hai người, với một số tiền trung bình.

Nếu túi tiền bạn rủng rỉnh mà la cà ba bốn anh em đi cìn cẳng hạn, chỉ một tiếng gọi thôi, chú xe con cóc đã ngoan ngoăn nép mình vào vỉa hè để đưa các bạn đi đến nơi, về đến chốn. Nhưng đi thư xe này một thân kinh lắm vì hơi thở của máy đo tiền, cứ độ ba bốn trăm thước, kim lại nhảy lên một số, đau hại nữa nếu đi đúng lúc chờ xe lửa chạy ngang đường hoặc dừng ở ngã tư, ngã sáu, lúc đó nghe thấy tim mình đập mạnh hơn cả tiếng động cơ.

Hai thứ xe trên, dùng vào những ngày đầu tháng của công chức và dùng cho mọi ngày của ngoại nhân, các công chức lương trên một vạn. Còn một vài loại xe dùng cho dân chúng « hạ tầng có số ». Loại rẻ tiền nhất và tiện lợi nhất cho mấy bà buôn gà buôn rau là xe thô mộc. Oai hùng thay ngồi xếp chân vòng tròn trên mảnh chiếu hoa, nghe tiếng vó ngựa gõ ròn bèn mọi tiếng nổ của xe máy thời đại. Xe « hộp quẹt » nghênh ngang giữa đường, không sợ qua một thứ gì ngăn cản, chậm chạp, lảo lảo trên đường phố đông đảo vô cùng của Sài Cảng, mặc còi xe hơi, mặc chuông xe máy, vật gì vượt được thì lách mà vượt, còn chưa vượt được thì mặc sức mà găm giữ phía sau người hơi ngựa, làm gì nổi thứ xe của ngàn năm lịch sử.

Một loại xe thứ hai nữa, cũng tiện lợi không kém, nghênh ngang không kém và bảo đảm tính mạng một cách chắc chắn, đó là các ngài « buýt ». Một chuyến suốt từ Sài Gòn đến Chợ Lớn, hai đồng mà thôi. Hai đồng bạn sẽ được bật ngựa ra đằng sau khi xe chuyển bánh. Cứ như thế, bạn sẽ bật ngựa đến năm mười lần trên bước đường hành trình nếu không nắm vững lấy thanh sắt trên muôi. Đi xe này, tiện thì có tiện, cứ vài trạm thước lại có một chỗ lên, xuống. Rẻ thì rẻ thật nhưng sợ cũng sợ thật, kẻ hải hùng nhất là « bóp phanh » và « bứt máy », chúng dễ bị di chuyển sang tay kẻ khác lắm. Vì vậy mỗi khi lên xe buýt, phải tập trung tư tưởng để xem xét người xung quanh và nhất là bảo vệ những dụng cụ mang trên mình.

Đã sống ở mảnh đất rộng bao la này, bạn phải đi lại bằng một trong những thứ ấy, bằng không thì không làm được việc gì cả, không đi được đâu cả vì bạn ơi qua được con đường của Sài thành đâu phải là chuyện dễ, nhất là về buổi trưa và buổi chiều, nhằm giờ tan sở. Phải đợi hàng nửa tiếng nếu không bạo gan bám sát lấy bánh xe, nghĩa là phó thác thân thể cho trời để sang ngang. Người Saigon đông đảo quá, xe cộ Sài thành càng nhiều hơn nữa, hãy đứng mà nhìn sự qua lại của xe cộ, ta có cảm

(đọc tiếp trang 32)

Non hai tháng, mục giải đáp đã mở rộng cửa đón tiếp mọi loại thắc mắc của bạn đọc xa gần. Tôi đã cố gắng làm vừa lòng các bạn, giải đáp giúp bạn ngay cả những thắc mắc vặt vặt của cá nhân, những mẫu tâm sự linh tinh. Tuy vậy, thơ bạn đọc cũng còn chứa lại ở tòa soạn rất nhiều, chưa trả lời hết.

Giai đoạn thứ nhất, giai đoạn mà bạn đọc tự do thắc mắc, tòa soạn tự do trả lời, chúng ta đã đủ hiểu nhau rồi. Vậy thì, bắt đầu từ nay, chúng ta sẽ gạt bỏ những thắc mắc riêng của cá nhân đi mà chỉ thảo luận những thắc mắc của bạn đọc về các bài vở đăng trong báo Đời Mới thuộc các địa hạt kinh tế, chính trị, khoa học, triết học, văn nghệ. Và, nếu có những thắc mắc của cá nhân thì những thắc mắc đó phải có tính cách điển hình của thời đại nghĩa là phải có tính cách là thắc mắc chung của xã hội hay của nhiều người.

Chúng ta sẽ bước từ những vấn đề cá nhân, giai đoạn giải đáp những thắc mắc của cá nhân qua những vấn đề quốc gia xã hội, giải đáp những thắc mắc chung của xã hội, dọn đường cho công cuộc canh tân xã hội ngày mai.

Kính chào các bạn
TRẦN-HỒNG-NAM

Bà Phương, Sài Gòn : Ở một xã hội không có một tổ chức hoàn bị, vậy theo ý ông, chúng ta nên cải tạo xã hội trước đã hay nên cải tạo cá nhân trước để hướng dẫn xã hội, nhất là xã hội Việt Nam, và từ trước tới nay đã ai cải tạo cái nào trước cái nào sau chưa?

TRẦN LỜI.—Đức Chúa sinh ra đời đã 1953 năm, Phật Thích Ca giảng sinh đã 2512 năm, các ngài đã thuyết minh bao nhiêu chân lý và đạo đức mà tại sao ngày nay thế giới vẫn vô nhân vô đạo như thường! Phải chăng chỉ vì các ngài chỉ chú trọng giáo dục cá nhân mà không tìm ra những phương pháp hiện nghiệm và cụ thể để cải tạo xã hội. Nạn đói, nạn rét, nạn dốt, còn giầy xéo trong nhân loại nên lời Chúa bảo, Phật dạy đã biến thành những tiếng vọng trong bãi sa mạc. Nhưng nếu chỉ chú trọng cải tạo xã hội mà không chú trọng tới việc giáo dục cá nhân thì lấy ai đi bước đầu trong công cuộc cải tạo xã hội và xã hội mới đó có vững không? Không có cá nhân tốt xã hội không thể tốt đẹp, không có xã hội tốt đẹp, cá nhân có tốt cũng biến thành xấu. Vậy thì, phải cần có một số cá nhân cấp tiến hướng dẫn xã hội và cần có một xã hội hoàn bị để giáo dục và nâng đỡ những cá nhân đang chìm đắm trong mọi hoàn cảnh éo le, bất lợi.

Trong hoàn cảnh xã hội Việt Nam



hiện tại, chúng ta cần giáo dục cho có một lớp người cấp tiến, chính những cá nhân đó sẽ hướng dẫn xã hội vào con đường xây dựng, xây dựng được xã hội hoàn bị tức là đưa được mọi cá nhân cùng tiến bộ.

Làm cách mạng cải tạo xã hội là đi vào con đường đạo đức, là phụng sự nhân nghĩa, là giác ngộ. Cải tạo xã hội là mở cửa địa ngục cho trần gian.

Lê văn Thanh sĩ quan, Rạch Giá.—Tôi có đọc bài «Việt Nam và vận mệnh Đông Nam Á», ông Hồ hân Sơn đã kết luận bài đó bằng câu: «Việc làm là nguyên nhân thì chỉ tìm thấy sự cộng tác của nguyên nhân, nguyên nhân thì sẽ nguy động và mang lại nguy quả nghĩa là thất bại, là thua to.» Ông Sơn không chỉ rõ đâu là nguyên nhân, đâu là nguyên nhân khiến cho đọc giả theo chỗ tôi biết hiểu lầm rất nhiều. Chúng tôi, những người chiến đấu vì lý tưởng, yêu cầu ông Sơn và báo Đời Mới cho biết chúng tôi đứng vào thành phần nào?

TRẦN LỜI.—Ở đời có hai hạng người một hạng sẵn sàng hy sinh những cái gì của mình để được sung sướng nhìn thấy sự hòa bình, no ấm và hùng mạnh của nòi giống, của đất nước và họ đã hành động theo nguyên vọng của họ. Đó là chính nhân phụng sự cho chính nghĩa.

Còn hạng người thứ hai luôn luôn sống theo khẩu hiệu:

Bơ sữa vì qui, kết bạc thử chi, dân vì khinh, còn sống chết mặc ai, xây

Giới thiệu sách mới

Chúng tôi vừa nhận được cuốn **MẸ TÔI SỚM BIẾT MỘT CHIỀU THU**, tiểu thuyết của Hoàng công Khanh, do nhà xuất bản Kuy Sơn (Hà Nội) gửi tặng. Sách dày hơn ba trăm trang, bìa do họa sĩ Lương xuân Nhị trình bày, giá bán 45\$. Vậy cần giới thiệu cùng bạn đọc.

ĐỜI MỚI

dựng cơ nghiệp trên xương máu của đồng bào. Đó là nguyên nhân phụng sự cho nguyên nghĩa.

Khác nhau về lý tưởng là khi hai bên cùng muốn tiến tới chỗ tốt đẹp nhưng đi con đường khác nhau chứ khác nhau về lý tưởng không phải là một bên toàn làm bậy và một bên toàn làm điều tốt.

Bạn Hồ hân Sơn chỉ trình bày lẽ chung của trời đất chứ có chỉ riêng ai đâu.

Thanh Tâm, Saigon : Trong bài: «Đặt vấn đề Việt Nam trong khung cảnh quốc gia» nơi số 90 của ông Trần văn An. Tôi thấy xao xuyến và bồng bột. Rồi đây, trên mặt báo Đời Mới, ông sẽ đưa ra những phương châm gì để cảnh quốc gia theo thượng sách mà tiến không?

TRẦN LỜI.—Điều đó, chúng tôi đã trù liệu từ lâu nhưng có điều kiện chủ quan chưa đủ còn phải chờ nhiều điều kiện khách quan nữa.

Bạn ạ, việc trên đời chỉ có thể giải quyết bằng chính sách, bằng cán bộ, những bằng phương tiện và bằng các điều kiện thuận lợi của thời cơ.

NHẮC LẠI BẠN ĐỌC

Thời kỳ giải đáp những thắc mắc cá nhân như vậy là chấm dứt nếu kéo dài hơn nữa sẽ mang lại cho đọc giả một bệnh chứng tai hại: bệnh thắc mắc, cố suy nghĩ tự tạo ra những thắc mắc.

Bắt đầu từ nay, tòa soạn chỉ giải đáp cho các bạn những thắc mắc chung, thắc mắc tập thể và những thắc mắc đó phải nằm trong giai đoạn. Chúng ta không thể thắc mắc: Bao giờ thì tới ngày tận thế, bao giờ trời sắp? Hỏi và giải đáp những điều đó không ích lợi gì cho người hỏi cũng như người đáp.



Tin mừng

Chúng tôi được tin Ông và Bà Trung sĩ Nguyễn văn Lự cho hay ngày 4 tháng giêng d. l. 1954, sẽ làm lễ vu qui cho trưởng nữ là NGUYỄN THỊ SÁO sánh duyên với trưởng nam của bà Nguyễn Văn Lự, là cậu NGUYỄN VĂN ĐẶNG, Thượng sĩ nhứt.

Xin có lời thành thật chúc mừng hai họ và đôi lứa được hạnh phúc êm đẹp.

NGUYỄN VĂN ĐẠT

ĐỜI MỚI số 93



Sự thành công của cách mạng, không phải xây dựng trên sự GIẾT NGƯỜI, mà là xây dựng trên sự CỨU NGƯỜI.

TÔN TRUNG SƠN

Trước hãy lo cứu nước, rồi sau sẽ nghĩ đến tư thù.

LÃNG TƯỢNG NHƯ

Với khoa học và tình yêu, người ta tạo nên thế giới.

A FRANCE

Kinh thánh đã dạy ta phải yêu những người chung quanh và yêu cả những kẻ thù của ta, bởi vì họ thường là những người như nhau.

G. K. CHESTERTON

Tình yêu bao giờ cũng làm người ta tưởng đến những điều mà người ta nghĩ ngờ nhất.

MARIVAUX

Dạy dỗ một đứa trẻ tức là được một người.

VICTOR HUGO

Phải làm sao cho trẻ em hợp lệ phải chứ không phải là đào tạo chúng thành những đứa trẻ hay lý luận.

JOSEPH JOUBERT

Một nền giáo dục chân chính cần phải ít lý thuyết và nhiều thực hành.

J. J. ROUSSEAU

Không có giáo dục thì cũng không có văn minh.

LACORDAIRE

Lúc nhỏ, con người hấp thụ được một nền giáo dục xấu xa. Lớn lên cho tới lúc già, con người vẫn không bỏ được những cái xấu trong thời thơ ấu.

Bà DE GENIUS

Gia đình là căn bản của xã hội.

MẠNH TỬ

ĐỜI MỚI số 93

ĐỌC THƠ BẠN



của cô HỒ XUÂN LAN

Kỳ này em đã đọc bài Nghiệp Mới của anh Mộc đình Nhân. Tác giả tả cuộc đời của người xích lô chở khách qua thành phố, qua những góc ẩm có màn buông, có chân bóng, có đèn điện, có những cuộc đi ăn, qua những căn nhà nhỏ, dọc bờ sông có người vợ đợi chồng đạp xích lô về. Anh xích lô tuy biết vợ mong nhưng anh vẫn cố đạp, đạp xe ngược theo chiều gió đông, đầu trong dạ dày lép kẹp. Và, trong tâm tư anh luôn luôn mong một hòa bình để anh dắt được vợ con trở về lũy tre xanh vui sống với đồng ruộng.

Đây là một đề tài hiện thực, khá mới mẻ nhưng tiếc rằng tác giả đã thất bại trong kỹ thuật. Làm thơ tự do dành hay thì sĩ có thể tự do gieo vần, tự do hạn chữ nhưng phải cố thoát ra ngoài tiết điệu của thơ cũ. Em xin trích một đoạn này trong bài Nghiệp mới của tác giả để làm thí dụ:

Mộc vợ chờ
Mộc con đợi
Anh phu xe tất tưởi
Cố đạp ngược gió đông
Dù biết vợ đương mong
Dù dạ dày lép kẹp
Tâm hồn anh cao đẹp
Thẳng thắn với thời gian
Dù vất vả gian nan
Sống với nghề nghiệp mới

Đọc đoạn thơ này ta có cảm tưởng đây là một đoạn thơ ngũ ngôn hay một bài về chữ không có tiết điệu của thơ mới.

Những chữ hợ đồng không hợp lý nghe chói tai vì đang diễn tả một ý tưởng mà lại cắt nhỏ thành nhiều khúc:

Qua tấp lều tranh
Qua phòng gác ẩm
Gác ẩm đêm nay có điện hăng
Cổ màn buông phủ có chân bóng
Dù vất vả gian nan
Vẫn sống nghề nghiệp mới
Nghiệp này mang tới đời anh
Một tương lai chắc như cánh cửi khò

Thường thường người ta chỉ ngắt câu, chỉ dùng hai lối thơ khác nhau khi đã diễn đạt xong một ý tưởng trước để bước qua một ý tưởng tiếp theo mà thôi.

Tuy vậy, bài «Nghiệp mới» ngoài những ý tưởng mới mẻ, còn có nhiều đoạn đáng cho ta chú ý.

Đèn điện muốn màu thắm
Tà áo thướt tha khoe
Gió hồ gươm lạnh lắm
Mắt kẻ giàu đỏ hoe

Đoạn này tả được một đêm lạnh, sau những cuộc truy hoan, những kẻ giàu có tiền vung qua cửa sổ, cặp mắt còn đỏ ngầu khi bước lên xe xích lô.

Và tác giả đã nêu lên được lòng ham chuộng hòa bình của người cần lao Việt Nam hiện tại.

Trở về với lũy tre xanh
Vang lên khúc hát dân lành
Trâu về ngõ xóm đồng xanh, xanh
rờn.

HỢP THƠ QUẢN LÝ

Chúng tôi có nhận được thư phiếu của những ông:

— Trịnh ngọc Kê, Mimot 84\$
— Bùi xuân Keo, Pakse 84\$
— Hà học Duan, Phontion 200\$
— Lê Chu (Mon-cây) (B.V.) 300\$
— Huỳnh thế Mới, Camékong Prekka 300\$
— M.D.L. Đoàn Trọng, S.P. 4.509 (I.O.E.) 336\$

— Phạm Lý, Hoi-an 168\$
— Nguyễn văn Hà, Kratié 84\$
— Phan Thương, Pakse 83\$
— Dương quang Hường, Huế 84\$
— Phạm hữu Khôi, B.P. 57 Vientiane 186\$
— Đặng ngọc Yên, Phan-ri (thành) 100\$
— Phan văn Lào, Kompong Châm 320\$
— Cô Lê thị Chu, Hanoi 85\$
— Madame T. Velet, Trésor Vientiane 84\$

XIN ĐA TÀ

27



XXXII

Tương lai của một thế hệ thanh thiếu nhi mai sau cần cử ở sự tổ chức xã hội ngày nay. Một xã hội nát bét chỉ có thể đẻ ra một lớp thanh thiếu nhi, hư hỏng, nhưng nếu xã hội có tổ chức thì lại tạo ra một thế hệ thanh thiếu nhi lành mạnh. Sau chiến tranh thứ hai, tình trạng của thanh thiếu nhi Đức, Ý, Nhật, Pháp, Anh... đã chứng tỏ sự thật hiển nhiên nói trên.

Thanh thiếu nhi Việt Nam ở đây, cũng đang lâm vào cảnh huống của lớp thanh thiếu nhi các nước trên đây trong những năm 1939 - 1953.

Đưa truyện dài phóng tác « Ngày mai đã muộn rồi » chỉ là đem ra những sự việc, do đó các bậc phụ huynh, các nhà có bổn phận dẫu dặt dẹo tìm cách bỏ khuyết hầu tìm ra một lối giáo dục có phương pháp để cứu vãn tình trạng của lớp người được nêu là « rường cột của đất nước » mai sau.

Chương trình giáo dục rộng lớn, trong đó vấn đề giáo dục sinh lý cho trẻ phải kể là một vấn đề tối quan trọng vậy.

Người lớn có thể đọc sách giáo dục sinh lý của bác sĩ Kinsey cùng những tài liệu khác của Morgan, của Mitchourine, Ly senko... còn lớp thiếu niên phải chịu một phương pháp giáo dục sinh lý như thế nào để cởi mở nổi thắc mắc của chúng ?

« Con người ở thời đại trước chúng ta thật quái đản không dám dùng tiếng nói bạo dạn lại còn cố chấp, cảm đoán không lo soi sáng cho trẻ em và lớp trung niên hiểu thấu về vấn đề giáo dục sinh lý, một vấn đề quan hệ nếu không phải là điều hệ trọng của đời sống vậy ».

Mượn lời nói của linh mục Jean Violette, để tỏ thiện ý của tác giả khi đem phóng tác truyện dài này, và những lời trên cũng để trả lời cho những bạn hiền sai lạc để tại « Ngày mai đã muộn rồi ».

Trong lúc tác phẩm này sắp đăng xong, tác giả chờ mong những ý kiến quý báu của các bậc phụ huynh cùng quý bạn đọc ĐỜI MỚI.

G. T.

ĐÔNG đưa cánh tay rộng ra và trả lời thầy Sác :

— Ô! Thưa thầy, tất cả mọi người đều nói như vậy.

Thầy Sác tỏ vẻ suy nghĩ rồi lầm bầm :

— « Tất cả đều lầm lạc ».

Thầy lại quay sang Đông :

— Kể tiếp thầy nghe. Kể lại một cách thành thật và rõ ràng hơn là em và Liên đã làm gì ở trong ngôi nhà thờ sau khi đã côi trần truồng ?

— Người ta có hôn nhau ạ !

— Hôn mạnh dấy chứ ?

— Thưa thầy mạnh ạ, mạnh đến nỗi Liên phải kêu đau ạ !

— Nhưng tại sao em lại làm như thế ?

— Thưa thầy, em không thể nói ra được.

— Rồi em còn làm gì nữa ?

— Chúng em ngủ trên một chiếc giường. Nói là giường nhưng đó là ba chiếc ghế kết lại trên có rải rơm để nằm cho êm ạ ! Thưa thầy, vì bị nhốt lại như thế, nhốt cả đêm nên chúng em mới tìm cách...

— Em còn làm gì nữa ?

Đông im lặng một chốc. Có thể rằng thằng bé đang ôn lại những hành động đã qua hay trái lại nó đang tìm cách ứng biến để che đậy những hành động của nó.

Thầy Sác cảm thấy Đông lung túng vội nhắc :

— Ô! Như vậy là hai em nằm cạnh nhau ?

— Vâng ạ !

(Xem ĐỜI MỚI từ số 62)

— Lễ dĩ nhiên, hai em ghì chặt lấy nhau ? Ấy em vừa mới kể thầy nghe đây ! Ô, rồi sao nữa ?

— Và còn hôn nhau nữa !

— Trên má dấy chứ ?

— Cả trên cổ nữa ạ !

— Trên mắt nữa ạ !

— Trên miệng nữa chứ ?

Đông mỉm cười, thưa :

— Em cũng định thế, nhưng Liên không thích mấy :

— Còn em ?

Đông nhìn thầy giáo không trả lời, thầy Sác hiểu ý cười cố ý làm cho Đông yên trí hơn.

— Em không thực hành thêm những loại hôn khác nữa ư ?

Ngập ngừng một lát, thằng bé định trả lời, nhưng thầy giáo Sác cắt ngang.

— Đông! Trả lời thầy đi. Em nên hiểu rằng luôn luôn thầy muốn che chở cho em, muốn dịu dặt em.

— Vâng ạ !

Rồi thế nào ?

— Thưa thầy, em bắt chước như lúc xưa ở cái thời phong kiến các ông hoàng ầu yếm các công chúa.

Thầy Sác hơi ngạc nhiên :

— Em muốn nói như thế nào đấy ?

Đông bắt đầu kể thầy giáo nghe. Nó kể lại là đã nhìn một bức tranh diễn tả ông hoàng ầu yếm một công chúa và lúc đó nó cũng bắt chước cái lối ầu yếm của ông hoàng khi gần nàng công chúa...

Thầy giáo im lặng một hồi, Đông lại lo lắng :

— Thưa thầy, làm như vậy chắc không hay lắm.

— Thầy không thể nói như vậy là không hay được ..

Nhưng đó là tất cả các loại hôn em đã thực hành ?

— Vâng ạ !

Câu chuyện đến đây thì ngoài trời sét đánh xuống choác cả tai. Trong căn phòng, mấy ngọn đèn bỗng nhiên phụt tắt. Bóng tối bao trùm khắp nơi.

Em đừng sợ. Trong rương thầy có cái đèn « bin ». Để thầy đi lấy cây đèn lại.

Loạng choạng trong bóng tối, thầy Sác lò mò tới buồng riêng của mình.

— Cứ ngồi đây! Thầy sẽ đến ngay và lại tiếp tục câu chuyện.

Đông ngồi lặng yên. Tiếng chân thầy giáo nghe xa dần, xa dần...

Một lát, thầy Sác quay lại, Thầy đặt cây đèn « bin » lên cái tủ gần cạnh. Cây đèn tỏa một vòng tròn ánh sáng

những vấn đề mà em còn mập mờ. Em nghe hiểu lời thầy dấy chứ ?

— Thưa thầy, em còn muốn rõ vài chuyện nữa ạ !

Thầy Sác nhân dịp hỏi ngay :

— Chuyện gì ?

Nhưng Đông lại có vẻ lung túng nói không nên lời :

— Em không dám nói ra ạ !

— Ô! Cứ tin thầy đi !

Đông nói thành thật ý nghĩ của nó :

— Thưa thầy nếu làm như thế, thiếu nữ sẽ đau khổ lắm phải không ?

Thầy giáo Sác chưa hiểu ngay câu hỏi của Đông, suy nghĩ một lát, mắt thầy bỗng sáng lên, thầy dể tay lên vai thằng bé :

— Khoan nghĩ đến những chuyện xa xôi ấy. Đợi một dịp khác thuận tiện hơn thầy sẽ giảng giải cho Đông nghe sau, nhưng ai đã kể cho em nghe câu chuyện ấy ?

— Thưa thầy, một người bạn ạ !

Thầy Sác hơi buồn lúc lắc đầu :

— Thầy nghi ngờ quá !

Đông chối dấy dấy.

— Em yêu Liên lắm nên em không muốn làm cho Liên phải đau đớn dấy ạ !

— Khá dấy ! Như vậy chứng tỏ rằng em thành thật yêu Liên. Nhưng phải thành thật Đông nhé !

Thầy giáo Sác đứng dậy. Hai tay thầy ôm lấy mặt Đông kéo về phía thầy, rồi ầu yếm dặt dò :

— Đông đừng có làm như thế! Muốn thành vợ chồng còn gặp nhiều khó khăn hơn nữa. Thầy sẽ nói cho em rõ để gạt rửa những cái gì gọi là dơ bẩn, xấu xa, tội lỗi hiện còn dính dấp trong trí óc thơ dại của em.

Lòng Đông cảm động khi nghe câu nói thành thật của thầy giáo Sác.

— Em còn yêu Liên? Có thể chắc chắn như thế.

Ồ ! Nhưng em đã đặt tình yêu không đúng chỗ.

— Thưa thầy ?

— Phải rồi, tình yêu ấy còn mù quáng vì em chưa hiểu nhiệm vụ to lớn của người đàn ông khi trở nên người chồng, em chưa biết là cô gái em yêu là hình ảnh của cuộc đời em về sau này nếu như em thực hiện được điều em mong ước trong lúc thiếu thời. Em bé đó sẽ là người mẹ của một đàn con. Em hiểu dấy chứ ? Em bé đó sẽ là người mẹ của đàn con !

Thằng bé mỉm cười.

Đã có bao giờ Đông nghĩ như thế đâu. Và lúc này, tự nhiên Đông hình dung thấy trước mặt một lò em bé, mà nụng quây quần quanh nó mà

chúng lại háu ăn đảo đẽ, mặt mũi lem lọ, má dính đầy lông trũng gà...

Cánh cửa thỉnh thoảng mở. Không phải cô giám thị bước vào nhưng chính đó là cô giáo Châu. Nét mặt cô xanh xao, hơi thở cô xem chừng nặng nề lắm :

— Thầy Sác! Thầy lại đây ngay !

Em Liên suýt nguy nay đã tỉnh lại rồi. Thầy và tôi cần xuống gấp ngay bà Đốc. Mu ấy hình như mất hết cả lý trí rồi. Mu định cho gọi hiến binh. Mu ấy tại cho gọi bác sĩ, để khám bệnh cho Liên. Mu còn muốn đánh điện thoại về Saigon để báo ngay lập tức với ba má trò ấy đến. Mu ấy là chỉ chớ. Tôi có thể tưởng tượng là...

Thầy Sác ngắt lời cô giáo, điềm tĩnh trả lời :

— Cô cứ yên tâm cho. Chúng ta sẽ làm dịu được không khí khó thở đó. Tôi vừa mới hỏi chuyện Đông. Không có gì quan trọng cả. Cô hãy tin tôi. Còn việc phần nọ đó chỉ ở trong trí óc bà Đốc thôi. Nhưng tôi sẽ đi với cô.

Đông bỗng đứng dậy, kêu xin :

— Thưa thầy, Liên bị đau. Thầy cho phép em đi với thầy tới thăm Liên.

— Không được em ạ! Em phải ở đây đã !

Nếp mình từ nãy giờ trong hành lang, cô giám thị đã nghe qua câu chuyện vội bước vào :

— Thưa thầy Sác. Tôi có bổn phận phải nhốt trò ấy lại nếu không bà Đốc sẽ tố cáo tôi ra khỏi nơi đây.

Đông vẫn kêu nài :

— Thầy cho em đi theo với! Em muốn đến thăm Liên.

Thầy Sác nghiêm nét mặt :

— Chưa được. Em phải ngồi yên đây ! Thầy sẽ tin em biết về sức khỏe của Liên. Đừng làm phiền phức câu chuyện tới tại Bà Đốc. Thầy hy vọng sẽ cho phép em trở về lại phòng của em.

Thầy Sác bước đi. Cô giám thị quơ ngón nắn, đứng một chốc ngoài hiên. Sau khi nhìn quanh và nhìn một lần cuối vào mặt Đông, đưa trẻ đã làm phiền cho cô, cô đóng sầm cửa và khóa lại.

Đông ngồi thụp xuống chiếc ghế mây. Gian phòng tối om. Chốc chốc chớp ngoài trời loé sáng. Nó lấy làm đau khổ lắm. Liên bất tỉnh. Thằng bé đã từng thấy những người bất tỉnh. Mặt mũi họ xanh xao, mắt họ mất hết tinh anh, môi họ tái nhợt, họ giống như những người đã chết. Có thể Liên sắp chết, người mẹ của một bầy trẻ...

(Còn hai kỳ nữa đăng hết)



XXVII

Sơ lược cốt truyện

HỌ gặp nhau sau những ngày biến cố ở Hà Nội. Tình yêu, tình bạn, tình làm vợ và Hường mới trở về, bản khoán đi tìm một con đường sống. Cả ba người trước đây cũng học trong trường Kỹ thuật.

Gia đình Hường ở một tỉnh miền Bắc. Anh về, đã khác xưa một cách bất ngờ. Hường xin được một chân thư ký ở hãng buôn họ. Chẳng bao lâu anh bỏ nghề vì một chuyện xích mích trong buồng giấy. Anh được Bích đưa vào làm trong một xưởng sửa xe hơi. Ở đây anh gặp Tạo, một anh thợ còn trẻ, hiểu học và ham hoạt động xã hội. Anh bỏ nhà về ở trong xóm ngoài cùng Tạo. Ít lâu sau, Tạo gặp phải chuyện không may. Chấn nân và bất bình, Hường bỏ vào Nam.

Đến Saigon, Hường được Tự, một người bạn thân, đưa lại trọ nhà Duyên, em họ Tự là gái nhảy, đêm đêm Duyên phải đi làm nuôi gia đình có một mẹ già với đứa con trai còn nhỏ. Chồng Duyên mất tin tức đã lâu. Đời sống nghèo khổ khác thường của Duyên khiến Hường ngạc nhiên rồi cảm mến...

HƯỜNG nhìn bạn lặng lẽ gật đầu. Anh bất chợt thấy một nụ cười méo mó. Trên khuôn mặt phong trần phẳng phất một nét đau đớn, chua cay. Lũy vỗ vai bạn:

— Chắc anh mới vào?

— Còn anh lưu lạc vào đây đã bao lâu rồi?

— Ôi chào! Tôi còn phieu dạt đi từ chiêng rồi mới tới cái đất Sài-gòong này đây, anh ạ!

Những truyện cũ vẫn không ngọt âm ảnh Hường. Vô tình anh gọi lại:

— Anh đi cái đạo ấy mãi mấy ngày hôm sau tôi mới biết. Sang đến nhà thì thấy cái ngõ đã vắng teo.

— Chắc anh cũng rõ tôi đủ đánh luôn cả cái xe bò lớn của lão chủ đi mất?

— Có. Tự con nó mách tôi như vậy...

Hường không thể ngờ Lũy lại có thể cười để bảo một câu:

— Cái xe bò ấy thành ra công toi. Anh tỉnh, mình đã dúi bỏ mẹ mà còm còm kéo mãi cái xe nặng như cùm ấy chịu sao cho thấu. Mấy lại mình vụng

tinh, đánh cắp cái xe bò nào giữa thời lộn xộn ấy ai mà dám mua. Sau này nghĩ lại càng thấy mình ngu quá.

Hường nhớ đến gia đình bạn, đôi khổ đã làm tan tác mỗi người đi một ngã. Cha Lũy chết giữa một mùa lạnh vì bệnh xuyên kinh niên. Mẹ Lũy bán trâu nước, nuôi không nổi một lũ con đã phải đem đi gửi dần từng đứa, cho ở mướn không công. Thăng bé rồi sau khi mẹ nó về quê biệt tích, Hường đã đưa nó vào viện dục anh. Còn Lũy làm gì để sống Hường cũng không rõ. Hồi ấy Lũy đi làm thợ sơn, thợ hồ. Nạn đói xảy ra, hẳn không kiếm được việc làm nữa... những kỷ niệm cũ khiến Hường ngậm ngùi khi gọi đến. Một nỗi buồn nung nấu như nắng trong lòng đất về buổi chiều. Để khuấy tan những ý nghĩ đen tối, Hường hỏi sang chuyện khác: « Anh ở đâu? »

— Tôi ở gần đây. Xóm Bàn cờ, Đồng đảo đề. Anh đã đi làm đâu chưa?

— Tôi còn làm thợ khi ở ngoài Bắc. Vào đây xin việc đã mấy nơi mà chưa được.

— Có chữ như anh tội gì không xin chân thư ký cho nó nhàn hạ?

— Tôi cũng nghĩ thế nhưng không muốn bỏ cái nghề mình đã theo đuổi bao lâu... Còn anh lúc này làm gì?

— Chắc anh cũng rõ cái nghề của tôi, tôi đã cho nó về vườn rồi. Sống chật vật lắm. Mà tôi thì làm đủ cả mọi nghề kể cả nghề đi ăn xin.

Tưởng bạn có ý ngạc nhiên Lũy vội giảng giải:

— Khi người ta đói thì tất cả mọi thứ sĩ diện đều phải dẹp lại. Tôi có đủ nhà bản tay, sức lực mà có một lúc không ai cần dùng đến mình thì anh bảo không đi ăn mày làm sao sống?

— Bây giờ anh sống có dễ chịu không?

— Nhờ trời cũng tạm phong lưu. Tôi làm một cái nghề buôn nước bọt anh ạ.

Nắng đã chìm từ lâu sau những mái nhà, vòm cây. Lũy vỗ vai bạn bảo:

— Anh lại chơi chỗ biết nhà. Chúng mình - tưởng không còn bao giờ được gặp nhau nữa mà lại trông thấy nhau ở đây thật là tôi mừng... tôi mừng quá, như gặp lại một người trong gia đình tôi.

Câu nói thành thật khiến Hường cảm động:

— Thôi để lần sau. Tôi có chút việc phải về sớm...

— À, anh cho tôi biết chỗ ở lúc nào rảnh tôi lại kiếm anh thì hơn. Tôi thì khắp Sài-gòn và lân cận xó nào tôi cũng biết chỉ trừ có Chợ lớn là mình ít khi sang.

Những tiếng huyền nào từ mấy ngã đường âm vang trong buổi chiều hăm hấp nóng. Gió mát nhẹ nhẹ về. Con đường riu rít những tiếng chuông xe đạp. Hường thấy lòng mình thanh thản hơn những chiều qua. Cuộc gặp gỡ với người bạn cũ đã đem đến nơi anh một niềm vui đơn giản và một ý tin mạnh mẽ.

V

GIAN nhà trọ đã đem lại cho Hường một chút đầm ấm. Bà cụ bay nói, những tình tình dễ dãi và đơn hậu. Những người mà thoát đầu gặp mình thấy không ưa lắm thì lâu ngày gần gũi cảm tình dần nảy nở. Bên cạnh Duyên, Hường đã thấy bớt lúng túng trong câu chuyện hàng ngày.

Nụ cười tươi tắn và những cử chỉ thân mật khiến Hường đôi lần liên tưởng đến Lan. Cũng như phần đông những người đàn bà còn trẻ, Duyên có rất nhiều đề nói. Giọng nàng đầm ấm; trong giảng điệu đong đưa phảng phất đôi nét buồn u ẩn. Hường đã bắt đầu rõ một đôi chút về cuộc đời của người thiếu phụ mà hẳn hẳn như một người chị. Sau lần chia tay vì một chuyện bất hòa Duyên hồi cư với gia đình ven ven có một bà mẹ già với đứa con trai mới sinh được mấy tháng. Họ trở về, hai bàn tay trắng như rất nhiều gia đình không chịu nổi đời sống lang thang ở những miền đồng ruộng bất an, đánh ván bãi cuối cùng liêu lĩnh với định mệnh.

Duyên gặp một người bạn cũ làm gái nhảy sau những ngày nhờ dựa, thiếu thốn, Duyên đành liều đi làm cái nghề mà xưa nay nàng vẫn có thành kiến.

— Anh xem, nhờ ba miệng ăn, nghề nghiệp tôi không biết một mảy, chữ nghĩa lại kém, thậm chí đến một đồng xu dính túi cũng không, tôi đành tính đến cái nước liêu ấy vậy...

Có một ngày Duyên kể cho Hường nghe như thế. Hẳn chẳng biết nói

gi đề an ủi. Giọng nói của Duyên vẫn chưa chắt:

— Bối vầy nên tôi mới phải bán sỏi cái đất Bắc để vào đây. Xa xôi, có làm cái gì xấu xa cũng chẳng còn ai soi bói đến mình nữa...

Nếu Duyên không còn một mụn con thì đời sống của nàng chắc đã đi xa vào cái ngã đường không hy vọng ấy. Nhưng còn thằng Tuấn. Hường nghĩ đến đứa con của Duyên, cái khuôn mặt tươi sáng của thằng bé đôi khi cũng an ủi được nàng và tránh cho nàng những bước đi liêu lĩnh. Hường cứ tưởng rằng những cô gái nhảy phải sống một cuộc đời giao động lắm. Nhưng những đêm sống xa hoa, cuộc đời dễ dàng đến với những tiếng cười, những tờ bạc, những tấm áo đất tiền và những món trang sức xa xỉ, Duyên đi bên cạnh những cái đó, đứng đưng như một người vốn vẫn quen, yêu đời sống tâm thường đơn giản.

Đôi khi nhắc nhở đến câu chuyện đã qua, bên cạnh đứa con trai kháu khỉnh, nàng bảo Hường với nụ cười tự lự.

— Bây giờ giá bố nó có về nó cũng chẳng nhận được ra mặt. Tôi hồi cư về nó về lúc nó còn đồ hỗn ấy, anh ạ!

Tuy hơn tuổi, Duyên vẫn quen miệng gọi Hường bằng anh. Rồi nàng chép miệng bảo:

— Thật, chuyện chẳng ra đâu vào đâu mà rồi đến... bỏ nhau!

Hồi hận thoảng in một nét buồn trên gương mặt đầm thắm của người thiếu phụ còn nhan sắc.

Đôi mắt hơi sâu muộn của Duyên, tiếng cười trong trẻo của thằng Tuấn đem cho Hường những cảm tình đầm ấm đã mất. Những tấm lưng đen chảy ướt mồ hôi, một vài nét mặt khó chịu của bọn người quen sai bảo, cái nắng gắt của một ngày làm việc không phong vị, tất cả tan đi khi Hường trở về nhà trọ. Một không khí thân thiết, dịu hiền chan hòa trong gian nhà quen thuộc ấy.

TỰ về Saigon vào đầu mùa mưa. Hường thấy vui lên khi anh bạn giảng hồ trở lại. Cái vui mà hẳn không phân tách nổi. Có lẽ Tự đã đem về cho hẳn đôi chút gió biển khơi, hình ảnh cuộc sống Hường vẫn hằng ao ước.

Tự về với cái ba lô xanh cuộn tròn ít quần áo nhàu nát. Hẳn đem lại cái nụ cười ngày nào, khi gặp Hường lần lữa trở về sau buổi làm vất vả. Hẳn vỗ vai bạn nói bỏ bỏ:

— Thế nào, vào được bao lâu rồi? — Anh đi được bao lâu thì tôi vào

được bấy lâu.

Hường cười.

— Thế ra được hơn tháng nay rồi nhỉ? Tôi cứ nghĩ lo anh vào không gặp tôi...

— Còn tôi, bước chân vào tôi cái tỉnh thành ồn ào, xa lạ này không gặp anh cũng thấy hơi ngại ngại.

— Bây giờ thì hết... ngại rồi chứ?

— Đánh đi lâu ngày rồi nó cũng phải dạn dĩ...

Nói vừa hết câu Hường chợt thấy mình vô ý quá. Hẳn nhìn quanh, may lại không có Duyên ở đây. Tự hồn nhiên bảo:

— Khả đấy. Muốn nhúc nhích thì phải tập chịu đựng cho quen đi. Đôi bạn bà với nhau, cười vang. Tự ném khăn gói vào nhà rồi bảo Hường: « Anh chờ tôi nhé! Tối nay mình phải qua Chợ lớn làm một bữa tẩy trần mới được ».

Tự đi rồi dắt về một anh bạn nữa. Vừa gặp anh ta, Duyên đã trách:

— Gớm! Bộ trốn nợ hay sao mà mấy tháng nay mất mặt! Người bạn mới đến, gửi Duyên một tia mắt âu yếm rồi cười ròn, trả lời:

— Nay mai thì ra làm quan đốc anh phạm nhe mà lại. Nói quả đáng tội thì tôi bận thật. Vả lại mới mắc thêm một bệnh làm biếng nên cứ hề hôm nào đẹp trời định xuất hành, ra đến đường cái thấy xe cộ tít tít thì lại dậm ra ngại. Cũng may mà Tự nó về nó sang tận nơi sách cổ tôi đi... — Chứ không có lẽ đến qua giảng cũng chưa thấy mặt! Duyên mắt méo bảo vậy. Bà cụ nói về Tự với cái giọng của một bà mẹ mắng đứa con yêu:

— Đi thi chớ, ấy mà về đã lại sắp sửa kéo bầy kéo lũ la cà tối ngày đấy.



Hộp thư Tòa soạn

Bạn Tường Vân:

Đặt lại như thế là phải lắm. Đừng đặt trùng biệt hiệu của người khác nhất là những biệt hiệu nghe đã quá quen, người sẽ bảo mình mượn tên họ.

Bạn Minh Trí:

Hai bài trước không đăng được. Đợi bài khác của bạn. Chú ý lời phê bình của bạn nên trong thư. Thắc mắc của bạn đã chuyển cho bạn phụ trách văn thư.

Bạn Thế Phong:

Gửi cho tác phẩm đó mới chiến ý bạn được. Bài « Đồng tâm là » đang xem.

Bạn T. C. H.:

Đừng gửi kịch ấy nữa. Gửi cho truyện ngắn. Sẽ cho gửi 2 số báo thiếu cho bạn.

Tự nhìn bà cụ, cười hiền lành. Anh bạn mới đi dõm nói:

— Thưa cụ, anh ấy từ chân từ cẳng đã lâu rồi bây giờ được dịp tháo cũi sổ lồng cụ cùng gia ân cho anh ấy chơi bội thỏa thuê một chút.

— Để rồi đến lúc lại quay về nhà sách khăn gói đi nữa là vừa...

Câu nói của bà cụ làm Duyên bừng miệng cười. Tự chợt hỏi Duyên:

— Yếu đạo này có hay lại không?

— Nó đi lấy chồng rồi, anh ạ.

— Trời!

Anh bạn mới kêu lên một tiếng ngạc nhiên. Nét mặt anh ta có vẻ thất vọng khiến Hường tức cười. Hường bất chợt thấy một vài nét nhân vira gọn trên vầng trán của Tự. Tự gượng cười bảo:

— Bất ngờ nhỉ?

Ra đến đường Tự bảo như sự nhớ ra:

— À quên, chưa giới thiệu: Cận, sinh viên y tá.

Cận tủm tỉm cười, nụ cười dễ dàng, thân mật như của phần đông những thanh niên vui tính.

— Và đây là Hường, anh bạn mà tôi vừa sang cho ít màu giăng hồ!

Tiếng cười của Tự bị át trong tiếng xích lô máy vừa ghé sát lề. Ba người ngồi chật một cái xe. Gió tạt mạnh. Hường bảo:

— Tân Định buổi tối không được vui lắm, ngoài cái chợ cứ đến độ 10 giờ đã vắng teo.

— Để anh sang Chợ lớn rồi xem... À mà anh cũng có qua Chợ lớn rồi chứ?

— Tôi cũng có sang mấy lần. Ôn và đặc tàu. Cũng vui nhưng lang thang có một mình nên chẳng thiết gì.

(còn nữa)

Bạn Huy Phương:

Bản làm về « Quê hương » đã nhận được. Câu đó giải trí sẽ đăng số Xuân.

Các bạn Dương Việt Khanh, Lê v. Minh, Tường Phong, Lộc Diên, Lê Thanh Thiệu, Lưu Lạc, Liêu kỳ Lộc, Vương Lan, Thế Viên, Trúc Tâm, Thu Minh, Hoài Tâm:

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Ng. v. Tảo:

Bạn quá cần thận. Nhà báo có thể chịu thiệt thòi chút ít ấy, có gì mà phải gửi số tiền tem đó. Đa tạ gửi những báo thiếu cho bạn.

Bài Xuân chậm mất rồi, nhưng cứ gửi, nếu được, có thể cho đăng số đầu năm.

Bạn Lê Thu (Marselle):

Câu trả lời của Lan khá đầy. Dầu sao bạn cũng vẫn còn thắm mào mới kể câu chuyện ấy cho chúng tôi biết. Một lần nữa mong bạn hiểu rõ hoàn cảnh và vị trí chúng tôi hiện nay. Quyền thứ tư ở đất nước này chưa thành vấn đề.

Bạn Văn An:

Bài số Xuân đã chuẩn bị xong rồi. Có thể gửi cho số đầu năm.

Bạn Nguyễn Khoa Huân:

Ra tết sẽ đăng. Đa tạ lời rồi kia mà?



BỆNH LAO

1. — Tai hại của bệnh lao

BỆNH lao sau thời hậu chiến là một bài toán khó khăn được các chánh phủ và y giới đặc biệt chú trọng.

Năm 1946, tổ chức y tế Quốc tế cho biết trên thế giới có 300 triệu người mắc lao.

Tại Nữ Ước, trong hành lang của một viện bài lao, có thấp một ngọn đèn điện, đúng 3 giây đồng hồ lại chớp tắt rồi sáng tỏ, và cứ mỗi lần ngọn đèn tắt, là trên mặt địa cầu một bệnh nhân bị lao chết.

Từ 2 đến 4 tuổi, trẻ em bị lao trong tỷ số 29%.

Từ 5 đến 10 tuổi, tỷ số là 50%.

Và kể từ 14 tuổi trở đi, tỷ số tăng lên 82%. Không phải là họ đã biến thành bệnh như cá đần. Họ chỉ mới bị nhiễm độc thôi, nghĩa là vi trùng lao (B. K.) ở yên trong cơ thể của họ và chỉ chờ một cơ hội thuận tiện (nhà cửa thiếu vệ sinh, ăn uống kham khổ, làm lung cực nhọc, thức khuya dậy sớm...) để mà bật phát. Biết được như vậy là nhờ trồng lao hạch độc (anti-réaction à la tuberculine) nếu cương (positif) là chúng ta đã bị truyền nhiễm một lần rồi.

Thật sự ra, bệnh lao có liên quan với tất cả mọi người:

1-) Với những người đang đau khổ vì bị vi trùng lao hành hạ;

2-) Với những người hiện đang khoẻ mạnh nhưng có thể trở thành bệnh nhân do sự bật phát của một chứng bệnh bấy lâu im lìm.

3-) Với thân bằng quyến hữu những bệnh nhân.

BỆNH lao không tha một ai, cả người giàu lẫn người nghèo; bệnh tấn công thẳng những cơ thể suy yếu. Chính vì thế mà chiến tranh là mầm giúp cho bệnh lao bành trướng.

Bệnh lao ăn dần ăn mòn nhân loại. Một nửa số người chết giữa khoảng 20 đến 30 tuổi là do bệnh lao.

Gọi bệnh lao là một « tai họa của nhân loại » quả không có gì là quá đáng. Vài thiên tài bị chết vì lao: họa

sĩ Raphaël, nhạc sĩ Mozart, Chopin, Paganini, văn sĩ Molière, Schiller, Alfred de Musset, Edmond Rostand, Dostoïevski, Elisabeth Barret Browning, John Keats, Y sĩ Bichat, Laennec Trudeau...

BỆNH lao phá hai con người đương sức sản xuất. Cứ tính số ngày đau ốm và những chi phí về thuốc men, bệnh lao đã nuốt trôi một số tiền bằng một phần tư tổng số chi phí do các thứ bệnh khác cộng lại.

Tại Thụy Sĩ, bệnh lao làm cho mỗi công dân mỗi năm phải mất 30 đồng quan. Tại Đức mỗi năm công quỹ phải dùng vì bệnh lao một số bạc là 5 tỷ đồng marks.

Tại Pháp, số tiền này là 65 tỷ phât lạng. 65 tỷ mất đi một cách vô bổ vào cái thời mà tiết kiệm là một vấn đề sinh tử đối với một nước Pháp đã bị kiệt quệ vì chiến tranh. Chưa kể 25.000 bệnh nhân bị lao chết mỗi năm, trung bình 8 người Pháp một ngày.

Tại Việt Nam? Thống kê thiếu hụt vì tình trạng hiện tại. Nhưng, nếu tạm thời dựa trên công thức bệnh lao phát triển tỷ lệ thuận với chiến tranh cơ hàn, và tỷ lệ nghịch với số y sĩ và an dưỡng đường hiện hữu ta có thể quả quyết rằng bệnh lao đương bành trướng mạnh mẽ tại Việt Nam.

Không phải người ta, mà đến thú vật, như là các giống sống chung với người như bò, heo, chó, mèo v.v. cũng bị lao.

Ở Huế kỳ, năm 1917, 40.746 con bò và 76.807 con heo đã bị chết vì lao.

Một trong những tai hại chính của bệnh lao là cũng như bệnh phung và đường mai, bệnh kéo dài năm nay qua năm khác. Bệnh nuôi dưỡng con mỗi qua những cơn hy vọng và thất vọng. Bệnh làm mệt mỏi, hao mòn, tiêu tốn sức khỏe như là tiền bạc, trước khi hạ thủ.

Giới cần lao, vì nghèo nàn thiếu phương tiện để ngăn ngừa bệnh, nên đã cố gắng hiến đa số con em cho thần lao. Các phương trị liệu hiện hữu đòi hỏi một sự yên nghỉ lâu dài; số tiền chi phí lại rất lớn, mà kết quả thường thường lại không được khả quan lắm. Thế nên, đời sống xã hội bị tê liệt đi một phần, nhiều gia đình tan rã, vợ xa chồng, mẹ lìa con.

Điều mà mọi người nên biết là ai ai cũng có thể tránh khỏi bệnh lao; và bệnh lao không phải là nan y nếu như biết sớm.

Càng biết rõ bệnh chừng nào càng dễ ngăn ngừa bấy nhiêu.

(còn một kỳ nữa)

Bụi Sài thành

(tiếp theo trang 25)

lương như đó là cả một giòng nước lũ máy móc chảy chan hòa trên mọi ngõ đường. Người ta đang tranh thủ thời gian và không gian, lợi thì có lợi thật, nhưng nếu một người vô ý, một tái xế không thuộc luật lệ đi đường thời thì có biết bao người chết oan bạn nhĩ.

Hai triệu dân sống chen chúc trên mảnh đất màu mỡ này, không ai để ý đến ai, không ai cần dòm ngó ai, mỗi người sống theo một lý tưởng riêng của mình. Vì thế cho nên Sài thành là đất dễ sống, sống theo hoàn cảnh riêng của mình. Sống theo lẽ lẽ riêng của từng người. Bạn có thể diện « complet » đi ra phố, cũng như bạn có thể đánh bộ « bà ba », lật xẹt đôi guốc giữa đô thành tràn ánh sáng. Bạn có thể vào đại tửu quán, có bồi sang hơn khách, hoặc ngồi ngay đầu hè đánh chén say sưa. Không ai đếm xỉa đến con người của bạn.

Sài thành không phân chia giai cấp trên hình thức cuộc sống. Gia chủ với người làm công, không cách biệt lắm về y phục. Họ đều làm việc có giờ, trưa nghỉ, cũng xe máy kẻ cửa đi xem hát, đi làm những việc riêng của họ. Thực phẩm của Sài thành thật quả là rẻ, qua con mắt những người mới tới, hoặc qua giá sinh hoạt của Trung Bắc, rẻ lắm, rẻ gấp đôi Hà Nội và rẻ gấp ba gấp tư Huế. Chẳng thế mà người ta đã bảo nhau:

« Từ Hà Nội vào đến Sài Gòn, lòng dạ con người lật ngược lại như một canh bạc thâu cây ».

Mười đồng một chú cá sộp to. Hai ba chục một « á » gà mái chến thịt được, vài chục bạc chợ một ngày là tạm tạm phong lưu, đầy đủ cho một gia đình năm người rồi. Chẳng trách được người ta thường nói:

« Ai vô Nam chẳng muốn trở về nữa ».

Phải, đến thì dễ, nhưng đi thì khó, vì bạn đã quen uống nước mía, quen ăn bột khoai bún tàu, quen nước đá, quen với giá sinh hoạt rẻ, quen với cuộc sống cực kỳ hỗn tạp, cực kỳ nhộn nhịp, cực kỳ phớt tỉnh của Sài thành, quen mặc bà ba đạo phở, quen đi xe hộp quẹt nghênh ngang giữa phố, quen đạp xe buýt, quen nhảy lên cyclo máy, để quang minh vào với gió bụi đô thành.

DUY SINH

ĐỜI MỚI số 93

GYRALDOSE

(Dược phẩm Chatelain)

Dùng vào việc vệ sinh kín đáo

của phụ nữ

Có bán khắp các tiệm thuốc Tây



Nhà bán kính thuốc chuyên môn

PTIQUE SCIENTIFIQUE LUNETTERIE

12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Do cựu cai quản nơi nhà bán kính Solirène-Heumainn đảm nhận

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Eugénine active)

cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)

cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ được vừa lo ỉu vì « Song Hi Hoan » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, bảo bột, sốt ruột, o chửa, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xẩm, bôn uất...

Kính nguyệt không đều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng. Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoan » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sinh ra đều hết. Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.

TRỊ BẢO ĐẢM

Nếu không hết trả tiền lại
huôn cả tiền xe

Bệnh GINGIVITE - Nướu răng chảy máu.

Ung xỉ máu—NOMA ung xỉ lâu mà PYORRHEE—Nướu răng chảy mủ.

Ung xỉ mủ.

L'HALEINE FORTE — Hôi, thúi miệng.

NGUYỄN-XUÂN

Tốt nghiệp y khoa

Chuyên môn bệnh nơi miệng

95 đường E Audouit — Bàn cờ, Saigon

VĨNH LỢI

Số 94 đường Tân Thành—Cholon

hay là

VĨNH HƯNG HIỆU

Số 49, đường Đỗ hữu Vị—Saigon

Lảnh làm cửa sắt, đặt ống nước, máng xối, các đồ nhà tắm và cầu tiêu v.v...



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI !

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng Phụ-nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :

HOÀN-CẦU DƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon—Và có bán khắp nơi

DẠY KHOA
CHÂM CỨU
 Trị bá bệnh
 Một tháng thành tài.
 Do Ô. LÊ CHÍ THUẦN truyền
 Nhà số 50/8 đường Duy Tân
 Tân định (Sàigòn).
 Ở xa viết thư đề cò trả lời.
 Có bán sách **CHÂM CỨU**
THỰC HÀNH.

TIN MỚI
 Tuần báo trào phúng
 duy nhứt hiện thời
 VỚI BA TIỂU THUYẾT DÀI
 SÁNG TÁC

Nhà thuốc
ĐỨC LÂM SĨ
 16 đường An Diêm
 CHOLON

Lao-xương, nhức-gân, tê-bại, rung, nữ-liệt, khắp cả cơ thể, hoặc bán thân bất toại.

dùng: Nhân-sâm hồ-cốt giao-hấp dẫn gân cốt, bồi bổ tinh huyết, phục hồi sức lực, mạnh mẽ




Có để bán khắp nơi

Động viên nhân lực

(tiếp theo trang 18)

Thành thử, nói chung về toàn thể nền Văn Nghệ, việc động viên nhân lực, lúc này, ở đây, vẫn là câu chuyện ập chàng hay chó — nghĩa là câu chuyện dành phần, chịu đựng một chứng bệnh kinh niên, một thứ tội tước — mất rồi. Còn nói riêng về ngành Điện Ảnh thì việc động viên nhân lực, trước hết là về phần cán bộ lãnh đạo, xem ra lại có vẻ ngựa quen lối cũ, nghĩa là cũng vẫn không thể có chương trình, kế hoạch gì, cũng vẫn là theo chính sách (?) cơ hội, tùy thời.

Cho mãi tới nay, phần lớn các cán bộ lãnh đạo Điện ảnh cũng vẫn tự lãnh đạo mình và lãnh đạo người khác, một cách rất là... ngẫu nhiên, rất là thủ công nghiệp, rất là cầu may.

Hơn nữa, trong công việc kinh doanh, cái vốn về học lực chuyên môn đã rất là mong manh — học một mà! — cái vốn kinh nghiệm thực tế lại chưa có, đã vậy, mọi chuyện kinh tế, tài chánh lại hoàn toàn lệ thuộc vào tư bản ngoại quốc, cho nên cán bộ lãnh đạo đành áp dụng chiến thuật « đem đó ngọn tre », rồi đâm ra vơ bèo vạt tép, hứa hão hứa huyền; đối với cộng sự viên (là văn nhân sáng tác vở, là đạo diễn, là diễn viên v.v.) đều « câu nhau » toàn bằng những lời đường mật, toàn bằng những giao kèo « trăm voi không được bát nước suýt »!

Đề, kết luận, là phá sản, về vật chất (kiện cáo nhau trong việc trả lương, chia lãi, hùn vốn) và về cả tinh thần (uy tín lãnh đạo rớt xuống tận đất đen).

Muốn cứu vãn tình thế khủng hoảng về cán bộ lãnh đạo thì việc đầu tiên phải làm là: đoàn thể (hội, công ty)

phải luôn luôn kiểm soát đức hạnh, tài năng và chí khí của cán bộ lãnh đạo. Bằng không, thì rồi sẽ không thể tránh được nạn quần manh dẫn quần manh — như ở các ngành Văn Nghệ khác.

Đó là đối với các tay cán bộ kỹ cụ đã « trót » bắt tay vào công cuộc lãnh đạo mất rồi, thì cần phải có sự kiểm soát của các cấp dưới, mới mong giữ vững được tư cách.

Còn đối với hạng cán bộ tập sự lãnh đạo thì công việc... tập sự đầu tiên là phải học tập ngay lấy kỹ thuật lãnh đạo đi đã; học bằng ba cách: một là hàm thụ (theo những lớp huấn luyện ở nước ngoài); hai là học thăng ở các nhóm chuyên môn hiện đang rải rác tại các đô thị, học bằng lối thảo luận (trước khi nước mình có trường, có viện, có lớp huấn luyện); ba là học trong thực tế công việc (nghĩa là vừa làm vừa học: vừa lãnh đạo người ta, vừa học hỏi người ta).

Có thể, chỉ có thể thì mới mong tạo ra được một loạt cán bộ lãnh đạo, ít nhất cũng tự luyện cho mình một căn bản tối thiểu về phần vụ gây móng đắp nền cho nghề điện ảnh lúc chớm nở này.

Có thể, chỉ có thể thì mới mong thu phục nổi những cộng tác viên có thực tài, có thực đức, tham gia mật thiết vào công trình xây dựng của mình.

Có thể, chỉ có thể thì mới hòng đào thải được bọn vô tài, vô hạnh đang nhàu nhàu bu vào đầu cơ Nghệ thuật thứ bảy. **N. Đ. T.**

KỶ SAU: ĐỘNG VIÊN VĂN NGHỆ

PHỤC VỤ một nghề quyền rũ

(tiếp theo trang 15)

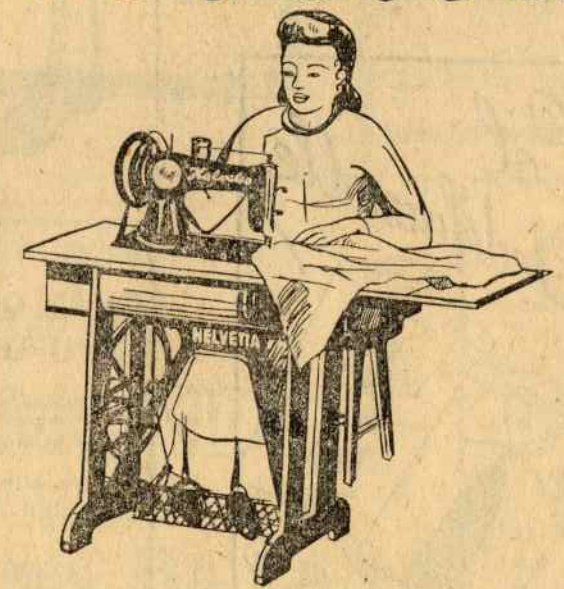
Và cũng vì thế thì đã cầm bút mà lại tự trọng, mà lại giáic ngộ về nhiệm vụ phụng sự của mình, tất nhà văn nghệ phải coi cây bút của mình là một vũ khí sắc bén, nét bút của mình là một hòn đạn mũi tên có ma lực quyền rũ người đời, nếu không hơn thì cũng bằng mọi hành vi, cử chỉ hay ý nghĩ của ai, nhất là của chánh khách.

Vậy thì, văn sĩ Herriot về với bút nghiên tức là dễ tiếp tục và kết thúc sự nghiệp của chính khách Herriot đó.

Do đó, mà nhiệm vụ phụng sự của người dân Herriot đối với nước Pháp, thế là hợp lý và khôn ngoan lắm lắm. Hoan hô Herriot!

Đ. T. T.

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS. SAIGON

NHÀ CHIẾT TỰ HUỖNH MINH

tác giả quyền « Đời người trong nét bút »

Nhận xem chữ ký trả lời bằng thơ
 Nói rõ cuộc đời do nơi nét ký quí Ngài
 điều đạt ra BƯỚC SANG NĂM MỚI
 Xem giúp bạn đọc một thời hạn ngắn
 kể từ 1-1-54 đến 1-3-54, đọc giả hưởng với
 giá đặc biệt 30\$, gói bằng bưu phiếu
 hoặc 30\$ timbre đủ số.

Địa chỉ:
HUỖNH MINH
 150-9 F. Louis-Saigon
 Chú ý: Nội trong tuần quí Ngài sẽ
 nhận được bản đoán.



CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon
 Bảo đảm không rút. Col Indéformable
 Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette
 và Cravate tuyệt



Muốn trong gia đình đầm ấm

Người mẹ hãy tìm cho được các thứ thuốc dưới đây:
BẢO TẾ TIỂU NHI THUY TÁ TÂN
 Chuyên trị trẻ em ỉa phân nước
BẢO TẾ CẦN CƠ TÂN
 Trị em nhỏ nóng mình ọc sữa giết mình
BẢO NHI XOÁI TINH
 Dùng chất sanh tố loại cải năng bổ nhi đồng

Nhà thuốc **BẢO TẾ**
 113 đường Canton CHOLON
 danh tiếng lâu năm, khắp nơi tiệm thuốc đều có bán

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

Chánh phủ Thái Lan cải chánh tự rút quân đội ra khỏi Vọng các

Sứ quán Thái Lan thông cáo:
« Bộ Công giáo trong chánh phủ Thái cực lực cải chánh một tin đăng trong báo « Le Journal d'Extrême Orient » ngày thứ hai 21 Décembre 1953 cho hay rằng Thái Lan đã quyết định rút quân lính ra khỏi Vọng Các để tránh cho thủ độ này khỏi bị tàn phá khi có chiến tranh và chỉ có những trung đoàn ngự lâm quân đóng tại đó thời và ngân sách mới của Thái Lan sẽ được cấp những khoản chi phí cần thiết về vụ này.

« Bộ Công giáo nhấn mạnh rằng không có điều động quân lính tại Vọng Các ».

Tình hình ở Đông Dương có hậu quả ở Phi luật Tân

Việc Việt Minh tấn công vào Ai Lao và hiểm họa của cộng sản ở những nơi khác trên cõi Đông Nam Á đã gây ra sự xao động trong các giới của đảng quốc gia Phi luật Tân. Đảng này lại tấn thành việc cho hoạt động trở lại 21 phi trường Mỹ ở Phi luật Tân.

Quan điểm ở Bangkok đối với việc Việt Minh tấn công xứ Ai Lao

Không một ai ở Bangkok tin rằng lực lượng Việt Minh xâm lăng trung bộ Ai Lao sẽ vượt sông Cửu long để dộn nhập vào Thái Lan.

Vậy nên, người ta nghĩ rằng không cần đến việc hiệu triệu Liên hiệp quốc, dường như tình hình này khác hẳn với cuộc xâm lăng của Việt Minh lần đầu ở miền Thượng Lào. Quan điểm chung tại thủ đô Thái Lan là vụ tấn công này thuộc nội bộ của Đông dương.

Ngoại trưởng Ai Lao từ chức

Tổng trưởng Ngoại giao Ai Lao, Nhouy Abbay, vừa công bố hôm 28-12 đơn từ chức của ông đã trình hôm 27 Décembre, hồi nửa đêm.

Nguyên do là giữa Thủ tướng Souvanna Phouma và Ngoại trưởng có bất đồng ý kiến về việc tấn công ra khỏi tỉnh và tỉnh ly Thakhek.

« Chánh phủ Ai Lao hoàn toàn không biết gì về những chuyện đã xảy ra trong tỉnh Khammouan và từ bốn ngày nay, hai vị tổng trưởng Ngoại giao và Thông tin không thể trả lời gì hết cho những người hỏi tin tức ».

Văn phòng chủ tịch quốc hội Pháp cải chánh các luận điệu do báo « Humanité » đăng tải về cuộc thương thuyết hòa bình

Theo báo « Humanité » ở Lyon, nhưn tiếp phái đoàn các nhơn viên hỏa xa trong liên đoàn công nhơn Thập Chử Giáo và Tổng Công đoàn

do Henri Riou, người có con trai tử trận ở Việt Nam, hướng dẫn, chủ tịch Edouard Herriot có tuyên bố rằng « ông đồng ý về việc hòa giải ở Đông Dương, nước Pháp vừa bị một thất bại về quân sự, và theo ý ông thì nên thương thuyết ngay, cuộc thương thuyết đó, người ta chờ đợi đã quá lâu rồi ».

Sau hết, chủ tịch đã quả quyết rằng đồng ý với phái đoàn khi phái đoàn nói rằng những ty quan chỉ phí về cuộc chiến tranh ở Việt Nam nên dùng để thỏa mãn các yêu sách về xã hội của các công nhơn thì hơn.

Văn phòng chủ tịch Herriot đã tuyên bố sáng hôm nay không hay biết một chút chi hết về những lời tuyên bố mà báo « Humanité » gán cho chủ tịch Quốc hội Pháp.

Những ngân khoản cho Đông dương được giảm bớt 48 tỷ

Riêng về Đông dương, ngân khoản các lực lượng quân của đoàn quân Viễn chinh Pháp được giảm bớt 48 tỷ.

Sự giảm bớt mục chi tiêu một cách quan trọng như vậy được thực hiện nhờ hai lý do cốt yếu sau đây: trước hết là quân số đoàn binh Viễn chinh là 180.000 cuối năm 1953 sẽ được giảm bớt còn 165.000 cuối năm 1954.

Đài bá âm Moscou đòi tăng cường tổ chức Liên minh Pháp-Nga

Tại Paris, người ta đã nghe đài bá âm Moscou nhấn mạnh về việc cần phải tăng cường tổ chức Liên minh Pháp-Nga, trước hiểm họa của Tây Đức càng ngày càng tăng thêm.

Đài bá âm tiết lộ rằng những nhơn vật Pháp như ông Edouard Herriot, ông Edouard Daladier và tướng Charles De Gaulles đều ủng hộ việc tăng cường hiệp định Pháp-Nga đã ký ngày 10 Décembre 1944.

Ngoại trưởng Mỹ cho biết Mỹ sẵn sàng giáp mặt Nga sô ngày 25 Janvier

Ngoại trưởng Mỹ John Foster Dulles đã xác nhận rằng Mỹ bằng lòng chọn ngày 25 Janvier để mở hội nghị từ cường Berlin như Nga sô đã đề nghị.

Tuy nhiên, ngoại trưởng Dulles đã cho biết rằng nếu chọn được một

ngày gần hơn thì càng tốt. Nhưn đầu sao ông Dulles nói thêm mục đích chánh vẫn là giáp mặt với Nga sô, và chỉ có thể gặp gỡ họ được nếu họ ưng thuận.

Anh quốc đã chấp thuận ngày 25 Janvier để mở Hội nghị Từ Cường

Tại Londres, người ta hay được rằng nội các Anh đã chấp thuận ngày 25 Janvier để mở hội nghị từ cường tại Berlin.

Hiện nay chỉ còn một vấn đề có thể làm trì hoãn việc mở hội nghị từ cường: đó là vấn đề phải chọn lựa nơi nào tại Berlin để mở hội nghị.



Đề kỷ niệm con số 93

(tiếp theo trang 13)

được đặt ngang hàng với sinh mạng con người...

Huy hoàng thay là xã hội 1793, với muôn vàn chiến sĩ cách mạng, hữu danh hay vô danh, đều vĩ đại vì tranh đấu cho Công Lý, cho Công tâm, cho Công đức!

Huy hoàng thay cái năm 1793, ấy! 1793 đã sinh ra 1830, 1848, 1870 ở Pháp; nó đã sinh ra 1912 ở Tàu, 1917 ở Nga, 1945 ở Việt.

Nó đáng ta kính trọng, con số 93 ấy.

Kính trọng nó ta không tài nào không kỷ niệm nó: con số 93:

ĐÔI MỖI số này cũng nhằm số 93.

Nhớ con số 93, chúng tôi thành khẩn mặc niệm những chiến sĩ 93, và liên tưởng đến những ai là con cháu các vị anh hùng khả kính, khả ái đó, đang tranh đấu ở trên đất Pháp cũng như ở bốn phương Trời, tranh đấu cho QUYỀN BÌNH VÀ QUYỀN LỢI CỦA CON NGƯỜI bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào, đúng như trước đây họ đã giúp cho người Hoa kỳ tranh đấu giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân Anh cát lợi.

Nhớ con số 93, chúng tôi cầu chúc cho những ai, là con hoang của chiến sĩ 93, mau mau hồi tâm trở lại, nghĩ đến sự nghiệp sáng lạn của tiền tổ mình mà sớm sớm nêu cao là cờ tranh đấu giải phóng con người thoát khỏi mọi ách nô lệ tham tàn, bạo ngược, ngu dân, để cho khỏi phụ con số 93, khỏi tủi con số 93, và khỏi nhục cho niên đại 93.

B.T.T.

Giá báo Đời Mới dài hạn ở Nam-Việt (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên:
ông TRÁC - ANH
96 Colonel Grimaud - Saigon

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhưt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên:

Xã hội học
Kinh tế học

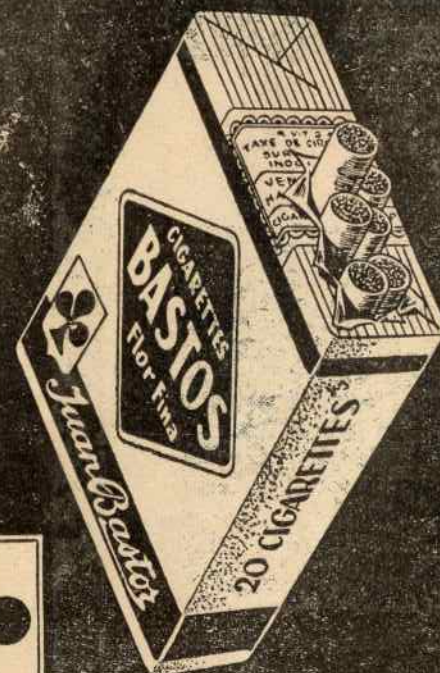
Chánh trị học
dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.
Hội chương trình điều lệ:
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bld. de Belleville - Paris

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras - Saigon - Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHE DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO - CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

NGƯỜI ĐANG MẶT

Hiếu 84
mình họa



82.— Ai ra khỏi cửa, bảo nhỏ Liên :
— Anh Nam nhân rằng : chỉ cứ phải chịu đựng
mỗi như thế đó làm gì ?



83.— Liên ban khoăn đáp :
— Ai bảo tôi làm thế nào bây giờ ?



84.— Trong đêm yên tĩnh, lòng Liên như
rũ thêm lên, nhưng nghe ngóng không biết nơi gì
nữa :
— Ai bảo anh Nam đừng buồn, chờ tôi !



85.— Không khí giữa Hùng và Liên bỗng trở
nặng nề, sau khi anh báo tin cho vợ biết là mình
sắp đi.



86.— Hùng thông thả và cương quyết nói :
— Anh lại phải đi nữa đây, lại để em trở lại ở
nhà. Nhưng công việc cần thiết, anh không thể nào
không đi được.



87.— Buồn buồn nhìn chồng, sau một lúc im
lặng, Liên nói :
— Anh đã bảo thế, em biết nói thế nào nữa với anh ?